

Tháng 05/2022  
 Quý Tiền mặt

NGÀY	DIỄN GIẢI	Tôn	THU	CHI	TỜN
					<b>247.870.549</b>
2/5/2022	Nguyễn Thị Hải Phương	30.4.22	1.000.000		248.870.549
2/5/2022	Trần Thị Thùy Trang	30.4.22	2.000.000		250.870.549
2/5/2022	Lưu Thái Dũng		200.000		251.070.549
2/5/2022	Ăn Dành		1.200.000		252.270.549
2/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Nụ Cười 6			4.400.000	247.870.549
3/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Trần Văn Mát kỷ 509		2.000.000		249.870.549
3/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Nguyễn Hữu Tinh kỷ 510		2.000.000		251.870.549
4/5/2022	NGUYEN DO KIM THANH		1.000.000		252.870.549
4/5/2022	LÊ THỊ THANH VÂN		500.000		253.370.549
4/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Nụ Cười 1			1.500.000	251.870.549
4/5/2022	Chi Luc Thị Bích Chi		1.000.000		252.870.549
4/5/2022	Cô Trâm Chuyên Hồi		2.000.000		254.870.549
4/5/2022	Anh Quỳnh		1.000.000		255.870.549
4/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Nụ Cười 4			4.000.000	251.870.549
4/5/2022	Lê Thu Tâm		200.000		252.070.549
4/5/2022	Huyền Thị Mạnh Thi		200.000		252.270.549
4/5/2022	Hoàng Minh		1.000.000		253.270.549
4/5/2022	Lưu Khang Duy		100.000		253.370.549
4/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 6			1.500.000	251.870.549
4/5/2022	CHI TRẦN VIỆT HOA TT3		1.000.000		252.870.549
4/5/2022	Ăn Dành		20.000		252.890.549
4/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Đống Đa Hà Nội			1.020.000	251.870.549
5/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: GIA ĐÌNH ANH HUỖY		1.000.000		252.870.549
5/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: ANH VŨ VĂN HẢI		200.000		253.070.549
5/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CÔ HẢI		500.000		253.570.549
5/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH		275.000		253.845.549
5/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Nụ Cười 2			1.975.000	251.870.549
5/5/2022	Cô Trần Thị Hương		500.000		252.370.549
5/5/2022	GB Chú Vinh		500.000		252.870.549
5/5/2022	Mr Nguyễn Ngọc Minh Khôi		500.000		253.370.549
5/5/2022	Charm Corner		500.000		253.870.549
5/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 4			2.000.000	251.870.549
5/5/2022	Chi Thuận		1.000.000		252.870.549
5/5/2022	Nguyễn Tuấn		1.500.000		254.370.549
5/5/2022	Chi Thúy		4.000.000		258.370.549
5/5/2022	Chi Liên Nguyệt - cầu an cho cháu ngoại CHEN-CHING-HAO(Sinh 5-5-2022)		2.000.000		260.370.549
5/5/2022	Nguyễn Minh Long		200.000		260.570.549
5/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Nụ Cười 6			8.700.000	251.870.549
6/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Lê Hoàng Phúc kỷ 511		2.000.000		253.870.549
6/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: ANH TONY TOÀN NGUYỄN		4.610.000		258.480.549
6/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CÔ TUYẾT + CHI NGỌC		4.610.000		263.090.549
6/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CHI MỸ		2.000.000		265.090.549
6/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 2			11.220.000	253.870.549
6/5/2022	Đặng Hòa Lữ Phương		1.300.000		255.170.549
6/5/2022	Chi Thu, Cô Bảnh ướt Trần Đình Xu Q1		200.000		255.370.549
6/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Nụ Cười 9			1.500.000	253.870.549
7/5/2022	Chi THUY DUNG		2.000.000		255.870.549
7/5/2022	NGUYEN MINH CHAU		1.000.000		256.870.549
7/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 1			3.000.000	253.870.549
7/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH		500.000		254.370.549
7/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH		275.000		254.645.549
7/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 2			775.000	253.870.549
7/5/2022	Dương Thị Tào		1.000.000		254.870.549
7/5/2022	Chi Xuân		1.000.000		255.870.549
7/5/2022	Hoàng Phú		500.000		256.370.549
7/5/2022	Ăn Dành		500.000		256.870.549
7/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Nụ Cười 6			3.000.000	253.870.549
7/5/2022	Trần Phan - USA		4.600.000		258.470.549
7/5/2022	Tran Thi Que Huong (CK saccombank 06/05)		300.000		258.770.549
7/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Trẻ Mẹ Côi Nụ cười 7			4.900.000	253.870.549
8/5/2022	Chi Trần Ly Na		3.000.000		256.870.549
8/5/2022	Gia Báo		200.000		257.070.549
8/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 9			3.200.000	253.870.549
9/5/2022	Chi theo chi đình nhà hảo tâm Trương Thị Mong Suong hỗ trợ quán cơm nụ cười 4 , PT12120, ngày 07-03-2022			2.000.000	251.870.549
9/5/2022	Chi theo chi đình nhà hảo tâm Trương Thị Mong Suong hỗ trợ quán cơm nụ cười 4 , PT20721, ngày 03-05-2022			3.000.000	248.870.549
9/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Điều Thị Ngao kỷ 512		2.000.000		250.870.549
9/5/2022	Chi Báo		3.000.000		253.870.549
9/5/2022	Ăn Dành		1.000.000		254.870.549
9/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Nụ Cười 4			4.000.000	250.870.549
9/5/2022	Bồ Kim Trinh		500.000		251.370.549
9/5/2022	Gia Đình Cô Năm		500.000		251.870.549
9/5/2022	RYAN DEALL		500.000		252.370.549
9/5/2022	Chi Gái		200.000		252.570.549
9/5/2022	Hai chị Ăn Dành		500.000		253.070.549
9/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Nụ Cười 6			2.200.000	250.870.549
9/5/2022	Tuấn		440.000		251.310.549
9/5/2022	Chi Mơ		2.000.000		253.310.549
9/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Nụ Cười 9			2.440.000	250.870.549
9/5/2022	Lê Quang Minh		35.000		250.905.549
9/5/2022	Lê Quang Minh		45.000		250.950.549
9/5/2022	Lê Quang Minh		25.000		250.975.549
9/5/2022	Lê Quang Minh		50.000		251.025.549
9/5/2022	Lê Quang Minh		35.000		251.060.549
9/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Thanh Khê Đà Nẵng			190.000	250.870.549
9/5/2022	Ăn Dành		100.000		250.970.549
9/5/2022	SHOP ADAM		300.000		251.270.549
9/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Đống Đa Hà Nội			400.000	250.870.549
9/5/2022	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ tiền mặt		77.646.200		328.516.749
10/5/2022	Quỹ Bông Sen chi hỗ trợ HCKK Lê Hoàng Phúc kỷ 511 lần 1			3.000.000	325.516.749
10/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: EM NGUYỄN MINH NHƯ		500.000		326.016.749
10/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CHI HỒNG		300.000		326.316.749
10/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH		275.000		326.591.749
10/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Nụ Cười 2			1.075.000	325.516.749
10/5/2022	Anh Cường		1.000.000		326.516.749
10/5/2022	Đinh Thị Thới		500.000		327.016.749
10/5/2022	Trần Đạt Khương		500.000		327.516.749
10/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Nụ Cười 6			2.000.000	325.516.749
10/5/2022	Ăn dành		500.000		326.016.749

10/5/2022	Chị Lâm (chị Tùng)	2.000.000		328.016.749
10/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Nữ Cưới 9		2.500.000	325.516.749
10/5/2022	Cô Bùi Thị Ngọc Lan - ngõ 95 đường Chiến Thắng	300.000		325.816.749
10/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Tân Triều Hà Nội		300.000	325.516.749
11/5/2022	Quý Bông Sen chi tiền hỗ trợ thay bình cho xe điện số 6- Trúc Mai		2.400.000	323.116.749
11/5/2022	Phan Thị Minh tâm	2.000.000		325.116.749
11/5/2022	Kim Xoan	3.000.000		328.116.749
11/5/2022	Mai Cẩm Hằng	1.000.000		329.116.749
11/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 06 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		6.000.000	323.116.749
12/5/2022	Công Ty TNHH MTV Phát triển đầu tư giải pháp và dịch vụ H&A	500.000		323.616.749
12/5/2022	Cu Phùng Thị Lộc	1.000.000		324.616.749
12/5/2022	Chú Ngân Diệu	200.000		324.816.749
12/5/2022	Nguyễn Bùi Lệ Tuyết	300.000		325.116.749
12/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		2.000.000	323.116.749
12/5/2022	Lê Quang Minh	38.000		323.154.749
12/5/2022	Lê Quang Minh	32.000		323.186.749
12/5/2022	An Danh	708.000		323.894.749
12/5/2022	Lê Quang Minh	48.000		323.942.749
12/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Thanh Khê Đà Nẵng		826.000	323.116.749
13/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: HOA	1.000.000		324.116.749
13/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: HAO NGUYEN	3.000.000		327.116.749
13/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	1.000.000		328.116.749
13/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		5.000.000	323.116.749
13/5/2022	Cô Thuần	1.000.000		324.116.749
13/5/2022	Chú Nguyễn Văn Hùng	5.000.000		329.116.749
13/5/2022	Nhóm Thiên Nguyễn Ngọc Hạnh	500.000		329.616.749
13/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		6.500.000	323.116.749
13/5/2022	Chi Phương	2.000.000		325.116.749
13/5/2022	Phát Tử Diệu Liễu	2.000.000		327.116.749
13/5/2022	Pháp Danh Tuệ Lạc	3.000.000		330.116.749
13/5/2022	Hòa Thanh	1.000.000		331.116.749
13/5/2022	Cu bà Phùng Thị Lộc PD Diệu Phúc 96 tuổi	1.000.000		332.116.749
13/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 07 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		9.000.000	323.116.749
13/5/2022	Châu Giang - Tâm Trần	1.700.000		324.816.749
13/5/2022	Anh Trần Quốc Tuấn	1.000.000		325.816.749
13/5/2022	Anh Hùng	500.000		326.316.749
13/5/2022	Ông bà Thiên Niệm Thiên Vũ	2.000.000		328.316.749
13/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Nữ Cưới 9		5.200.000	323.116.749
13/5/2022	NGUYEN NGOC CHUONG	200.000		323.316.749
13/5/2022	Đi Hà	300.000		323.616.749
13/5/2022	Chi Thu (Trưởng Thi)	200.000		323.816.749
13/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Nghệ An		700.000	323.116.749
13/5/2022	An Danh	20.000		323.136.749
13/5/2022	An Danh	20.000		323.156.749
13/5/2022	Shunka Gilberg - Germany	300.000		323.456.749
13/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Đồng Đa Hà Nội		340.000	323.116.749
14/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: Hồi hương công đức cho cụ bà Phùng Thị Lộc, pháp danh Diệu Phúc (96 tuổi)	1.000.000		324.116.749
14/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	275.000		324.391.749
14/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		1.275.000	323.116.749
14/5/2022	Chú Quách Vinh Thành	2.000.000		325.116.749
14/5/2022	Chú Hồ Châu - Canada	3.000.000		328.116.749
14/5/2022	Bà Phạm Thị Phần	500.000		328.616.749
14/5/2022	Anh Chi Sam - Ly Khamly (Nhận TM ngày 13/05/2022)	5.000.000		333.616.749
14/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		10.500.000	323.116.749
14/5/2022	2 CHÀU LÊ CHI HIỂU, LÊ CHI THẢO	500.000		323.616.749
14/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Tân Triều Hà Nội		500.000	323.116.749
15/5/2022	Nguyễn Đăng Hùng	5.000.000		328.116.749
15/5/2022	An Danh	200.000		328.316.749
15/5/2022	Minh Hiến	100.000		328.416.749
15/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 06 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		5.300.000	323.116.749
16/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Trần Trọng Quân kỳ 513	2.000.000		325.116.749
16/5/2022	NT5HP lần 60 ngày 16/05/2022 tại QYV LX		1.135.000	323.981.749
16/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: SỰ CỐ LINH DỤNG	500.000		324.481.749
16/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN CỐ LÊ THUY	1.000.000		325.481.749
16/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CHI DUNG (CÚ CHI)	200.000		325.681.749
16/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 08 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		1.700.000	323.981.749
16/5/2022	Anh Nguyễn Công Bằng	500.000		324.481.749
16/5/2022	Anh Đặng Anh Quân	3.000.000		327.481.749
16/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 06 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		3.500.000	323.981.749
16/5/2022	Ác Đặng Hòa Lữ Phương	1.300.000		325.281.749
16/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 06 /tháng 05 cho Nữ Cưới 9		1.300.000	323.981.749
16/5/2022	Khách ăn cơm tại Quán	52.000		324.033.749
16/5/2022	Khách ăn cơm tại Quán	66.000		324.099.749
16/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Gia Lai		118.000	323.981.749
17/5/2022	Gia đình Tâm Thế	300.000		324.281.749
17/5/2022	Cu bà PHUNG THI LOC - 96 tuổi	1.000.000		325.281.749
17/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Nữ Cưới 1		1.300.000	323.981.749
17/5/2022	NT5HP lần 61 ngày 12/05/2022 tại NC6		8.866.000	315.115.749
17/5/2022	Bà Lê Thị Trâm	500.000		315.615.749
17/5/2022	Cô Võ Thị Mai	200.000		315.815.749
17/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 07 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		700.000	315.115.749
17/5/2022	Công ty CP Dược Phẩm Hướng Việt	3.000.000		318.115.749
17/5/2022	Gia Hạn	1.000.000		319.115.749
17/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 06 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		4.000.000	315.115.749
17/5/2022	Lê Quang Minh	55.000		315.170.749
17/5/2022	Lê Quang Minh	20.000		315.190.749
17/5/2022	Lê Quang Minh	20.000		315.210.749
17/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Thanh Khê Đà Nẵng		95.000	315.115.749
17/5/2022	Quách Thắng, USA	2.300.000		317.415.749
17/5/2022	Nguyen Ho Gia Han (CK Sacombank 16/5)	200.000		317.615.749
17/5/2022	Nguyen Huu Phat 72-79 (CK Sacombank 16/5)	1.000.000		318.615.749
17/5/2022	An Danh (CK Sacombank 17/5)	750.000		319.365.749
17/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Trẻ Mồ Côi Nữ cưới 7		4.250.000	315.115.749
18/5/2022	Ông Trần Quốc Dũng	3.000.000		318.115.749
18/5/2022	Ông Nguyễn Đình Hương	3.000.000		321.115.749
18/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 08 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		6.000.000	315.115.749
18/5/2022	NT5HP lần 62 ngày 17/05/2022 tại NC7		12.620.000	302.495.749
18/5/2022	Quý Bông Sen chi tiền hỗ trợ mua 5 vỏ xe ba bánh điện cho người khuyết tật		950.000	301.545.749
18/5/2022	Anh Đặng Hoàng Lâm	1.000.000		302.545.749
18/5/2022	Ông Lê Cư	3.000.000		305.545.749
18/5/2022	Bà Hệ Thị Tuyết	3.000.000		308.545.749
18/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 07 /tháng 05 cho Nữ Cưới 9		7.000.000	301.545.749
19/5/2022	Chi Thủy Linh	200.000		301.745.749

19/5/2022	Cô Mỹ	1.000.000		302.745.749
19/5/2022	Ân Danh	200.000		302.945.749
19/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 09 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		1.400.000	301.545.749
19/5/2022	Quy Bông Sen chi tiền hỗ trợ chương trình tình nguyện " Cầu Vòng Biển Gió" Trường Đại Học Kinh Tế - Luật		7.000.000	294.545.749
19/5/2022	Cô Tuyên, Cô Vân, Cô Cúc	600.000		295.145.749
19/5/2022	Nguyễn Mạnh Cường	500.000		295.645.749
19/5/2022	Trí Cường	1.000.000		296.645.749
19/5/2022	Anh Hiệp	3.000.000		299.645.749
19/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 07 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		5.100.000	294.545.749
20/5/2022	Chú Hưng - Quán 10	500.000		295.045.749
20/5/2022	Chi Hiền - 0936.025.165	200.000		295.245.749
20/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Nữ Cưới 1		700.000	294.545.749
20/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	275.000		294.820.749
20/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	600.000		295.420.749
20/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 07 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		875.000	294.545.749
20/5/2022	Tuyệt Vân	500.000		295.045.749
20/5/2022	Cô Hoa CF Tây Long	1.000.000		296.045.749
20/5/2022	Thùng đóng góp	4.500.000		300.545.749
20/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Cần Thơ		6.000.000	294.545.749
20/5/2022	Bà Trần Thị Hà - A2 Văn Chương	300.000		294.845.749
20/5/2022	Anh Long Trần	100.000		294.945.749
20/5/2022	Ân Danh	20.000		294.965.749
20/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Đồng Đa Hà Nội		420.000	294.545.749
20/5/2022	Chi Trịnh Kim Chung	500.000		295.045.749
20/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 01 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Long Xuyên		500.000	294.545.749
21/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Đình Quốc Tuần kỷ 514	2.000.000		296.545.749
23/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	275.000		296.820.749
23/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: ANH DUY CHÁNH	2.000.000		298.820.749
23/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CÔ KIM OANH (MỸ)	1.000.000		299.820.749
23/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 08 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		3.275.000	296.545.749
23/5/2022	Anh Đậu Hồng Lạc	1.000.000		297.545.749
23/5/2022	Hồ Nguyệt Minh	2.000.000		299.545.749
23/5/2022	Nguyễn Trọng Minh	2.200.000		301.745.749
23/5/2022	Chi Kim Oanh	1.000.000		302.745.749
23/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 08 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		6.200.000	296.545.749
23/5/2022	Lê Quang Minh	27.000		296.572.749
23/5/2022	Lê Quang Minh	25.000		296.597.749
23/5/2022	Lê Quang Minh	25.000		296.622.749
23/5/2022	Lê Quang Minh	30.000		296.652.749
23/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 04 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Thanh Khê Đà Nẵng		107.000	296.545.749
23/5/2022	Ân Danh	100.000		296.645.749
23/5/2022	Ân Danh	30.000		296.675.749
23/5/2022	NHT Ngô Thị Huyền Trinh (0912883xxx)	100.000		296.775.749
23/5/2022	Ân Danh	50.000		296.825.749
23/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Đồng Đa Hà Nội		280.000	296.545.749
23/5/2022	NT5HP lần 63 ngày 21/05/2022 tại NC4		7.557.000	288.988.749
23/5/2022	NT5HP lần 64 ngày 19/05/2022 tại QYV QT		2.919.000	286.069.749
23/5/2022	NT5HP lần 65 ngày 11/05/2022 tại QYV NA		4.370.000	281.699.749
24/5/2022	NT5HP lần 66 ngày 20/05/2022 tại NC2		7.300.000	274.399.749
24/5/2022	NT5HP lần 67 ngày 18/05/2022 tại NC8		6.984.500	267.415.249
24/5/2022	NT5HP lần 68 ngày 20/05/2022 tại QYV TKDN		3.083.000	264.332.249
24/5/2022	Phước Lộc Hùng Huỳnh hỗ trợ bệnh nhân Nguyễn Tuấn Kiệt kỷ 515	2.000.000		266.332.249
24/5/2022	Chi Phương	1.000.000		267.332.249
24/5/2022	Anh Hùng	500.000		267.832.249
24/5/2022	Ân Danh	500.000		268.332.249
24/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 10 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		2.000.000	266.332.249
25/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: ANH LUẬN	1.000.000		267.332.249
25/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: GIA ĐÌNH CHIM CHOO CHOO	2.000.000		269.332.249
25/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	275.000		269.607.249
25/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 09 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		3.275.000	266.332.249
25/5/2022	Phạm Thị Đức Dung	5.000.000		271.332.249
25/5/2022	Võ Ngọc Thảo Phương	500.000		271.832.249
25/5/2022	Chi Thúy	3.000.000		274.832.249
25/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 09 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		8.500.000	266.332.249
26/5/2022	Cô Lâm Thị Thu Lan	500.000		266.832.249
26/5/2022	Bé Salina và bé Lisa	2.000.000		268.832.249
26/5/2022	Anh Tấn Nguyễn	1.151.000		269.983.249
26/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 11 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		3.651.000	266.332.249
27/5/2022	BCH LCHSV Khoa Ngoại Ngữ	1.000.000		267.332.249
27/5/2022	Pháp Như	200.000		267.532.249
27/5/2022	Nguyễn Văn Thanh	1.000.000		268.532.249
27/5/2022	Ân Danh	200.000		268.732.249
27/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 10 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		2.400.000	266.332.249
27/5/2022	Di Dung (KH ăn tại quán)	70.000		266.402.249
27/5/2022	GD Đậu Phạm Lê và Các Bạn	2.000.000		268.402.249
27/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Nghệ An		2.070.000	266.332.249
27/5/2022	Khách ăn cơm tại Quán	28.000		266.360.249
27/5/2022	Chi Diệp (Lò bánh mì )	120.000		266.480.249
27/5/2022	Khách ăn cơm tại Quán	85.000		266.565.249
27/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 02 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Gia Lai		233.000	266.332.249
28/5/2022	Ân danh	40.000		266.372.249
28/5/2022	Chi THU HÀ	3.000.000		269.372.249
28/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Nữ Cưới 1		3.040.000	266.332.249
28/5/2022	Chi Nguyễn Thị Ngọc Minh	1.000.000		267.332.249
28/5/2022	Chi Nguyễn Thị Loan	4.000.000		271.332.249
28/5/2022	Anh Dũng	500.000		271.832.249
28/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 12 /tháng 05 cho Nữ Cưới 4		5.500.000	266.332.249
29/5/2022	Ân Danh	200.000		266.532.249
29/5/2022	Phương Loan	200.000		266.732.249
29/5/2022	Phật Tử Nhật Phong	1.000.000		267.732.249
29/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 11 /tháng 05 cho Nữ Cưới 6		1.400.000	266.332.249
30/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: NGUYET NHUNG KHANG	500.000		266.832.249
30/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: AN DANH	100.000		266.932.249
30/5/2022	NHÀ HẢO TÂM: CHI OANH	200.000		267.132.249
30/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 10 /tháng 05 cho Nữ Cưới 2		800.000	266.332.249
30/5/2022	HT	500.000		266.832.249
30/5/2022	Ông bà Phan Văn Lành - Nguyễn Thị Cúc	1.000.000		267.832.249
30/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 08 /tháng 05 cho Nữ Cưới 9		1.500.000	266.332.249
30/5/2022	Lê Quang Minh	27.000		266.359.249
30/5/2022	Lê Quang Minh	25.000		266.384.249
30/5/2022	Lê Quang Minh	50.000		266.434.249
30/5/2022	Lê Quang Minh	25.000		266.459.249
30/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Thanh Khê Đà Nẵng		127.000	266.332.249

30/5/2022	Nguyễn Ngọc Chương	200.000		266.532.249
30/5/2022	Di Hà	300.000		266.832.249
30/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Nghệ An		500.000	266.332.249
30/5/2022	NT5HP lần 69 ngày 26/05/2022 tại NC1		6.998.000	259.334.249
30/5/2022	NT5HP lần 70 ngày 27/05/2022 tại NC9		3.870.200	255.464.049
31/5/2022	Chi Như	5.000.000		260.464.049
31/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 05 /tháng 05 cho Nu Cười 1		5.000.000	255.464.049
31/5/2022	Chú Hiền	200.000		255.664.049
31/5/2022	An Danh	500.000		256.164.049
31/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 13 /tháng 05 cho Nu Cười 4		700.000	255.464.049
31/5/2022	An danh	2.000.000		257.464.049
31/5/2022	Đặng Hòa - Lữ Phương	1.300.000		258.764.049
31/5/2022	Chi Lâm (Chi Tùng)	2.000.000		260.764.049
31/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 09 /tháng 05 cho Nu Cười 9		5.300.000	255.464.049
31/5/2022	NT5HP lần 71 ngày 27/05/2022 tại QYV_GL		7.431.000	248.033.049
31/5/2022	NT5HP lần 72 ngày 26/05/2022 tại QYV_DPHN		4.427.750	243.605.299
31/5/2022	NT5HP lần 73 ngày 21/05/2022 tại QYV_TTHN		5.038.000	238.567.299
31/5/2022	HCTĐ Phúc Tấn	100.000		238.667.299
31/5/2022	Anh Hoàng Dương - 0903401xxx	100.000		238.767.299
31/5/2022	Anh Nguyễn Quốc Hưng - 0913518xxx	200.000		238.967.299
31/5/2022	An Danh	50.000		239.017.299
31/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 06 /tháng 05 cho Quán Yên Vui Đồng Đa Hà Nội		450.000	238.567.299
31/5/2022	Phạm Thị Hải	500.000		239.067.299
31/5/2022	Nhật Mẫn	200.000		239.267.299
31/5/2022	Trần Văn Công	500.000		239.767.299
31/5/2022	Hùng Đoàn	1.500.000		241.267.299
31/5/2022	An Danh	500.000		241.767.299
31/5/2022	Gia Đình Cô Năm	300.000		242.067.299
31/5/2022	Lê Thị Ngẫu	3.000.000		245.067.299
31/5/2022	Võ Minh Trí	1.000.000		246.067.299
31/5/2022	Đoàn Văn Hiệp	100.000		246.167.299
31/5/2022	Chi Thái Thị Thanh Hương	1.000.000		247.167.299
31/5/2022	Trà My	500.000		247.667.299
31/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 12 /tháng 05 cho Nu Cười 6		9.100.000	238.567.299
31/5/2022	Hue Thai (1 triệu) + Bùi Cam (500k) , (CK sacombank)	1.500.000		240.067.299
31/5/2022	ONG NGUYEN VAN CO GOI , PK65-72 (ck sacombank 23/5)	1.000.000		241.067.299
31/5/2022	An Danh (CK Sacombank 28/5)	2.000.000		243.067.299
31/5/2022	Chi hỗ trợ đợt 03 /tháng 05 cho Trẻ Mồ Côi - Nu cười 7		4.500.000	238.567.299
	<b>Tổng</b>	<b>327.448.200</b>	<b>336.751.450</b>	<b>238.567.299</b>

**Tiền gửi ngân hàng (VND)**

NGÀY	DIỄN GIẢI	Thu	Chi	TỔN
	<b>Tồn</b>			<b>5.405.904.432</b>
1/5/2022	MBVCB.1973584076.DO NU HOANG OANH chuyen tien.CT tu 0071000651793 DO NU HOANG OANH toi	200.000		5.406.104.432
1/5/2022	0371000481131 QUY TU THIEN BONG SEN	3.000.000		5.409.104.432
1/5/2022	913671.010522.223506.cam nhung ung ho	50.000		5.409.154.432
1/5/2022	343259.010522.203232.NGUYEN THI BONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.409.164.432
1/5/2022	314818.010522.202703.LE THI LOAN Chuyen tien	10.000		5.409.174.432
1/5/2022	637348.010522.193717.VCB:0371000481127:BUI VAN HIEU chuyen khoan	20.000		5.409.194.432
1/5/2022	MBVCB.1974323194.Ung ho Quy.CT tu 0011004188482 BUI PHUONG LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.409.394.432
1/5/2022	MBVCB.1974304893.Ky 510: Giup anh T lap chi gia.CT tu 1016526992 PHAN THI DIEM QUYNH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	80.000		5.409.474.432
1/5/2022	565798.010522.184227.NGUYEN TIEN MANH chuyen khoan	10.000		5.409.484.432
1/5/2022	277553.010522.181245.CAO HUU THANH TAM chuyen khoan	10.000		5.409.494.432
1/5/2022	601350.010522.174231.HOANG THI HUYEN TRANG Chuyen tien	10.000		5.409.504.432
1/5/2022	MBVCB.1974010646.Ung ho Ky 507.CT tu 0181001035667 TRI TU MINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.410.004.432
1/5/2022	MBVCB.1973997969.ung ho ky 510.CT tu 0181001035667 TRI TU MINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.410.504.432
1/5/2022	MBVCB.1973733476.NGUYEN THI MONG DIEP chuyen tien.CT tu 1013307150 NGUYEN THI MONG DIEP toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.410.604.432
1/5/2022	065820.010522.142228.vu a no	10.000		5.410.614.432
1/5/2022	MBVCB.1973584075.Ung ho quan com nu cuoi.CT tu 0071000651793 DO NU HOANG OANH toi 0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.410.814.432
1/5/2022	300711.010522.120140.VCB:0371000481127:HOANG MINH HAI	20.000		5.410.834.432
1/5/2022	473632.010522.114047.Dong gop ky 510	200.000		5.411.034.432
1/5/2022	099370.010522.112632.tro giup y te FT22124350403244	200.000		5.411.234.432
1/5/2022	MBVCB.1973226014.Ung ho quy.CT tu 0071000764333 DANG THANH VI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.412.234.432
1/5/2022	499079.010522.102739.HO VIET BINH quyen gop	10.000		5.412.244.432
1/5/2022	MBVCB.1973087985.dlinh-ho tro y te va suat an.CT tu 0071000652610 NGUYEN DUY LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.412.744.432
1/5/2022	806124.010522.092359.ung ho benh nhan ky 506	150.000		5.412.894.432
1/5/2022	514115.010522.092226.ung ho benh nhan ky 507	150.000		5.413.044.432
1/5/2022	144683.010522.091946.ung ho benh nhan ky 508	200.000		5.413.244.432
1/5/2022	MBVCB.1972885336.Quyen gop ky 509 - chu TVM bi ran can.CT tu 0251002718765 TU KIM NGAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.413.344.432
1/5/2022	MBVCB.1972882976.Quyen gop ky 510 - anh T lap chi gia.CT tu 0251002718765 TU KIM NGAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.413.444.432
1/5/2022	REM TKThe :100004916948, tai Vietinbank. uh ky 510 -CTLNHIDI000002176948444-11-CRE-002	300.000		5.413.744.432
1/5/2022	REM TKThe :910033233400002, tai Nam A Bank. VO THI NGOC ANH ung ho Ky 510 Giup anh T lap chi gia - CTLNHIDI000002178290731-11-CRE-002	250.000		5.413.994.432
1/5/2022	SHBMB Nu cuoi 7 Giup tre mo chi Nam Mo Thich Ca Mau Ni Phat CKN 309624	500.000		5.414.494.432
1/5/2022	BUI THI DUNG MBVCB.1981106930.078711.BUI THI DUNG chuyen tien.CT tu 0041000359384 BUI THI DUNG toi 060209243949 QUY TU THIEN BONG SEN SACOMBANK Sai Gon thuong tin CKN 078711	1.000.000		5.415.494.432
2/5/2022	REM Tfr Ac: 43210000869157 ky 510	50.000		5.415.544.432
2/5/2022	REM Tfr Ac: 43210000869157 ky 509	50.000		5.415.594.432
2/5/2022	REM Tfr Ac: 43210000869157 ky 508	50.000		5.415.644.432
2/5/2022	REM Tfr Ac: 43210000869157 ky 507	50.000		5.415.694.432
2/5/2022	900485.020522.233435.Chuyen tien	50.000		5.415.744.432
2/5/2022	MBVCB.1976780385.DUONG THI DIEM chuyen tien.CT tu 1017299253 DUONG THI THAM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000		5.415.745.432
2/5/2022	212704.020522.203424.CHAU VAN CANH Chuyen tien	10.000		5.415.755.432
2/5/2022	512488.020522.195802.NGUYEN THI VAN Chuyen tien	15.000		5.415.770.432
2/5/2022	IBVCB.1976624454.DO TUNG LINH + KY 510.CT tu 0071001168004 DO TUNG LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.415.970.432
2/5/2022	IBVCB.1976610171.DO TUNG LINH + KY 509.CT tu 0071001168004 DO TUNG LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.416.270.432
2/5/2022	608777.020522.191147.Chuyen tang chu Tran V.M - ky 509 chuc chu mau binh phuc FT22124013024079	1.000.000		5.417.270.432

2/5/2022	381289.020522.182539.Bang bang ung ho ky 508 FT22124801355797	650.000		5.417.920.432
2/5/2022	463493.020522.181920.vo thi yen nhi	10.000		5.417.930.432
2/5/2022	602140.020522.172407.PHAM VAN CHUNG chuyen khoan	10.000		5.417.940.432
2/5/2022	171003.020522.165243.BUI THANH MAU	10.000		5.417.950.432
2/5/2022	MBVCB.1976054154.TRIEU MAI HUE ho tro quy tu thien Bong Sen.CT tu 0351001226982 TRIEU MAI HUE	10.000		5.417.960.432
2/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.417.970.432
2/5/2022	207505.020522.151029.DAO THAO LY chuyen khoan	10.000		5.417.970.432
2/5/2022	630122.020522.145654.NGUYEN QUOC DAT CK-020522-14:56:53 630122	10.000		5.417.980.432
2/5/2022	MBVCB.1975910318.NGUYEN THI PHUC TAI.CT tu 0251002786854 NGUYEN THI PHUC TAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.417.990.432
2/5/2022	835840.020522.133623.TRAN THI DIEM HUONG chuyen khoan	10.000		5.418.000.432
2/5/2022	418155.020522.131059.LUONG THI HUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.418.010.432
2/5/2022	734646.020522.124958.IBFT 0879246549	10.000		5.418.020.432
2/5/2022	MBVCB.1975581333.NGUYEN TUAN DUNG .CT tu 0511000446114 NGUYEN TUAN DUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.418.030.432
2/5/2022	723340.020522.121820.IBFT Tran Thi Lan Nhi507giup be n pt tim	200.000		5.418.230.432
2/5/2022	721908.020522.121433.IBFT DANG THI TUYET NHUNG ung ho ky 510	500.000		5.418.730.432
2/5/2022	081515.020522.120801.VCB:0371000481127.NGUYEN THI ANH TIEC chuyen khoan	20.000		5.418.750.432
2/5/2022	383567.020522.112331.TRAN VAN BY Chuyen tien	10.000		5.418.760.432
2/5/2022	MBVCB.1975425874.Ung ho ky 509.CT tu 1019480381 NGUYEN THI MAI TRINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	30.000		5.418.790.432
2/5/2022	MBVCB.1975422743.Ky 510: mong moi lap chi gia de lao dong muu sinh cham lo gia dinh.CT tu 1019480381 NGUYEN THI MAI TRINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	50.000		5.418.840.432
2/5/2022	400524.020522.110102.tientien tutu thienthien	10.000		5.418.850.432
2/5/2022	397332.020522.103731.NGUYEN VAN TRIEU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.418.860.432
2/5/2022	MBVCB.1974717897.UH Ky 510. Nam Mo Duoc Su Quang Luu Ly Phat.CT tu 1022546868 NGUYEN LAP PHONG	200.000		5.419.060.432
2/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.419.160.432
2/5/2022	101453.010522.230724.TRUONG THI CAM HANG chuyen khoan	100.000		5.419.260.432
3/5/2022	258031.030522.230723.Ung Ho FT22124780199036	100.000		5.419.270.432
3/5/2022	395981.030522.170957.nguyen trieu minh	10.000		5.419.270.432
3/5/2022	251818.030522.164802.Lam Ung ho ky 510	200.000		5.419.470.432
3/5/2022	MBVCB.1978607919.Chau Nhien Khanh ung ho quy tu thien.CT tu 0071004744145 CHAU THE HAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.420.470.432
3/5/2022	503553.030522.155708.T24 giup do nguoi ngheo	200.000		5.420.670.432
3/5/2022	244156.030522.154741.NGUYEN VAN TRUONG chuyen khoan	10.000		5.420.680.432
3/5/2022	305176.030522.152850.Dang Minh Nguyet chuyen khoan FT22124523036069	50.000		5.420.730.432
3/5/2022	174680.030522.152046.VANG MI SUNG chuyen khoan	10.000		5.420.740.432
3/5/2022	028205.030522.150706.ZP68HFDG2CP0 220503000159088 Chuyen qua ZaloPay	200.000		5.420.940.432
3/5/2022	098230.030522.144907.VO PHUNG VUONG chuyen khoan	10.000		5.420.950.432
3/5/2022	575360.030522.143237.PHAM HUU NGHIA chuyen tien tu thien	10.000		5.420.960.432
3/5/2022	687290.030522.142502.cam nhung	50.000		5.421.010.432
3/5/2022	581887.030522.134941.VCB:0371000481127.ngoc	50.000		5.421.060.432
3/5/2022	MBVCB.1978198853.Quy tu thien.CT tu 0121000670235 CHUONG NGHIEP PHUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.421.070.432
3/5/2022	643796.030522.115658.NGUYEN THI THANH NGUYEN chuyen tien	10.000		5.421.080.432
3/5/2022	502098.030522.113926.TRAN TRUNG KIEN chuyen tien	20.000		5.421.100.432
3/5/2022	445519.030522.112719.dong gop ki 510	200.000		5.421.300.432
3/5/2022	592972.030522.111933.Dat-TatCa-052022	500.000		5.421.800.432
3/5/2022	442413.030522.111722.VCB:0371000481127:VO TIEN DAT chuyen khoan	20.000		5.421.820.432
3/5/2022	516611.030522.102627.NGUYEN KHANH HUNG chuyen khoan	10.000		5.421.830.432
3/5/2022	718452.030522.094354.CHU THI NGU Chuyen tien	10.000		5.421.840.432
3/5/2022	531341.030522.093634.BUI THI YEN chuyen tien mien phi qua MoMo Bui thi yen	10.000		5.421.850.432
3/5/2022	373145.030522.092803.TRAN BA LANH chuyen khoan	10.000		5.421.860.432
3/5/2022	557211.030522.015052.Dao thanh truc - yen vui tran quy cap FT22124855865859	100.000		5.421.960.432
3/5/2022	932165.030522.211809.NGUYEN ANH PHUC Chuyen tien	10.000		5.421.970.432
3/5/2022	REM TKThe :19034541723016, tai TCB. Yen tam long dong gop hang thang FT22124731649760 - CTLNHIDI000002182602377-11-CRE-002	1.000.000		5.422.970.432
4/5/2022	REM Tr Ac: 13510000886619 Nguyen Chau Luat ung ho ky 510	650.000		5.423.620.432
4/5/2022	REM Tr Ac: 12210002121154 Duyen. Ky 510. Tro giup y te	500.000		5.424.120.432
4/5/2022	REM Tr Ac: 13010000877210 HOANG THI LAN CHI Canada Chuyen tien tu thien	600.000		5.424.720.432
4/5/2022	CK TU THIEN GD 618212-042922 19:20:07	10.000		5.424.730.432
4/5/2022	CK TU THIEN GD 170302-042922 08:11:29	10.000		5.424.740.432
4/5/2022	IBLE VIET CUONG CHIEC XE SO 23-27	2.000.000		5.426.740.432
4/5/2022	ZP68FAG4GN1L 220429000375858 CO SUONG UNG HO KY 510 GD 070623-042922 20:57:53	200.000		5.426.940.432
4/5/2022	LY VU UNG HO KY 510 FT22119880039007 GD 702650-042922 20:57:35	50.000		5.426.990.432
4/5/2022	IB TRAN TRONG THUC TRAN TRONG THUC UNG HO KY 510	200.000		5.427.190.432
4/5/2022	IB NGUYEN NGOC THUY NGA GIUP HUYNH HT SN1996 CAMAU	1.500.000		5.428.690.432
4/5/2022	LUONG BAO UNG HO KY 510 GD 351633-043022 05:21:50	100.000		5.428.790.432
4/5/2022	IB TRAN TRONG THUC TRAN TRONG THUC UNG HO KY 507	200.000		5.428.990.432
4/5/2022	IB TRAN THI DUY LINH HO TRO ANH H.T	300.000		5.429.290.432
4/5/2022	NGUYEN THAO LINH QUYEN GOP GIUP BE N PHAU THUAT TIM KY 507 GD 730209-043022 11:32:50	100.000		5.429.390.432
4/5/2022	NGUYEN THAO LINH QUYEN GOP GIUP ANH T LAP CHI GIA PHU GIA DINH KY 510 GD 875425-043022 11:36:10	100.000		5.429.490.432
4/5/2022	An Danh	100.000		5.429.590.432
4/5/2022	NGUYEN NGOC CHAU - UNG HO QUY TU THIEN BONG SEN GD 816989-043022 16:37:56	50.000		5.429.640.432
4/5/2022	LE BAO ANH HOANG DUNG CHUYEN KHOAN DONG GOP KY 510 GIUP ANH T LAP CHI GIA GD 440100-043022 17:00:19	600.000		5.430.240.432
4/5/2022	ACB:508317:PHAN VAN PHUOC GD 862765-043022 20:21:02	20.000		5.430.260.432
4/5/2022	NGUYEN MINH HIEU CHUYEN TIEN GD 774640-050122 07:14:58	100.000		5.430.360.432
4/5/2022	UNG HO QUAN COM NU CUOI 9 GD 162217-050122 15:59:22	250.000		5.430.610.432
4/5/2022	UNG HO QUAN COM YEN VUI VA NU CUOI GD 697372-050122 21:49:03	50.000		5.430.660.432
4/5/2022	UNG HO KY 510 GD 699081-050122 21:49:55	20.000		5.430.680.432
4/5/2022	UNG HO KY 510 GD 360338-050122 22:53:23	51.051		5.430.731.483
4/5/2022	UNG HO KY 509 GD 360417-050122 22:54:16	43.459		5.430.774.942
4/5/2022	AN DANH , KY 510 FT22124606707991 GD 453383-050222 14:29:56	200.000		5.430.974.942
4/5/2022	AN DANH, KY 509 FT22124413093747 GD 454354-050222 14:32:00	200.000		5.431.174.942
4/5/2022	AN DANH, KY 507 FT22124670032300 GD 455462-050222 14:34:18	200.000		5.431.374.942
4/5/2022	IB DUONG DUY MINH TRO GIUP Y TE: KY 507 GIUP BE N PHAU THUAT TIM	300.000		5.431.674.942
4/5/2022	GUI YEU THUONG DEN MOI NGUOI GD 317473-050322 05:59:33	555.000		5.432.229.942
4/5/2022	IB TRUONG THI MONG SUONG CHUYEN TIEN TU THIEN	3.000.000		5.435.229.942
4/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN UNG HO KY 506 GD 255563-050322 19:00:53	1.000.000		5.436.229.942
4/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN UNG HO CHIEC XE SO 23-27 GD 256123-050322 19:04:47	1.000.000		5.437.229.942
4/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN UNG HO DU AN XAY DUNG VUON YEN VUI GD 256366-050322 19:06:34	1.000.000		5.438.229.942
4/5/2022	LY VU UNG HO KY 509 FT22124973586012 GD 510453-050322 20:05:28	50.000		5.438.279.942
4/5/2022	IB VO HOANG HAI UNG HO QUAN COM NU CUOI Q4	1.000.000		5.439.279.942
4/5/2022	MINH TAM UNG HO CAC DU AN HO TRO Y TE FT22124701958323 GD 469381-050422 11:33:18	150.000		5.439.429.942
4/5/2022	122035.040522.174932.chuyen khoan dent tai khoan A	1.000.000		5.440.429.942
4/5/2022	014980.040522.134248.Ung ho Com Nu cuoi	500.000		5.440.929.942
4/5/2022	925035-ung ho chu tran v.m ky 509 bi ran can	100.000		5.441.029.942
4/5/2022	577549-DINH QUI GIA YEN gop chut suc luc vao quy	500.000		5.441.529.942
4/5/2022	MB(131576)(Giup do anh H.T - Ky 510)	100.000		5.441.629.942
4/5/2022	MBVCB.1982630287.Ung ho quy bong sen.CT tu 0501000130391 TRUONG NHAT MINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.442.129.942

4/5/2022	475232.040522.185443.NGUYEN THI BINH chuyen khoan quy tu thien bong sen	10.000		5.442.139.942
4/5/2022	MBVCB.1981889638.Chuyen tien ho tro ky 509.CT tu 0081001336908 NGUYEN QUOC BAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.442.239.942
4/5/2022	MBVCB.1981884579.chuyen tien giup do ky 510.CT tu 0081001336908 NGUYEN QUOC BAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	50.000		5.442.289.942
4/5/2022	MBVCB.1981864025.Dong gop tu thien - ky 510.CT tu 0531002582893 NGUYEN THI MAI ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.442.389.942
4/5/2022	420907.040522.165937.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien	10.000		5.442.399.942
4/5/2022	IBVCB.0405220236357001.059383.IBTC.Quy Bong Sen ho tro binh nhan Huynh Huu Tinh lap chi gia - BV Le Van Thinh		25.020.900	5.417.379.042
4/5/2022	IBVCB.0405220610701002.059382.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro mua thuc pham va chi phi thang 05/2022 cho quan yen vui Da Nang		50.020.900	5.367.358.142
4/5/2022	903996.040522.152452.TRAN DINH SON	10.000		5.367.368.142
4/5/2022	684149.040522.151646.DINH THI LY Chuyen tien lydinh999	10.000		5.367.378.142
4/5/2022	276008.040522.144005.Ung ho tu thien nammoaidaphat	50.000		5.367.428.142
4/5/2022	329634.040522.135517.le Thi tuyet nhung	10.000		5.367.438.142
4/5/2022	473302.040522.113816.Ung ho cac du an ho tro phuong tien muu sinh FT22124929982517	100.000		5.367.538.142
4/5/2022	SHGD:10030512.DD:220504.BO:TRAN VAN VY Remark:abcd123456	10.000		5.367.548.142
4/5/2022	SHGD:10012931.DD:220504.BO:MAI HOANG MINH.Remark:Mai Hoang Minh	10.000		5.367.558.142
4/5/2022	SHGD:10021664.DD:220504.BO:NGUYEN THI NGOC DUyen.Remark:Nguyen Thi Ngoc Duyen ho tro bn ky 506	50.000		5.367.608.142
4/5/2022	648927.040522.014857.Khoa tu thien	2.000.000		5.369.608.142
4/5/2022	MB(677746)(Ung ho ky 510)	200.000		5.369.808.142
4/5/2022	MB(702205)(DONG DIEM THUY ung ho ky 509)	100.000		5.369.908.142
4/5/2022	IBFT Tran Trong Dam chuyen tien.	2.000.000		5.371.908.142
4/5/2022	MBVCB.1973032330.070964.Xin Dong Gop.CT tu 0071001474451 NGUYEN DO KIM THANH toi 221080689000033 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMBANK).	1.000.000		5.372.908.142
4/5/2022	ung ho Quan Nu cuoi 4 Nam Mo Bat Dong Phat.	500.000		5.373.408.142
4/5/2022	Xin an danh FT22124588795562.	250.000		5.373.658.142
4/5/2022	Em Van ck ung ho Nu Cuoi 4.	500.000		5.374.158.142
4/5/2022	Ong Tu Van ung ho Quan com Nu cuoi so 4 Quy Bong Sen.	2.000.000		5.376.158.142
4/5/2022	IBVCB.1974856714.NGUYEN TRI PHUONG NAM VA GIA DINH XIN DONG GOP QUAN C.From: NGUYEN TRI PHUONG NAM	1.000.000		5.377.158.142
4/5/2022	Ung ho quan com nu cuoi 9 FT22124046212060.	200.000		5.377.358.142
4/5/2022	MBVCB.1972934520.028238.Thuan Cuong ung ho quan .CT tu 0071003490387 NGUYEN TRAN KIM CUONG toi 221080689000076 QUY TU THIEN BONG S.	1.000.000		5.378.358.142
4/5/2022	Ong Tu Van dong gop quan Yen Vui Thanh Khe Da Nang.	2.000.000		5.380.358.142
4/5/2022	NGUYEN THANH HUYEN Chuyen tien.	200.000		5.380.558.142
4/5/2022	C Mong Thu ung ho.	70.000		5.380.628.142
4/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan com yen vui quang tri FT22124049503201.	2.000.000		5.382.628.142
4/5/2022	EIB:221080689000077:Nop tien NHT ung ho quan Yen Vui MLQT ngay 27/04/2022.	200.000		5.382.828.142
4/5/2022	thu tu PHIEU BAN COM.	186.000		5.383.014.142
4/5/2022	Ngoc va Ngoc Anh ung ho Quan Yen Vui Dong Da.	400.000		5.383.414.142
4/5/2022	TRAN THI THU HA Chuyen tien.	500.000		5.383.914.142
4/5/2022	gop suat an ngon cho ba con.	50.000		5.383.964.142
4/5/2022	Ong Tu Van dong gop vao quan Yen vui Tan Trieu HaNoi.	2.000.000		5.385.964.142
4/5/2022	Gui toi quan yen vui tran quy cap.	200.000		5.386.164.142
4/5/2022	Gui toi quan yen vui Tan Trieu.	200.000		5.386.364.142
4/5/2022	PHAM THI ANH THU CHUYEN TIEN GD 911787-042922 20:49:22	100.000		5.386.464.142
4/5/2022	NHA QUAN FT22124857716228 GD 284824-042922 23:22:34	200.000		5.386.664.142
4/5/2022	GIA DINH TIEN PHAM CMND 024327360 UNG HO GD 079047-043022 09:31:14	2.000.000		5.388.664.142
4/5/2022	ONG TU VAN UNG HO QUAN COM XA HOI NU CUOI 1 GD 937459-050122 09:13:01	2.000.000		5.390.664.142
4/5/2022	IBVCB.1974275288.060741.NGUYEN THI KIM ANH UNG HO QUAN COM NU CUOI.CT tu 0071000977896 TRAN HUYNH MY TRINH TOI 508338 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 060741-050122 19:09:59	1.000.000		5.391.664.142
4/5/2022	IB PHUNG CHI THANH UNG HO QUAN NC1	1.000.000		5.392.664.142
4/5/2022	DONG GOP CHO QUAN COM XA HOI NU CUOI GD 052617-050222 11:27:25	2.000.000		5.394.664.142
4/5/2022	UNG HO QUY AN CHO NGUOI KHO KHAN- XIN AN DANH FT22124286002845 GD 449846-050222 14:21:28	250.000		5.394.914.142
4/5/2022	NGUYEN THI MAI THAO-MBVCB.1979615275.UNG HO QUY TU THIEN BONG SEN.CT tu 0181003571896 TOI 508338 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU	1.500.000		5.396.414.142
4/5/2022	IBNHO THANH HANG HOI HUONG CONG DUC CHO ME NGUYEN THI NGOC NGA.	8.000.000		5.404.414.142
4/5/2022	MBVCB.1973944354.003470.NGUYEN THI THU TRINH .CT tu 1017970787 NGUYEN THI THU TRINH TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 003470-050122 16:41:26	200.000		5.404.614.142
4/5/2022	LE THANH UNG HO QUAN NU CUOI 2 GD 608176-050122 19:20:35	1.000.000		5.405.614.142
4/5/2022	UNG HO QUAN COM NU CUOI 2 FT22124425732500 GD 457880-050222 14:39:26	200.000		5.405.814.142
4/5/2022	THAO UNG HO GAO CHO QUAN NU CUOI 2 GD 282621-050322 08:27:01	500.000		5.406.314.142
4/5/2022	ONG TU VAN DONG GOP QUAN NU CUOI 2 GD 792775-050322 10:27:10	2.000.000		5.408.314.142
4/5/2022	GUI 1 CHUT VUI VE A FT22124008351008 GD 925413-050322 13:05:21	247.204		5.408.561.346
4/5/2022	IBVCB.1978219319.014149.GIA DINH PHUC DONG GOP NU CUOI 2.CT tu 0371000443784 VU NGOC THIEN PHUC TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 014149-050322 13:50:17	200.000		5.408.761.346
4/5/2022	VU THI HA-VIEN DA NHO GUI NU CUOI	1.000.000		5.409.761.346
4/5/2022	NU CUOI 2 FT22124046088376 GD 294492-050422 13:35:16	100.000		5.409.861.346
4/5/2022	BE MINH THU UNG HO COM TU THIEN FT22124538687486 GD 934044-050122 10:35:18	2.000.000		5.411.861.346
4/5/2022	IB NGUYEN ANH TUAN CHUYEN KHOAN CHO QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.412.861.346
4/5/2022	THAI GIANG UNG HO QUAN NC6 FT22124076447586 GD 247458-050122 16:57:17	500.000		5.413.361.346
4/5/2022	HUE QUAN NU CUOI 6 NOP TIEN NHT UNG HO TU 28.04.2022 DEN 30.04.2022 FT22124405926030 GD 012268-050222 07:46:52	1.700.000		5.415.061.346
4/5/2022	TRAN THI HIEN LUONG-TRAN THI HIEN LUONG CHUYEN TIEN DINH KY	300.000		5.415.361.346
4/5/2022	ONG TU VAN UNG HO QUAN COM NU CUOI 6 GD 931597-050422 17:04:03	2.000.000		5.417.361.346
4/5/2022	BUI THI DUNG MBVCB.1981106930.078711.BUI THI DUNG chuyen tien.CT tu 0041000359384 BUI THI DUNG toi 060209243949 QUY TU THIEN BONG SEN SACOMBANK Sai Gon thuong tin CKN 078711	1.000.000		5.418.361.346
5/5/2022	CHU DU THU KIEM UNG HO QUAN NU CUOI 6 GD 975832-050522 09:32:54	500.000		5.418.861.346
5/5/2022	UNG HO BEP COM TU THIEN GD 997190-050522 16:44:37	300.000		5.419.161.346
5/5/2022	CHU DU THU KIEM UNG HO QUAN NU CUOI 2 GD 974214-050522 09:32:22	500.000		5.419.661.346
5/5/2022	CHU DU THU KIEM UNG HO QUAN NU CUOI 1 GD 971871-050522 09:31:59	500.000		5.420.161.346
5/5/2022	KET CHUYEN LAI TU TK SO 335362969	10.661.644		5.430.822.990
5/5/2022	ong Tu Van ho tro quan com xa hoi Yen Vui Dong DaHa Noi.	2.000.000		5.432.822.990
5/5/2022	Ong Tu Van dong gop vao quan com tu thien Yen VuiVinh, Nghe An.	2.000.000		5.434.822.990
5/5/2022	QUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 05/2022 CHO QUAN COM YEN VUINGHE.To: HO KINH DOANH QUAN COM YEN VUI		50.000.000	5.384.822.990
5/5/2022	QUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 05/2022 CHO QUAN COM YEN VUINGHE.To: HO KINH DOANH QUAN COM YEN VUI		20.000	5.384.802.990
5/5/2022	QUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 05/2022 CHO QUAN COM YEN VUINGHE.To: HO KINH DOANH QUAN COM YEN VUI		2.000	5.384.800.990
5/5/2022	UH QUY-050522-13:56:05 718643.	50.000		5.384.850.990
5/5/2022	Chu Du Thu Kiem ung ho quan Nu cuoi 9.	500.000		5.385.350.990
5/5/2022	Ung ho NC9.	500.000		5.385.850.990
5/5/2022	Chu Du Thu Kiem ung ho quan Nu cuoi 4.	500.000		5.386.350.990
5/5/2022	Ung ho quan com nu cuoi 4.	500.000		5.386.850.990
5/5/2022	1000AT6420 - 249463-Nguyen Phuong Lan ky 511	100.000		5.386.950.990
5/5/2022	341015-an danh quy can thiet nhac	1.000.000		5.387.950.990
5/5/2022	856984.060522.010348.cam nhung	20.000		5.387.970.990
5/5/2022	811098.050522.194103.han van bang	10.000		5.387.980.990
5/5/2022	882681.050522.194000.KIEU chuyen tien	10.000		5.387.990.990
5/5/2022	400603.050522.190136.NGUYEN NGOC VY	10.000		5.388.000.990

5/5/2022	859299.050522.172922.ky 511	500.000		5.388.500.990
5/5/2022	451263.050522.175139.Nguyen Thu An ung ho ky 511 FT22125828787048	200.000		5.388.700.990
5/5/2022	MBVCB.1983981682.quy tu thien bong sen nguoi chuyen tien do thi phi phung quyen gop.CT tu 0151000591659 CAO THI LIEU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	20.000		5.388.720.990
5/5/2022	687214.050522.010411.cam nhung	20.000		5.388.740.990
5/5/2022	IBNGO TRUONG HOANG THY DONG GOP HO TRO Y TE CHO CHU TRAN VM KY 509	1.000.000		5.389.740.990
5/5/2022	IBNGO TRUONG HOANG THY DONG GOP HO TRO Y TE CHO ANH T KY 510	1.000.000		5.390.740.990
5/5/2022	IBNGO TRUONG HOANG THY DONG GOP HO TRO PHUONG TIEN MUU SINH CHIEC XE 23-27	1.000.000		5.391.740.990
5/5/2022	IB VO THI MINH NGOC UNG HO CAC QUAN NU CUOI	500.000		5.392.240.990
5/5/2022	LUONG BAO UNG HO KY 511 GD 744127-050522 17:26:09	100.000		5.392.340.990
5/5/2022	REM TKThe :100800771122, tai Vietinbank. uh ky 509 -CTLNHIDI000002192725737-11-CRE-002	300.000		5.392.640.990
5/5/2022	REM Tfr Ac: 68610000210871 Hy Hy qui Ky 511 , mong nhung dieu tot dep den voi anh va gia dinh, den moi nguoi.	50.000		5.392.690.990
5/5/2022	REM TKThe :19030557512011, tai TCB. Vinh - ung ho ki 511 FT22126001333668 -CTLNHIDI000002195219684-11-CRE-002	500.000		5.393.190.990
6/5/2022	1000AT6420 - 044460-MBVCB.1989858778.045900.NGUYEN THI THU LINH chuyen tien.CT tu 1022792834 NGUYEN THI THU LINH toi 6420201012822 LOTUS CHARITY FOUNDATION AGRIBANK Non	10.000		5.393.200.990
6/5/2022	780464.060522.085000.Ong Tu Van ung ho quan pho cho moi nguoi FT22126815757024	2.000.000		5.395.200.990
6/5/2022	IB CHUNG PHUNG TRIEU THANH UNG HO QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.396.200.990
6/5/2022	UNG HO KY 511 GD 062013-050522 20:50:08	20.000		5.396.220.990
6/5/2022	CHUNG TAY FT2212668129474 GD 642672-050522 21:32:20	500.000		5.396.720.990
6/5/2022	UNG HO GIA DINH CHU HP KY 511 FT22126241042072 GD 666709-050522 22:16:10	100.000		5.396.820.990
6/5/2022	IB NGUYEN HOANG NHUT DONG GOP QUY BONG SEN	600.000		5.397.420.990
6/5/2022	MS. VAN THI THANH HANG - UNG HO QUY BONG SEN. GD 490264-050522 23:18:32	200.000		5.397.420.990
6/5/2022	QUYEN GOP KY 510 GD 492948-050622 00:00:35	100.000		5.397.720.990
6/5/2022	QUYEN GOP KY 509 GD 493123-050622 00:03:38	100.000		5.397.820.990
6/5/2022	LY QUANG TRUONG GD 670310-050622 13:22:25	10.000		5.397.830.990
6/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN KY 511 GD 952362-050622 14:39:35	1.000.000		5.398.830.990
6/5/2022	MBVCB.1990082075.Ung Ho Ky 511.CT tu 0181003548397 TRUONG HOANG PHUC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.398.930.990
6/5/2022	MBVCB.1990014010.LUU THI NGOC THO chuyen tien.CT tu 1013831414 LUU THI NGOC THO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.399.030.990
6/5/2022	049265.060522.214552.Chuyen khoan tien tu thien qui toi Quy Bong Sen	250.000		5.399.280.990
6/5/2022	292693.060522.201803.Nguyen Hoai Linh FT22126747346596	1.000.000		5.400.280.990
6/5/2022	MBVCB.1989418371.le thi thao quyen gop.CT tu 1016396291 LE THI KIM NGUYEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.400.290.990
6/5/2022	591903.060522.183034.cam nhung	20.000		5.400.310.990
6/5/2022	IBVCB.0605220009683001.069945.IBTC. Quy Bong Sen chuyen tien ho tro mua thuc pham va chi phi thang 05/2022 cho quan yen vui Quang Tri		50.020.900	5.350.290.090
6/5/2022	309321.060522.132509.VCB:0371000481127:PHAM THI ANH NGUYET ung ho quy	20.000		5.350.310.090
6/5/2022	MBVCB.1987912441.NGUYEN TRAN HOANG LOAN chuyen tien.CT tu 1025716403 NGUYEN TRAN HOANG LOAN			5.350.320.090
6/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.350.320.090
6/5/2022	905145.060522.113927.Gia dinh Tue Tuyet qui tang quan com Yen Vui FT22126389642905	500.000		5.350.820.090
6/5/2022	115947.060522.113154.HUYNH QUI GIAU-060522-11:31:28 115947	10.000		5.350.830.090
6/5/2022	862261.060522.104138.PHAM VAN HAN	10.000		5.350.840.090
6/5/2022	661345.060522.100322.tran thanh tuan	10.000		5.350.850.090
6/5/2022	692379.060522.092742.ung ho ky 511	20.000		5.350.870.090
6/5/2022	051912.060522.083812.Ung ho ky 511 FT22126101266202	500.000		5.351.370.090
6/5/2022	103072.060522.053539.Gop Quy	100.000		5.351.470.090
6/5/2022	dong gop cho du an Nu cuoi 3 - em den trung.	300.000		5.351.770.090
6/5/2022	TRAN THI THANH TU chuyen khoan ung ho du an nu cuoi 3 em den trung.	500.000		5.352.270.090
6/5/2022	Gia dinh chi Phuong Hanh qui NC4 nau bua com ngay10 thang 5.	5.000.000		5.357.270.090
6/5/2022	Huyen FT22126049396914.	1.000.000		5.358.270.090
6/5/2022	MBVCB.1989237433.042002.MY NGAN chuyen tien ung ho quan com tinh thuong.CT tu 0171003483760 NGUYEN THI MY NGAN toi 221080689000074.	500.000		5.358.770.090
6/5/2022	UNG HO QUAN NU CUOI 9-060522-16:19:01 249318.	100.000		5.358.870.090
6/5/2022	PHUONG NGUYEN CAM ON QUY TU THIEN BONG SEN VI HOAT DONG Y NGHIA.From: NGUYEN VA MINH PHUONG	2.000.000		5.360.870.090
6/5/2022	Ung ho Yen Vui. chuc ba con ngon mieng an sang.	500.000		5.361.370.090
6/5/2022	Quan YV TKDN ck tien ung ho bang tm tai quan tu 3.5 den 6.5.	155.000		5.361.525.090
6/5/2022	Ong Tu Van Ung Ho Cho Quan Yen Vui Pleiku Gia Lai.	2.000.000		5.363.525.090
6/5/2022	NGUYEN THIEN HUNG chuyen tien.	200.000		5.363.725.090
6/5/2022	Ong Tu Van dong gop quan Yen Vui Dong Da Ha Noi.	2.000.000		5.365.725.090
6/5/2022	Ck bep yen vui long xuyen FT22126301005647.	300.000		5.366.025.090
6/5/2022	IB NGUYEN THI XUAN VAN UNG HO QUAN COM NU CUOI 2	100.000		5.366.125.090
6/5/2022	IB NGUYEN THI XUAN VAN UNG HO QUAN NU CUOI 1	100.000		5.366.225.090
6/5/2022	IB NGUYEN MINH HUNG UNG HO CAC QUAN COM NU CUOI	1.000.000		5.367.225.090
6/5/2022	MARITIME BANK Gioe duyen lanh 05.2022 CKN 103118	500.000		5.367.725.090
7/5/2022	NGUYEN THI MONG QUYNH Be Mira gop quy Tre Mo Cai Nu Cuoi 7. CKN 976563	500.000		5.368.225.090
7/5/2022	MBVCB.1993039180.Con Minh chuyen tien ho tro chu M - ky 509.CT tu 0911000007540 LE HOANG ANH MINH			5.368.690.090
7/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	465.000		5.368.690.090
7/5/2022	448711.070522.192708.NGUYEN THANH TRUNG	10.000		5.368.700.090
7/5/2022	MBVCB.1992066556.Ung ho binh nhan ky 510.CT tu 0471000329069 VO DINH NHAT HUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.369.200.090
7/5/2022	MBVCB.1991761980.PHAM THI NGA chuyen tien.CT tu 0341006919023 PHAM THI CHUYEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.369.210.090
7/5/2022	062182.070522.152742.VCB:0371000481127:TRAN THI LY chuyen khoan	20.000		5.369.230.090
7/5/2022	MBVCB.1991709727.NGO THI THUY .CT tu 0821000141804 NGO THI THUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.369.240.090
7/5/2022	273583.070522.145528.PHAM THI ANH TUYET CHUYEN KHOAN QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.369.250.090
7/5/2022	689548.070522.141629.FB QUIN NGUYEN UNG HO QUY NU CUOI	300.000		5.369.550.090
7/5/2022	MBVCB.1991058502.TRAN THI NGUYET chuyen tien.CT tu 1019692197 TRAN THI NGUYET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.369.560.090
7/5/2022	780342.070522.101949.NGUYEN DUC TIEN quyen gop	10.000		5.369.570.090
7/5/2022	109778.070522.101846.NGUYEN VAN BAO quyen gop	10.000		5.369.580.090
7/5/2022	877056.070522.093204.IBFT NGUYEN CHI VINH	10.000		5.369.590.090
7/5/2022	1000AT6420 - 600216-TRAN BACH LONG chuyen khoan	10.000		5.369.600.090
7/5/2022	PHAM VAN THINH CHUYEN TIEN GD 227685-050622 20:01:57	10.000		5.369.610.090
7/5/2022	LUONG BAO UNG HO KY 511 GD 856893-050622 21:07:24	100.000		5.369.710.090
7/5/2022	ONG TU VAN GIUP DO KY 511 GD 890286-050722 09:27:08	5.000.000		5.374.710.090
7/5/2022	MBVCB.1989930210.079327.GUI CHUT NIEM VUI.CT tu 1015826384 PHAM HUYNH THANH THU TOI 508338 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 079327-050622 21:50:27	100.000		5.374.810.090
7/5/2022	THU PHI SMS THAY DOI SO DU THANG 04/2022		40.000	5.374.770.090
7/5/2022	IBTRAN TRONG THUC TRAN TRONG THUC UNG HO KY 510	200.000		5.374.970.090
7/5/2022	THU PHI SMS THAY DOI SO DU THANG 04/2022		40.000	5.374.930.090
7/5/2022	THU PHI SMS THAY DOI SO DU THANG 04/2022		40.000	5.374.890.090
7/5/2022	THU PHI SMS THAY DOI SO DU THANG 04/2022		40.000	5.374.850.090
8/5/2022	056773.080522.215813.ung ho ky 511	200.000		5.375.050.090
8/5/2022	162350.080522.192113.Ung ho DO VAN THUY	10.000		5.375.060.090
8/5/2022	304660.080522.173824.VCB:0371000481127:HOANG THI LOC chuyen khoan	10.000		5.375.080.090
8/5/2022	106661.080522.151607.NGUYEN TIEN HOANG	10.000		5.375.090.090
8/5/2022	MBVCB.1994389947.TRA XUAN BINH chuyen tien giup 2 ky 510 .CT tu 1023297780 TRA XUAN BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	25.000		5.375.115.090

8/5/2022	MBVBCB.1994389947.TRA XUAN BINH chuyen tien giup 2 ky 511.CT tu 1023297780 TRA XUAN BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	25.000		5.375.140.090
8/5/2022	MBVBCB.1994249869.DAO DUC HIEP chuyen tien.CT tu 0581000785673 DAO DUC HIEP toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.375.150.090
8/5/2022	677962.080522.133326.cam nhung	20.000		5.375.170.090
8/5/2022	227482.080522.111505.NGUYEN HOANG NGAN	10.000		5.375.180.090
8/5/2022	596386.080522.103005.NGUYEN THANH TRUNG	10.000		5.375.190.090
8/5/2022	MBVBCB.1993414306.BUI KIEU ANH - ung ho ki 512.CT tu 0261003455324 BUI KIEU ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.375.490.090
8/5/2022	623072.080522.073333.HOANG THANH HANG Chuyen tien giup do ky 511 Quy Bong Sen	3.000.000		5.378.490.090
8/5/2022	MBVBCB.1993294223.quy Bong Sen.CT tu 0721000567465 VO HONG NAM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.378.790.090
8/5/2022	MBVBCB.1993159976.Nguyen Lap Phong UH Ky 512.CT tu 1022546868 NGUYEN LAP PHONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.378.990.090
8/5/2022	NGUYEN NGOC NHAN Chuong Trinh Giao duc Nu cuoi 7 CKN 057184	200.000		5.379.190.090
9/5/2022	875857.090522.151432.NGUYEN THI HUONG QUYNH chuyen tien	10.000		5.379.200.090
9/5/2022	CHQ WITHDRAWALNGUYEN THI NHA TRUC ID 301296290 LONG AN 16.12.2021/ BL 271650/		77.646.200	5.301.553.890
9/5/2022	904254.090522.193359.cam nhung	20.000		5.301.573.890
9/5/2022	MBVBCB.1998329612.NGUYEN ANH DUNG .CT tu 1027789728 NGUYEN ANH DUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.301.583.890
9/5/2022	830861.090522.153509.Hoang Nhu ung ho quan com tu thien Nu Cuoi	2.000.000		5.303.583.890
9/5/2022	MBVBCB.1997508956.Tran Thi Hoang Yen dong hop Quy Tu Thien Bong Sen.CT tu 0071000708394 HUYNH TRAN QUOC BUU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	3.000.000		5.306.583.890
9/5/2022	262394.090522.141546.DAO THI HONG NHAN chuyen khoan	10.000		5.306.593.890
9/5/2022	MBVBCB.1997269615.TRA XUAN BINH chuyen tien giup ky 512.CT tu 1023297780 TRA XUAN BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	25.000		5.306.618.890
9/5/2022	IBVBCB.0905220061197003.Quy Bong Sen chyen tien ho tro benh nhan Dieu Thi Ngao khoa hoi suc cap cuu -BV Cho Ray		19.007.700	5.287.611.190
9/5/2022	IBVBCB.0905220158341002.077004.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro mua thuc pham va chi phi thang 05/2022 cho quan yen vui Tan Trieu		80.020.900	5.207.590.290
9/5/2022	IBVBCB.0905220804481001.077003.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro mua thuc pham va chi phi thang 05/2022 cho quan yen vui Can Tho		50.020.900	5.157.569.390
9/5/2022	838204.090522.133043.IBFT BUI THANH PHONG chuyen tien	10.000		5.157.579.390
9/5/2022	MBVBCB.1996960633.PHI ANH HCM UNG HO KY 512.CT tu 0071002850748 NGUYEN NGOC PHI ANH	2.000.000		5.159.579.390
9/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.159.589.390
9/5/2022	958874.090522.121552.TAN A VAY	100.000		5.159.689.390
9/5/2022	360609.090522.121355.quy BS	10.000		5.159.699.390
9/5/2022	764054.090522.111355.HOANG TRUNG DUC	2.000.000		5.161.699.390
9/5/2022	644206.090522.103052.Quoc Anh ung ho bep Nu Cuoi FT22129300101928	10.000		5.161.709.390
9/5/2022	SHGD:10021123.DD:220509.BO:MA VAN TAN.Remark:Ma van tan	500.000		5.162.209.390
9/5/2022	UNG HO QUY CHAM LO NGUOI KHO KHAN GD 606840-050722 17:53:06	200.000		5.162.209.390
9/5/2022	NHANH CHUYEN KHOAN UNG HO QUY FT22129699778306 GD 556738-050722 19:28:48	100.000		5.162.509.390
9/5/2022	LUONG BAO UNG BO KY 512 GD 928913-050722 20:11:40	2.000.000		5.164.509.390
9/5/2022	IB HO LE HUYEN EM ANH BI HO TRO QUAN YEN VUI THANH KHE DN	600.000		5.165.109.390
9/5/2022	MINH TAM THANH MAI GIUP CHU LE H.P GD 905465-050822 07:07:51	600.000		5.165.709.390
9/5/2022	MINH TAM VA THANH MAI UNG HO KY 510 GD 917966-050822 07:36:43	500.000		5.166.209.390
9/5/2022	KY 511 FT22129215317672 GD 077929-050822 09:41:20	250.000		5.166.459.390
9/5/2022	KH 509 FT22129016547877 GD 081259-050822 09:47:47	250.000		5.166.709.390
9/5/2022	KY 510 FT22129120952584 GD 081688-050822 09:48:34	51.251		5.166.760.641
9/5/2022	UNG HO KY 512 GD 157387-050822 17:01:06	300.000		5.167.060.641
9/5/2022	UNG HO KY 510 FT22129742772815 GD 532895-050922 07:32:31	1.000.000		5.168.060.641
9/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN KY 512 GD 525795-050922 08:12:10	100.000		5.168.160.641
9/5/2022	DUONG BOI DINH CHUYEN TIEN GD 249530-050922 17:04:11	1.000.000		5.169.160.641
9/5/2022	IBFT Tu Thanh Truc ung ho com 2k Q4.			
9/5/2022	MBVBCB.1994026239.07752.Quan NC9 chuyen tien mat thu cua NHT tai quan tu ngay 03/05/2022 den ngay 08/05/2022.CT tu 0181003005597 C.	4.700.000		5.173.860.641
9/5/2022	Nhom Healing Crystals gui NC9 nau bua an ngay 13 thang 5.	5.000.000		5.178.860.641
9/5/2022	NHT ung ho TM	500.000		5.179.360.641
9/5/2022	UNG HO QUAN YEN VUI.	100.000		5.179.460.641
9/5/2022	ong Tu Van ho tro quan com xa hoi Yen Vui Ninh Kieu Can Tho.	2.000.000		5.181.460.641
9/5/2022	Benten FT22129016669042.	1.000.000		5.182.460.641
9/5/2022	NGUYEN THI MINH ung ho quy Bong Sen.	1.000.000		5.183.460.641
9/5/2022	QUY BONG SEN CHUYEN TIEN MUA THUC PHAM VA CHI PHITHANG 5-2022 CHO QUAN COM YENVUI DONG DA HA NOI.		80.000.000	5.103.460.641
9/5/2022	ong Tu Van gop cung quan com yen vui long xuyen an giang FT22129006831013.	2.000.000		5.105.460.641
9/5/2022	gop suat an ngon cho ba con.	50.000		5.105.510.641
9/5/2022	MBVBCB.1990803903.071291.Quan Yen Vui Tan Trieu - Ha Noi.CT tu 0011004402882 DO VUONG ANH toi 221080689000086 QUY TU THIEN BONG SEN.	100.000		5.105.610.641
9/5/2022	UNDEFINEDNP GUI QUAN YEN VUI.From: DAO THANH NAM PHUONG	500.000		5.106.110.641
9/5/2022	ong Tu Van giup do quan Yen Vui Tan Trieu Ha Noi.	2.000.000		5.108.110.641
9/5/2022	CHI TRUC UNG HO TU THIEN GD 898366-050722 19:18:07	2.000.000		5.110.110.641
9/5/2022	ACB:508338/VNN LIEU UNG HO QUAN NU CUOI 1 GD 239824-050722 22:10:39	500.000		5.110.610.641
9/5/2022	IB TRAN TRONG THUC TRAN TRONG THUC UNG HO KY 511	200.000		5.110.810.641
9/5/2022	ONG TU VAN GOP CUNG QUAN COM NU CUOI 1 FT22129930194944 GD 561146-050922 08:40:13	2.000.000		5.112.810.641
9/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN QUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO TNV CHO QUAN COM 126#		10.661.644	5.102.148.997
9/5/2022	IB NGUYEN THI DONG QUYNH UNG HO QUAN COM	1.000.000		5.103.148.997
9/5/2022	REM Tr Ac: 26010001278498 Ung ho tu thien	5.000.000		5.108.148.997
10/5/2022	MR ABEL LEE TAI BUSAN KOREA HO TRO BA CON NGHEO TAI QUAN COM NU CUOI 6 GD 728381-051022 13:10:28	460.000		5.108.608.997
10/5/2022	QUAN COM NU CUOI 2 GD 377086-051022 13:56:38	800.000		5.109.408.997
10/5/2022	MBVBCB.2001077650.007437.Nhom Xuan Dieu Hn uh quanYen Vui t5/22.CT tu 0011002004124 LE VIET ANH toi 221080689000081 QUY TU THIEN B.	5.000.000		5.114.408.997
10/5/2022	Hanh Pham ung ho.	200.000		5.114.608.997
10/5/2022	QBS CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 DOT 2 CHO QUAN COM NU CUOI 9.To: CAO THI THU		30.000.000	5.084.608.997
10/5/2022	QBS CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 DOT 2 CHO QUAN COM NU CUOI 9.To: CAO THI THU		13.000	5.084.595.997
10/5/2022	QBS CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 DOT 2 CHO QUAN COM NU CUOI 9.To: CAO THI THU		1.300	5.084.594.697
10/5/2022	ong Tu VAN ung ho Quan yen vui Thanh Khe.	2.000.000		5.086.594.697
10/5/2022	MBVBCB.2003325529.Fan TRUONG TRIET HAN dong gop Quy Tu Thien Bong Sen.CT tu 0071003351771 PHAN THI NGOC QUYNH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	5.111.991		5.091.706.688
10/5/2022	646007.100522.202719.cam nhung	20.000		5.091.726.688
10/5/2022	785948.100522.143740.HA PHUONG QUYEN GOP-100522-14:37:11 785948	10.000		5.091.736.688
10/5/2022	653369.100522.132816.lam nhieu vu BUI THI LE chuyen tien	10.000		5.091.746.688
10/5/2022	MBVBCB.2000699066.NGUYEN VAN MOI chuyen tien.CT tu 1015050808 NGUYEN VAN MOI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.756.688
10/5/2022	029467.100522.113638.Don 3 ck tu thien	10.000		5.091.766.688
10/5/2022	925089.100522.072903.ong Tu Van giup do cho Ky 512 Chi Dieu T.N	2.000.000		5.093.766.688
11/5/2022	813764-Truong Triet Han Hai Triet Lan toa yeu thuong cung Triet dong hanh	5.111.991		5.098.878.679
11/5/2022	527724.110522.223304.Lam Ung ho ky 511	250.000		5.099.128.679
11/5/2022	527485.110522.223220.Lam Ung ho ky 512	250.000		5.099.378.679
11/5/2022	670688.110522.222618.Ung ho Quy Tu Thien Bong Sen Nam Mo Lien Hoa Sinh Dai Su	500.000		5.099.878.679
11/5/2022	MBVBCB.2006504602.NGUYEN ANH KHANG chuyen tien.CT tu 1026234662 NGUYEN ANH KHANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.099.888.679
11/5/2022	874796.110522.190753.KHONG TUAN	10.000		5.099.898.679



11/5/2022	193199.110522.190139.Tran Thi Mo ck ung ho quy	5.000.000		5.104.898.679
11/5/2022	378356.110522.183054.TIEN TU THIEN ( PHAM DINH NHAT)-110522-18:30:54 378356	10.000		5.104.908.679
11/5/2022	227805.110522.131734.Hoang thi quynh	10.000		5.104.918.679
11/5/2022	192759.110522.115759.TRAN THI NGA	10.000		5.104.928.679
11/5/2022	IBFT DONG GOP CHO KY 510 GD 092090-051122 15:43:56	500.000		5.105.428.679
11/5/2022	5_14988982_CT MB PGD GO DAU, QUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO VIEN PHI CHO BENH NHAN LE HOANG PHUC MA SO 968814		8.847.167	5.096.581.512
11/5/2022	5_14988982_THU PHI CHUYEN TIEN NGOAI HE THONG_8,847,167 VND * 0,045%,MIN 20,000/MAX 1,000,000/PHI CD 0.		20.000	5.096.561.512
11/5/2022	IBFT DONG GOP CHO KY 509 GD 093209-051122 15:45:22	300.000		5.096.861.512
11/5/2022	IBFT DONG GOP CHO KY 512 GD 094402-051122 15:47:34	300.000		5.097.161.512
11/5/2022	MBVCB.2005433843.PHAN HUNG DUONG CHUYEN TIEN UNG HO.CT TU 008100118776.From: PHAN HUNG DUONG	5.000.000		5.102.161.512
11/5/2022	Quan Nu cuoi 4. Hao Nguyen FT22131530794424.	300.000		5.102.461.512
11/5/2022	Ung ho quan nu cuoi 9 FT22131487017095.	500.000		5.102.961.512
11/5/2022	Nhom Happy Smiles.	3.000.000		5.105.961.512
11/5/2022	Gui quan Yen Vui.	200.000		5.106.161.512
11/5/2022	ong Tu Van dong gop vao quan Yen Vui Mai Linh Quang Tri.	2.000.000		5.108.161.512
11/5/2022	MBVCB.2005559907.025476.Ung ho bep yen vui.CT tu 0541000189518 PHAN THI HOAI toi 221080689000086 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMBANK).	200.000		5.108.361.512
11/5/2022	DONG GOP QUAN NU CUOI GD 125327-051022 20:06:20	100.000		5.108.461.512
11/5/2022	DONG TU VAN GOP UNG HO QUAN COM NU CUOI 2 TPHCM GD 677969-051122 10:46:33	2.000.000		5.110.461.512
11/5/2022	QUAN COM XH NU CUOI 2. HAO NGUYEN FT22131876934486 GD 128626-051122 10:52:29	300.000		5.110.761.512
11/5/2022	REM Tfr Ac: 17710000260769 O@L_080005_211601_0_0_566141596_23957895945-01656559097-970418-Da em ung ho quyen gop ho tro 5 chiec xe may man a	10.000		5.110.771.512
12/5/2022	REM Tfr Ac: 17710000260769 O@L_080005_211601_0_0_566863647_23987313886-0945610730-970418-Ho tro 5 chiec xe mang hy vong den nha may man	10.000		5.110.781.512
12/5/2022	REM Tfr Ac: 16910000698495 chuyen tien tu thien	200.000		5.110.981.512
12/5/2022	CHU THE DONGA BANK CHUYEN TIEN GD 840400-051122 20:40:52	50.000		5.111.031.512
12/5/2022	938525.120522.174722.pho cho moi nguoi	10.000		5.111.041.512
12/5/2022	930276.120522.170934.Pho cho moi nguoi	10.000		5.111.051.512
12/5/2022	920985.120522.161833.Pho cho moi nguoi	10.000		5.111.061.512
12/5/2022	916268.120522.155112.Ho tro 5 chiec xe hy vong den nha may man	10.000		5.111.071.512
12/5/2022	476625.120522.124057.Ky 510, anh T bi tai nan lao dong.	200.000		5.111.271.512
12/5/2022	476075.120522.123930.Ky 512, me dan toc Stieng	200.000		5.111.471.512
12/5/2022	886124.120522.003411.cam nhung	20.000		5.111.491.512
12/5/2022	235701-Ho tro 5 chiec xe mang hy vong den nha may man	10.000		5.111.501.512
12/5/2022	193833-Ho tro 5 chiec xe mang hy vong den nha may man	10.000		5.111.511.512
12/5/2022	909844-Ho tro 5 chiec xe mang hy vong den nha may man	10.000		5.111.521.512
12/5/2022	619092-MBVCB.2009048399.055506.DANH NGHIEP chuyen tien.CT tu 10	50.000		5.111.571.512
12/5/2022	GIA DINH O VO TAY SON THIEN NGUYEN QUAN COM NU CUOI 2 FT22132010306164 GD 038662-051222 08:24:01	500.000		5.112.071.512
12/5/2022	MBVCB.2010160243.060962.ung ho quan YenVui.CT tu 0041000164276 BUI XUAN TUYEN toi 221080689000076 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMBANK)	850.000		5.112.921.512
12/5/2022	ong Tu Van ho tro quan com xa hoi Nu Cuoi 04	2.000.000		5.114.921.512
12/5/2022	Ung ho quan Nu Cuoi 4	4.000.000		5.118.921.512
12/5/2022	LUONG NGUYEN AN DIEN GOP TIEN NC6 GD 182633-051222 05:45:16	1.000.000		5.119.921.512
12/5/2022	Gia dinh TAILANMAI dong gop cho Du an Nu cuoi 3 Em Den Trung	1.000.000		5.120.921.512
12/5/2022	Nu cuoi 3 Em den trung	10.000		5.120.931.512
12/5/2022	Nu cuoi 3 Em den trung	10.000		5.120.941.512
12/5/2022	Nu cuoi 3 em den trung	10.000		5.120.951.512
12/5/2022	nu cuoi 3 em den trung	10.000		5.120.961.512
12/5/2022	NGUYEN THI TUE HANH UNG HO DU AN CHUONG TRINH GIAO DUC NU CUOI 7 CKN 160965	500.000		5.121.461.512
13/5/2022	493024.130522.200740.NGUYEN THI THAM chuyen khoan	10.000		5.121.471.512
13/5/2022	128444.130522.184025.LU THI TIEU YEN chuyen tien tu thien	10.000		5.121.481.512
13/5/2022	194849.130522.183059.TRINH HOANG ANH chuyen khoan	10.000		5.121.491.512
13/5/2022	173523.130522.182933.VCB:0371000481127:TRAN THI A chuyen khoan	20.000		5.121.511.512
13/5/2022	646298.130522.161757.Chu Hoang Viet quyen gop	10.000		5.121.521.512
13/5/2022	MBVCB.2012986857.TRINH THI HUONG chuyen tien.CT tu 1027820155 TRINH THI HUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.121.531.512
13/5/2022	085464.130522.154645.VO VAN HUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.121.541.512
13/5/2022	854683.130522.145728.Nguyen thi bich tuyen	10.000		5.121.551.512
13/5/2022	676195.130522.144617.DANG THI NGOC chuyen khoan	10.000		5.121.561.512
13/5/2022	MBVCB.2012576011.NGUYEN THI KIM NGAN quyen gop.CT tu 1014225341 NGUYEN THI KIM NGAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.121.571.512
13/5/2022	MBVCB.2012517370.LY DON chuyen tien.CT tu 9971724150 LY DON toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.121.581.512
13/5/2022	066709.130522.134742.NGUYEN MINH MAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.121.591.512
13/5/2022	IBVCB.1305220012529001.098319.IBTC.Quy Bong Sen CT ho tro QYV Tan Trieu mua qua tang ba diem Trung mam non tai Son La ngay 31/03/22		13.330.900	5.108.260.612
13/5/2022	060203.130522.125711.IBFT TA THANH TU	10.000		5.108.270.612
13/5/2022	326517.130522.125526.VCB:0371000481127:TRAN MINH THU chuyen khoan	20.000		5.108.290.612
13/5/2022	222017.130522.122500.nguyen thi phuong quyen gom	10.000		5.108.300.612
13/5/2022	053809.130522.121842. TRAN VAN SANG ANH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.108.310.612
13/5/2022	156743.130522.120722.NGUYEN VAN THANG chuyen khoan	10.000		5.108.320.612
13/5/2022	355545.130522.115304. TRAN HAO PHONG Chuyen tien	10.000		5.108.330.612
13/5/2022	186434.130522.114626.VCB:0371000481127:NGUYEN THI REN chuyen khoan	20.000		5.108.350.612
13/5/2022	SHGD:10017038.DD:220513.BO:NGUYEN TUAN TU.Remark:TU	10.000		5.108.360.612
13/5/2022	757603.130522.110423.BIEN HOAI NAM Chuyen tien	10.000		5.108.370.612
13/5/2022	039736.130522.105755.DUONG CHI TAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.108.380.612
13/5/2022	MBVCB.2011703734.gui cac anh chi cua ky 509..CT tu 0421000427679 NGO HUE PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.108.580.612
13/5/2022	MBVCB.2011703734.gui cac anh chi cua ky 510.CT tu 0421000427679 NGO HUE PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.108.780.612
13/5/2022	MBVCB.2011703734.gui cac anh chi cua ky , 512. .CT tu 0421000427679 NGO HUE PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.108.980.612
13/5/2022	810110.130522.101650.VCB:0371000481127:DIEU THI THAO chuyen khoan	20.000		5.109.000.612
13/5/2022	127474.130522.101023.MAO THI THUONG Chuyen tien	10.000		5.109.010.612
13/5/2022	MBVCB.2011647116.NGUYEN NGOC THANG chuyen tien.CT tu 1017938319 NGUYEN NGOC THANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.109.020.612
13/5/2022	667169.130522.012628.cam nhung	20.000		5.109.040.612
13/5/2022	Phi SMS DN thong bao thay doi so du tu dong.		66.000	5.108.974.612
13/5/2022	Phi SMS DN thong bao thay doi so du tu dong.		66.000	5.108.908.612
13/5/2022	MBVCB.2012093618.016328.NC4 ck tien NHT dong gop 13/05/2022.CT tu 0421000443863NGUYEN THI TRANG NHUNG toi 221080689000074 QUY TU.	5.000.000		5.113.908.612
13/5/2022	Quan YV TKDN ck tien ung ho bang tm tai quan tu 9.5den 13.5.	916.000		5.114.824.612
13/5/2022	NHT ung ho tien mat FT22133550331253.	200.000		5.115.024.612
13/5/2022	ZP68HONH7741 220513000376142 Chuyen qua ZaloPay.	100.000		5.115.124.612
13/5/2022	KalaTeamSG Chuc Quan Ngay Cang Phat Trian FT22134773063260.	100.000		5.115.224.612
13/5/2022	gd ong Ninh Z153 ung ho Yen Vui Tan Trieu.	500.000		5.115.724.612
13/5/2022	NGUYEN THAO LINH quyentang quan com thien nguyen.	90.000		5.115.814.612
13/5/2022	ONG TU VAN DONG GOP VAO QUAN COM XA HOI NU CUOI 6 GD 842616-051322 08:26:36	2.000.000		5.117.814.612
13/5/2022	ONG TU VAN HO TRO QUAN COM XA HOI NU CUOI 6 GD 375940-051322 08:32:54	2.000.000		5.119.814.612

14/5/2022	505060.140522.214755.Tang chu Tran T. Q - ky 513 mong chu vuot qua kho khan FT22136552615095	500.000		5.120.314.612
14/5/2022	MBVCB.2017503105.VO THI THANH NHAN chuyen tien tu thien Bong Sen.CT tu 0171003452704 VO THI THANH NHAN	100.000		5.120.414.612
14/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.120.424.612
14/5/2022	065073.140522.184455.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen khoan	10.000		5.120.434.612
14/5/2022	834291.140522.182148.vuong vi duong chuyen khoan	10.000		5.120.454.612
14/5/2022	183135.140522.174623.VCB:0371000481127;TRIEU VAN TIEN chuyen khoan	20.000		5.120.464.612
14/5/2022	722264.140522.153104.NGUYEN VAN TUAN chuyen khoan	10.000		5.120.474.612
14/5/2022	241704.140522.152431.tien Duong chuyen tien momo	10.000		5.120.484.612
14/5/2022	636169.140522.150547.NGUYEN LUC XUAN chuyen khoan	10.000		5.120.494.612
14/5/2022	218847.140522.140307.NONG HONG ANH chuyen khoan	10.000		5.120.504.612
14/5/2022	053213.140522.133037.vv	10.000		5.120.514.612
14/5/2022	223128.140522.130620.DIEP THI THANH NGUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.120.524.612
14/5/2022	278632.140522.130045.ngoctung91	10.000		5.120.534.612
14/5/2022	822117.140522.122757.Truong Van Sinh	10.000		5.120.544.612
14/5/2022	216803.140522.122241.LANG THI HIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.120.554.612
14/5/2022	444544.140522.120044.VCB:0371000481127;DUONG THANH PHONG chuyen khoan	20.000		5.120.564.612
14/5/2022	MBVCB.2015694620.TRAN DUONG THAI HOANG chuyen tien.CT tu 1025479679 TRAN DUONG THAI HOANG	10.000		5.120.574.612
14/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.120.584.612
14/5/2022	MBVCB.2015610437.NGUYEN LE CAO TUAN chuyen tien.CT tu 0511000435724 NGUYEN LE CAO TUAN	10.000		5.120.594.612
14/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.120.604.612
14/5/2022	MBVCB.2015801635.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien.CT tu 0411001029113 NGUYEN THI QUYNH toi0371000481127	10.000		5.120.614.612
14/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.120.624.612
14/5/2022	429930.140522.111404.NGUYENKIENNAM-140522-11:13:39 429930	10.000		5.120.634.612
14/5/2022	IBFT UNG HO QUAN COM NU CUOI GD 247028-051322 18:07:51	100.000		5.120.644.612
14/5/2022	IB NGUYEN LAM QUYNH NHU UNG HO QUAN COM - MONG MN NHIEU SUC KHOE	1.000.000		5.120.654.612
14/5/2022	REM Tr Ac: 14110000052026 Ung Ho Quy Bong sen vang	200.000		5.121.904.612
14/5/2022	KALATEAMSG UNG HO KY 509 FT22134715728886 GD 924448-051322 22:19:12	100.000		5.122.004.612
14/5/2022	IB TRAN TRONG THUC TRAN TRONG THUC UNG HO KY 509	200.000		5.122.204.612
15/5/2022	REM Tr Ac: 12010007343816 ky 513	100.000		5.122.304.612
15/5/2022	REM TKThe :19030557512011, tai TCB. Vinh - ung ho ky 513 FT22136231154119 -CTLNHID000002238544813-11-CRE-002	500.000		5.122.804.612
15/5/2022	IBVCB.2020562305.DO TUNG LINH ung ho ky 510.CT tu 0071001168004 DO TUNG LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.123.104.612
15/5/2022	IBVCB.2020560224.DO TUNG LINH ung ho ky 509?.CT tu 0071001168004 DO TUNG LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.123.404.612
15/5/2022	440029.150522.202823.PHAM THI KIM THUY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.123.414.612
15/5/2022	030196.150522.202350.VCB:0371000481127;NGUYEN THI NHU HUYNH chuyen khoan	20.000		5.123.434.612
15/5/2022	MBVCB.2020260666.TA MINH HUNG chuyen tien.CT tu 0481000881066 TA MINH HUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.123.734.612
15/5/2022	040821.150522.195933.Huynh Thi Thanh Hang	50.000		5.123.784.612
15/5/2022	MBVCB.2020147528.TRAN THUY NHU chuyen tien.CT tu 1015971591 TRAN THUY NHU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.123.794.612
15/5/2022	330747.150522.192009.THACH THI NHU Chuyen tien	10.000		5.123.804.612
15/5/2022	902430.150522.185022.NGUYEN THI THANH VAN chuyen khoan	10.000		5.123.814.612
15/5/2022	MBVCB.2019746027.Ung ho quan Yen vui dong da.CT tu 0031000229648 VU THI HAI YEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.124.014.612
15/5/2022	410003.150522.172316.NGUYEN QUOC HOANG chuyen tien tu thien	10.000		5.124.024.612
15/5/2022	527602.150522.165012.HOANG VAN THANH khuyen gop	10.000		5.124.034.612
15/5/2022	498352.150522.155609.TRAN VAN DUC Chuyen tien	10.000		5.124.044.612
15/5/2022	MBVCB.2019284391.HA THI XUAN HINH chuyen tien.CT tu 0801000233013 HA THI XUAN HINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.124.054.612
15/5/2022	MBVCB.2019144475.Ung ho ki 513.CT tu 0071001150272 PHAM HOANG VIET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.125.054.612
15/5/2022	137947.150522.140723.HOANG VAN LONG Chuyen tien	10.000		5.125.064.612
15/5/2022	800639.150522.135241.Nguyen thi lam oanh	10.000		5.125.074.612
15/5/2022	MBVCB.2019037028.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 0211000507406 NGUYEN THI TRANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.125.084.612
15/5/2022	168587.150522.132644.PHAM DUY CUONG chuyen tien	10.000		5.125.094.612
15/5/2022	000543.150522.121335.TRAN VAN TUAN	20.000		5.125.114.612
15/5/2022	366342.150522.120328.VU VAN CHUONG	10.000		5.125.124.612
15/5/2022	365193.150522.115604.LE VUONG MINH NHAT chuyen tien ung ho ky 513	400.000		5.125.524.612
15/5/2022	943764.150522.115412.MA VAN VAN chuyen khoan	10.000		5.125.534.612
15/5/2022	494603.150522.113246...	10.000		5.125.544.612
15/5/2022	581966.150522.103217.LE THI GAI chuyen khoan	10.000		5.125.554.612
15/5/2022	095879.150522.102137.NGUYEN THI NGOC LOI chuyen tien	10.000		5.125.564.612
15/5/2022	800502.150522.101034.Ung ho quy tu thien	500.000		5.126.064.612
15/5/2022	MBVCB.2018440330.DOAN THI DUNG chuyen tien quyen gop.CT tu 0411001004296 DOAN THI DUNG	10.000		5.126.074.612
15/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.126.274.612
15/5/2022	333228.150522.094322.ung ho ky 513	200.000		5.126.284.612
15/5/2022	912157.140522.232851.cam nhung	20.000		5.126.294.612
15/5/2022	MBVCB.2019401519.NGUYEN THANH NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 1022184911 NGUYEN THANH NGOC TRAM	10.000		5.126.304.612
16/5/2022	toi0371000481131 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.126.804.612
16/5/2022	HUYNH MY TRAN CHUYEN TIEN TOI QUY TU THIEN BONG SEN-508317 GD 120341-051422 18:33:31	500.000		5.126.894.612
16/5/2022	LY VU UNG HO KY 513 FT22134759591241 GD 562378-051422 19:13:58	50.000		5.126.854.612
16/5/2022	ZP68HPLAT6GS 220514000390126 CHU DIEU UNG HO KY 513 GD 058912-051422 20:58:49	200.000		5.127.054.612
16/5/2022	LUONG BAO UNG HO KY 513 GD 557010-051522 02:57:08	100.000		5.127.154.612
16/5/2022	THUY TIEN UNG HO KY 513 GD 394379-051522 13:31:40	50.000		5.127.204.612
16/5/2022	KY 507 GD 464195-051522 23:54:04	100.000		5.127.304.612
16/5/2022	NGUYEN THAO LINH HO TRO CHI DIEU. T. N QUY TU THIEN KY 512 GD 928070-051622 11:23:00	100.000		5.127.404.612
16/5/2022	HO TRO ANH T LAP CHI GIA QUY BONG SEN KY 510 GD 932994-051622 11:25:26	100.000		5.127.504.612
16/5/2022	617395.160522.132041.IBFT chuyen tien tu thien	10.000		5.127.514.612
16/5/2022	MBVCB.2021941044.Thanh Phuong gop tien cho chuong trinh Pho Cho Moi Ngươi.CT tu 0461000448200 LE THI THANH	300.000		5.127.814.612
16/5/2022	PHUONG toi0371000481131 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.129.814.612
16/5/2022	165264.160522.093349.Ong Tu Van gop cung quan pho cho moi nguoi FT22136080695392	2.000.000		5.129.824.612
16/5/2022	296053.160522.205937.BUI THI LAN chuyen khoan	10.000		5.129.834.612
16/5/2022	593542.160522.200029.VU THI THUY chuyen khoan	10.000		5.129.854.612
16/5/2022	452057.160522.195052.VCB:0371000481127;NGUYEN TRONG HOANG	20.000		5.129.864.612
16/5/2022	431002.160522.191051.BUI THI HOAI chuyen khoan	10.000		5.129.874.612
16/5/2022	680521.160522.185954.PHAM VAN BINH phambinh11	10.000		5.129.884.612
16/5/2022	571505.160522.182032.HOANG VAN NHI chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.129.894.612
16/5/2022	633192.160522.181240.NGUYEN QUANG LOI chuyen khoan	10.000		5.129.914.612
16/5/2022	248471.160522.175201.TRAN THI XUAN PHUONG Chuyen tien	20.000		5.129.924.612
16/5/2022	543814.160522.154649.LUONG THANH PHONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.129.934.612
16/5/2022	439074.160522.144858.NGUYEN QUANG THAI Chuyen tien	10.000		5.129.944.612
16/5/2022	526811.160522.135604.NGO THI CAM LY CK TU THIEN	10.000		5.129.954.612
16/5/2022	745466.160522.134243.Gui quy tu thien Bong Sen	700.000		5.130.644.612
16/5/2022	340743.160522.133913.Thinh dong hanh nhan dao FT22136204851165	50.000		5.130.694.612
16/5/2022	700351.160522.131658.NGUYEN VAN DIEN Chuyen tien	10.000		5.130.704.612
16/5/2022	SHGD:10045220.DD:220516.BO:NGUYEN TIEN MANH.Remark:Maktop1995	10.000		5.130.714.612
16/5/2022	347155.160522.114547.VCB:0371000481127;PHAN THI HANG chuyen khoan	20.000		5.130.734.612
16/5/2022	008498.160522.114008.VCB:0371000481127;HUYNH THI TRUC LINH chuyen khoan	20.000		5.130.754.612
16/5/2022	509456.160522.112210.NGUYEN THI THUONG chuyen tien	10.000		5.130.764.612

16/5/2022	MBVCB.2021641797.PHAM QUOC THINH chuyen tien.CT tu 0411001017152 PHAM QUOC THINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.130.774.612
16/5/2022	103684.160522.094049.Ung ho ki 513 FT22136136906564	200.000		5.130.974.612
16/5/2022	MBVCB.2020918855.dinh-ho tro y te va suat an.CT tu 0071000652610 NGUYEN DUY LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.131.474.612
16/5/2022	801398.160522.024520.cam nhung	20.000		5.131.494.612
16/5/2022	736418.150522.225406.Fan Cuc Tinh Y Viet Nam ung ho ky 513	50.000		5.131.544.612
16/5/2022	MB(078472)(PHAN VAN QUY chuyen khoan)	10.000		5.131.554.612
16/5/2022	247607..	500.000		5.132.054.612
16/5/2022	Phi SMS DN trong bao thay doi so du tu dong.		66.000	5.131.988.612
16/5/2022	MBVCB.2015634331.081062.ung ho quan nu cuoi 4.CT tu 0071000814077 PHAN DO NGUYEN HUNG toi 221080689000074 QUY TU THIEN BONG SEN (E.	1.000.000		5.132.988.612
16/5/2022	PHAM VO THUY TRANG chuyen tien quan com 2000.	500.000		5.133.488.612
16/5/2022	MBVCB.2018274949.076111.Minh Anh ung ho Nu cuoi 4.CT tu 0071000912077 LE TRAN MINH ANH toi 221080689000074 QUY TU THIEN BONG SEN (. .	600.000		5.134.088.612
16/5/2022	MBVCB.2020504106.043627.LAN TRUONG UNG HO QUAN NUCUOI 4.CT tu 0531000280433 TRUONG THI NGOC LAN toi 221080689000074 QUY TU THIEN.	500.000		5.134.588.612
16/5/2022	Tran chuyen FT22136999466629.	100.000		5.134.688.612
16/5/2022	Minh Anh ung ho nu cuoi 4.	2.000.000		5.136.688.612
16/5/2022	Repayment After Renewal of [221060104000064]Credit to Repayment Acct.	789.041		5.137.477.653
16/5/2022	MBVCB.2014939963.079768.Thuan Cuong ung ho quan.CT tu 0071003490387 NGUYEN TRANKIM CUONG toi 221080689000076 QUY TU THIEN BONG SE.	500.000		5.137.977.653
16/5/2022	Hoi Yogi dong gop FT22136806290678.	4.500.000		5.142.477.653
16/5/2022	Huong Doan ung ho FT22136361889556.	300.000		5.142.777.653
16/5/2022	Ong Tu Van dong gop vao quan Yen Vui Vinh Nghe An.	2.000.000		5.144.777.653
16/5/2022	MBVCB.2020177563.091962.Ung ho quan Yen Vui - CanTho.CT tu 0111001375746 PHAM DUY TOAN toi 221080689000080 QUY TU THIEN BONG SEN.	1.500.000		5.146.277.653
16/5/2022	MBVCB.2017340149.008793.DUYEN668.CT tu 0531002224276 HUYNH THI LUONG DUYEN toi 221080689000081 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMBANK) Xu.	1.000.000		5.147.277.653
16/5/2022	PHUONG DIEU THU chuyen tien.	100.000		5.147.377.653
16/5/2022	Ong Tu Van Dong Gop Cho Quan Yen Vui Dong Da Ha Noi.	2.000.000		5.149.377.653
16/5/2022	Nguyen tran ung ho quy FT22136957505445.	200.000		5.149.577.653
16/5/2022	ong Tu Van ho tro quan Yen Vui Tan Trieu Ha Noi.	2.000.000		5.151.577.653
16/5/2022	MBVCB.2017336981.007566.DUYEN668.CT tu 0531002224276 HUYNH THI LUONG DUYEN toi 221080689000086 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMBANK) Xu.	1.000.000		5.152.577.653
16/5/2022	DONG GOP VAO QUAN COM XA HOI NU CUOI 1 FT22136190407341 GD 463726-051422 20:24:02	300.000		5.152.877.653
16/5/2022	MBVCB.2017972844.042233.HO NU CAM GIANG CHUYEN TIEN.CT tu 0261003453692 HO NU CAM GIANG TOI 508388 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 042233-051522 05:19:49	1.000.000		5.153.877.653
16/5/2022	LE THANH UNG HO QUAN NU CUOI 2 GD 030715-051522 06:14:24	1.000.000		5.154.877.653
16/5/2022	IB NGUYEN HO GIA HAN EM GUI HO TRO QUAN COM NU CUOI 2 A!	300.000		5.155.177.653
16/5/2022	CAM ON VA GOP SUC CHIA SE CUNG QUY BONG SEN FT22134776760644 GD 503704-051422 18:02:13	5.000.000		5.160.177.653
16/5/2022	IB NGUYEN THI KHANH VAN BS NGUYEN HUU KHOI UBG HO	500.000		5.160.677.653
16/5/2022	TRAN NGOC BAO TRUC-MBVCB.2019596487.Ung ho quan com xa hoi nu cuoi.CT tu 05110033703199 TOI 508388 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU	300.000		5.160.977.653
16/5/2022	MOMOIBFT nu cuoi 7 giup tre mo coi KMN 519400	10.000		5.160.987.653
16/5/2022	MOMOIBFT CHUYEN KHOAN TU MOMO CKN 523520	10.000		5.160.997.653
16/5/2022	SHBMB Nu cuoi 7 Giup tre mo coi Nam Mo A Di Da Phat CKN 217835	500.000		5.161.497.653
17/5/2022	L8 - Xác nhận theo YC của kiểm toán		55.000	5.161.442.653
17/5/2022	IBVCB.2027260529.Ngoc Phuc + Ung ho ky 513.CT tu 1019332206 NGUYEN QUYNH ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.161.542.653
17/5/2022	148542.170522.184703.NGUYEN VAN KHIEU Chuyen tien	10.000		5.161.552.653
17/5/2022	813480.170522.184406.CK TU THIEN-170522-18:43:32 813480	20.000		5.161.572.653
17/5/2022	350362.170522.183634.nguyen huu hiiep	10.000		5.161.582.653
17/5/2022	040408.170522.175531.DINH THI HUNG chuyen khoan	10.000		5.161.592.653
17/5/2022	397370.170522.175000.BUI VAN TU chuyen khoan	10.000		5.161.602.653
17/5/2022	786762.170522.174334 Chau Kha Vu + ung ho ky 513	300.000		5.161.902.653
17/5/2022	724251.170522.172449.NGUYEN BA NGOC ANH	10.000		5.161.912.653
17/5/2022	903660.170522.163209.NGUYEN VAN TIEP Chuyen tien	10.000		5.161.922.653
17/5/2022	MBVCB.2026661915.LO VAN TIEN.CT tu 1013053755 LO VAN TIEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.161.932.653
17/5/2022	706343.170522.152208.LAM NGOC VO chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.161.942.653
17/5/2022	369021.170522.143915.NGUYEN VAN TAI chuyen khoan	10.000		5.161.952.653
17/5/2022	033530.170522.142530.ZP68HSENJTI 220517000208494 tranvanhuong	20.000		5.161.972.653
17/5/2022	156037.170522.125611.IBFT HUYNH THI ANH THU chuyen tien	10.000		5.161.982.653
17/5/2022	025907.170522.122123.ZP68HSENH8RH 220517000162283 Tu thien	20.000		5.162.002.653
17/5/2022	198833.170522.121839.duyloi83	10.000		5.162.012.653
17/5/2022	MBVCB.2025772242.TRUONG THI THUY HUONG chuyen tien ho tro ky 513.CT tu 0071000619296 TRUONG THI THUY HUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.163.012.653
17/5/2022	705731.170522.120145.VCB:0371000481127:LE THI GIANG chuyen khoan	20.000		5.163.032.653
17/5/2022	304230.170522.115901.NGUYEN THI HUONG GIANG Chuyen tien	10.000		5.163.042.653
17/5/2022	673740.170522.114337.DANG THI NGA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.163.052.653
17/5/2022	668590.170522.111433.chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.163.062.653
17/5/2022	MBVCB.2025350081.HLuong ung ho ky 509.CT tu 0071000795622 LUONG HUY HOANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.163.262.653
17/5/2022	MBVCB.2025337410.HLuong ung ho ky 510.CT tu 0071000795622 LUONG HUY HOANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.163.462.653
17/5/2022	MBVCB.2025309630.HLuong ung ho ky 511.CT tu 0071000795622 LUONG HUY HOANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.163.662.653
17/5/2022	MBVCB.2025286572.HLuong ung ho 512.CT tu 0071000795622 LUONG HUY HOANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.163.862.653
17/5/2022	MBVCB.2025162698.PHAM XUAN TUNG quyen gop.CT tu 0031000350886 PHAM XUAN TUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.163.872.653
17/5/2022	SHGD:10007932.DD:220517.BO:PHAM THU NHIEU.Remark:Pham Thu Nhieui	10.000		5.163.882.653
17/5/2022	MBVCB.2024479384.LUU THI NGOC THO chuyen tien.CT tu 1013831414 LUU THI NGOC THO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.163.982.653
17/5/2022	594921.160522.230402.cam nhung	20.000		5.164.002.653
17/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN KY 513 GD 910848-051722 15:52:13	1.000.000		5.165.002.653
17/5/2022	REM TKThe :102874368715. tai Vietinbank. qui be N i tam long ki 507 -CTLNHDI00002249282137-11-CRE-002	200.000		5.165.202.653
17/5/2022	Xuan Yen Dieu Anh qui NC4 nau bua an	5.000.000		5.170.202.653
17/5/2022	Cty My Thuat Traque qui NC9 nau bua an	5.000.000		5.175.202.653
17/5/2022	Ong Tu Van dong gop vao quan Yen Vui Pleiku Gia Lai	2.000.000		5.177.202.653
17/5/2022	DNG TU VAN GOP CUNG QUAN NU CUOI 1 FT22137281006254 GD 857737-051722 09:36:30	2.000.000		5.179.202.653
17/5/2022	MOT CHUT CHIA SE. FT22137548111002 GD 283486-051722 13:02:44	200.000		5.179.402.653
17/5/2022	HUE QUAN NU CUOI 6 NOP TIEN NHT UNG HO TU 01.05.2022 DEN 14.05.2022 FT22137376350501 GD 115649-051722 09:55:08	41.000.000		5.220.402.653
18/5/2022	MBVCB.2028997077.099211.LINH LINH UNG HO QUAN COM NU CUOI 6.CT tu 1021820922 VUONG TRAN LINH LINH TOI 508388 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 092211-051822 11:01:50	150.000		5.220.552.653
18/5/2022	MBVCB.2028983163.092133.LINH LINH UNG HO QUAN COM NU CUOI 1.CT tu 1021820922 VUONG TRAN LINH LINH TOI 508388 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 092133-051822 10:57:49	150.000		5.220.702.653
18/5/2022	Minh Ngoc chuyen tien khach mua com va nha hao tam ung ho tien mai tai quan YVGL tu 1-5 den 18-5	1.600.000		5.222.302.653
18/5/2022	MBVCB.2029662421.015498.Ung ho quan yen vui pleiku.CT tu 0181003561322 VU THI HONG NHUNG toi 221080689000078 QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.222.602.653
18/5/2022	CC - THAO GOP TIEN HO TRO BUA AN CHO NGUOI NGHEO FT22138670408440	200.000		5.222.802.653

18/5/2022	MBVCB.2028949558.076457.LINH LINH ung ho quan nu cuoi 9.CT tu 1021820922 VUONG TRAN LINH LINH toi			
18/5/2022	2211080689000075 QUY TU THIEN BON	150.000		5.222.952.653
18/5/2022	MBVCB.2028968368.085178.LINH LINH ung ho quan comnu cuoi 4.CT tu 1021820922 VUONG TRAN LINH LINH toi			
18/5/2022	2211080689000074 QUY TU THIEN	150.000		5.223.102.653
18/5/2022	REM TKThe -100004916948. tai Vietinbank. uh ky 514 -CTLNHDI000002255737950-11-CRE-002	300.000		5.223.402.653
18/5/2022	REM TKThe -100004916948. tai Vietinbank. uh ky 513 -CTLNHDI000002255741096-11-CRE-002	200.000		5.223.602.653
18/5/2022	LO VAN HIEN CHUYEN TIEN GD 677716-051722 18:06:45	10.000		5.223.612.653
18/5/2022	PHUNG CHI CHON UNG HO KY 513 GD 586348-051822 13:54:04	50.000		5.223.662.653
18/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN GD 793366-051822 16:49:16	100.000		5.223.762.653
18/5/2022	UNG HO QUAN COM NU CUOI	150.000		5.223.912.653
18/5/2022	IBVCB.2031259680.TRAN NGOC DUNG chuyen khoan Quy Bong sen - ung ho ky 514.CT tu 0071005785740 TRAN THI	200.000		5.224.112.653
18/5/2022	NGOC DUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN			
18/5/2022	MBVCB.2030859675.Ung ho ky 514.CT tu 0071001150272 PHAM HOANG VIET toi0371000481127 QUY TU THIEN			
18/5/2022	BONG SEN	1.000.000		5.225.112.653
18/5/2022	339553.180522.193902.T ung ho ky 514	150.000		5.225.262.653
18/5/2022	896476.180522.193040.Tang anh Dinh Q.T ky 514 chuc anh mau khoe FT22138569787434	500.000		5.225.762.653
18/5/2022	549529.180522.184056.doan thanh huong quyen gop	10.000		5.225.772.653
18/5/2022	245947.180522.181516.TRAN THI PHUONG QUYEN Chuyen tien	10.000		5.225.782.653
18/5/2022	098968.180522.172315.Nguyen van sang	10.000		5.225.792.653
18/5/2022	728826.180522.162659.VO XUAN CHUNG chuyen khoan	10.000		5.225.802.653
18/5/2022	009030.180522.151521.Luong Minh Tuan	10.000		5.225.812.653
18/5/2022	IBVCB.1805220699321003.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro benh nhan Dinh Quoc Tuan -Khoa Tai Mui Hong -Cho Ray		28.007.700	5.197.804.953
18/5/2022	IBVCB.1805220296779002.117758.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro mua thuc pham va chi phi thang 05/2022 cho quan yen vui Quang Tri		50.020.900	5.147.784.053
18/5/2022	IBVCB.1805220426975001.117756.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro benh nhan Tran Trong Quan - Khoa Ngoai		20.020.900	5.127.763.153
18/5/2022	Tong Quat			
18/5/2022	070048.180522.144750.VCB:0371000481127:LE THI HIEN chuyen khoan	20.000		5.127.783.153
18/5/2022	MBVCB.2029653125.Ung ho quan com Nu Cui.CT tu 0441000799744 VO CHAU GIANG toi0371000481127 QUY TU			
18/5/2022	THIEN BONG SEN	200.000		5.127.983.153
18/5/2022	285641.180522.140506.TON THI ANH THU chuyen khoan	10.000		5.127.993.153
18/5/2022	MBVCB.2029423234.TRA XUAN BINH chuyen tien giup ky 513.CT tu 1023297780 TRA XUAN BINH toi0371000481127			
18/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.128.003.153
18/5/2022	MBVCB.2029334518.VO KIM NHIEN chuyen tien.CT tu 9969443136 VO KIM NHIEN toi0371000481127 QUY TU THIEN			
18/5/2022	BONG SEN	10.000		5.128.013.153
18/5/2022	824382.180522.121901.son nha chuyen khoan	10.000		5.128.023.153
18/5/2022	027894.180522.121748.NGUYEN VAN QUYNH	10.000		5.128.033.153
18/5/2022	355547.180522.121739.HOANG THI NIEM Chuyen tien	10.000		5.128.043.153
18/5/2022	053479.180522.121448.CK TU THIEN-180522-12:14:48 053479	10.000		5.128.053.153
18/5/2022	MBVCB.2028980664.LE HUU TUYEN .CT tu 0071002916864 LE HUU TUYEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG			
18/5/2022	SEN	10.000		5.128.063.153
18/5/2022	MBVCB.2028743916.PHAN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0041000223158 PHAN NGOC ANH toi0371000481127 QUY			
18/5/2022	TU THIEN BONG SEN	10.000		5.128.073.153
18/5/2022	594862.180522.093540.TRINH XUAN MINH chuyen khoan	10.000		5.128.083.153
18/5/2022	548976.180522.091855.Tran Vinh Loi	10.000		5.128.093.153
18/5/2022	588373.180522.091542.Ong Tu Van Giup Do Cho Ong Tran T.Q	2.000.000		5.130.093.153
18/5/2022	MBVCB.2028191352.UH ky 513. Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat.CT tu 1022546868 NGUYEN LAP PHONG			
18/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.130.293.153
18/5/2022	793700.180522.025011.cam nhung	20.000		5.130.313.153
18/5/2022	From: NGUYEN THU MINH NGUYETMONG NU CUOI 3 SE GIUP THEM NHIEU TRE EM DUOC DENTRUONG	20.000		5.130.333.153
18/5/2022	MBVCB.2030400692.022429.NGUYEN NGOC QUY chuyen tien ung ho quan yen vui nghe an.CT tu 0861002209999			
18/5/2022	NGUYEN NGOC QUY toi 2210806890	2.000.000		5.132.333.153
18/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan com yen vui can tho FT22138400862760	2.000.000		5.134.333.153
18/5/2022	From: PHAM NHAT ANKA995222051854736 ONG TU VAN DONG GOP QUAN YEN VUI LONG XUYEN AN GIANG	2.000.000		5.136.333.153
18/5/2022	Ung ho FT22138627501790	500.000		5.136.833.153
18/5/2022	MBVCB.2033496697.095487.NINH GIANG chuyen tien hotro chi phi.CT tu 0691000321718 HOANG THI NINH GIANG toi			
19/5/2022	2211080689000086 QUY TU	2.500.000		5.139.333.153
19/5/2022	24195282792-0988468022-ung ho quan an Yen Vui NK	150.000		5.139.483.153
19/5/2022	CHUYEN KHOAN TU MOMO	10.000		5.139.493.153
19/5/2022	110654-CHUYEN KHOAN TU MOMO	10.000		5.139.503.153
19/5/2022	HAPPY SMILES UNG HO KY 513 GD 786313-051822 19:48:44	500.000		5.140.003.153
19/5/2022	HAPPY SMILES UNG HO KY 514 GD 383717-051822 19:50:12	500.000		5.140.503.153
19/5/2022	HAPPY SMILES UNG HO KY 512 GD 387491-051822 19:51:25	500.000		5.141.003.153
19/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN KY 514 GD 291112-051922 08:40:41	1.000.000		5.142.003.153
19/5/2022	TRAN THI KIM CUC UNG HO KY 514 GD 814597-051922 14:26:58	50.000		5.142.053.153
19/5/2022	997360.190522.203204.Ngo Van Quang ung ho ky 514	40.000		5.142.093.153
19/5/2022	643405.190522.202123.Lam Hai Nguyen ung ho ky 514 FT22139801720321	200.000		5.142.293.153
19/5/2022	986819.190522.165543.Chuyen	10.000		5.142.303.153
19/5/2022	MBVCB.2033519603.HOANG THI XUONG chuyen tien.CT tu 0961000017825 HOANG THI XUONG toi0371000481127			
19/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.142.313.153
19/5/2022	MBVCB.2033510107.HOANG THI XUONG chuyen tien.CT tu 0961000017825 HOANG THI XUONG toi0371000481127			
19/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.142.323.153
19/5/2022	834824.190522.152053.DINH KIM TUYEN Chuyen tien	10.000		5.142.333.153
19/5/2022	351520.190522.144813.Nguyen Thi Ngoc Duyen dong gop benh nhan ky 514 FT22139460045015	50.000		5.142.383.153
19/5/2022	MBVCB.2032350258.NGUYEN HUU PHUC.CT tu 0041000179466 LE XUAN LOC toi0371000481127 QUY TU THIEN			
19/5/2022	BONG SEN	10.000		5.142.393.153
19/5/2022	MBVCB.2031688046.Ung ho Ky 510.CT tu 0011004402882 DO VUONG ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG			
19/5/2022	SEN	100.000		5.142.493.153
19/5/2022	923698.190522.030556.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.142.513.153
19/5/2022	MBVCB.2033068505.081304.NC4 goi tien NHT dong gop 18/5/2022.CT tu 0421000443863NGUYEN THI TRANG NHUNG			
19/5/2022	toi 221080689000074 QUY TU	8.000.000		5.150.513.153
19/5/2022	IBFT Ung ho quan nu cuoi 9	500.000		5.151.013.153
19/5/2022	To: HO KINH DOANH QUAN COM YEN VUIQUY BONG SEN CHUYEN TIEN MUA THUC PHAM VA CHI PHI THANG 052022 CHOQUAN		30.000.000	5.121.013.153
19/5/2022	To: HO KINH DOANH QUAN COM YEN VUIQUY BONG SEN CHUYEN TIEN MUA THUC PHAM VA CHI PHI THANG 052022 CHOQUAN		18.000	5.120.995.153
19/5/2022	To: HO KINH DOANH QUAN COM YEN VUIQUY BONG SEN CHUYEN TIEN MUA THUC PHAM VA CHI PHI THANG 052022 CHOQUAN		1.800	5.120.993.353
19/5/2022	Ong Tu Van dong gop quan Yen Vui Thanh Khe Da Nang	2.000.000		5.122.993.353
19/5/2022	Dao Diem FT22139857749678	1.000.000		5.123.993.353
19/5/2022	UH QUAN YEN VUI-190522-18:58:36 643331	50.000		5.124.043.353
19/5/2022	EIB:221080689000077:Huynh Toan Utah US gop quan Yen Vui MLQT 100usd nau com choba con	2.350.000		5.126.393.353
19/5/2022	ONG TU VAN DONG GOP CHO QUAN NU CUOI 2 GD 934551-051922 11:55:44	2.000.000		5.128.393.353
19/5/2022	TRAN THI THANH NGA Chuyen tien CKN 803616	500.000		5.128.893.353
20/5/2022	La Ngoc Tam quan 11 ipchm FT2214062322727	1.000.000		5.129.893.353
20/5/2022	To: VO TAN HUNGQUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 CHO QUAN COM NU CUOI 4		50.000.000	5.079.893.353
20/5/2022	To: VO TAN HUNGQUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 CHO QUAN COM NU CUOI 4		13.000	5.079.880.353
20/5/2022	To: VO TAN HUNGQUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 CHO QUAN COM NU CUOI 4		1.300	5.079.879.053
20/5/2022	Thu phi quan ly tai khoan		22.000	5.079.857.053
20/5/2022	ONG THANH TUNG UNG HO QUY GD 581900-052022 09:21:44	200.000		5.080.057.053
20/5/2022	HO THI THUY CHUYEN TIEN UNG HO GD 640057-052022 10:07:19	100.000		5.080.157.053
20/5/2022	185338.200522.220918.VANG THI NIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.080.167.053

20/5/2022	788734.200522.174507.LUU KHAI HAN quyên gop	10.000		5.080.177.053
20/5/2022	MBVCB.2037166323.NGUYEN NGOC MY quyên gop.CT tu 0251001150546 NGUYEN NGOC MY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.080.187.053
20/5/2022	MBVCB.2037164373.Nguyen minh anh.CT tu 0341006975987 LE VAN HAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.080.197.053
20/5/2022	769661.200522.132249.VCB:0371000481127:TRAN VAN SINH chuyen khoan	20.000		5.080.217.053
20/5/2022	MBVCB.2036076963.NGUYEN QUOC THI chuyen tien.CT tu 0181003481773 NGUYEN QUOC THI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.080.227.053
20/5/2022	585211.200522.122418.Ong Tu Van Tro Giup Cho Ong Dinh Q.T	3.000.000		5.083.227.053
20/5/2022	MBVCB.2035404509.TRAN PHUOC TRONG chuyen tien.CT tu 0071005188487 TRAN PHUOC TRONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.083.237.053
20/5/2022	057546.200522.024528.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.083.257.053
20/5/2022	REM Tfr Ac: 17710000260769 O@L_080005_211601_0_0_573095570_24243714001-0945610730-970418-CHUYEN KHOAN TU MOMO	10.000		5.083.267.053
20/5/2022	REM Tfr Ac: 65110002569335 NGUYEN THI THANH XUAN Chuyen tien ung ho qui	200.000		5.083.467.053
20/5/2022	Hiep Hoanh ung ho Em Den Truong FT22140954337075	2.000.000		5.085.467.053
20/5/2022	To: HO KINH DOANH VO THI MINH NGOC BEP YEN VUIQUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 CHO QUAN COMYEN VUI GIA L		70.000.000	5.015.467.053
20/5/2022	To: HO KINH DOANH VO THI MINH NGOC BEP YEN VUIQUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 CHO QUAN COMYEN VUI GIA L		28.000	5.015.439.053
20/5/2022	To: HO KINH DOANH VO THI MINH NGOC BEP YEN VUIQUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 CHO QUAN COMYEN VUI GIA L		2.800	5.015.436.253
20/5/2022	QUAN YEN VUI NOP TIEN CHO QUY TU THIEN BONG SEN	6.000.000		5.021.436.253
20/5/2022	Nguyen Trung Hieu ung ho quan yen vui	100.000		5.021.536.253
20/5/2022	MBVCB.2035352536.024543.DO VUONG ANH chuyen tien.CT tu 0011004402882 DO VUONG ANH toi 221080689000081 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMB)	90.000		5.021.626.253
20/5/2022	NGUYEN THE KHANH NOP TIEN MAT NHA HAO TAM UNG HO TU 30/04-20/05/2022#	10.100.000		5.031.726.253
20/5/2022	THU SUONG CHUYEN TIEN DONG GOP GD 474894-051922 20:36:23	500.000		5.032.226.253
20/5/2022	ACB:508388:SMILE CK UNG HO QUAN COM XH NU CUOI GD 158233-052022 12:22:38	800.000		5.033.026.253
21/5/2022	LUONG BAO UNG HO KY 514 GD 063135-052022 22:18:10	100.000		5.033.126.253
21/5/2022	UNG HO QUAN YEN VUI VA NU CUOI GD 054921-052122 01:13:14	200.000		5.033.326.253
21/5/2022	771102.210522.184010.ngo duc tu	10.000		5.033.336.253
21/5/2022	745015.210522.165011.Ngothiuyettrinh	10.000		5.033.346.253
21/5/2022	MBVCB.2040122231.VU NGOC THANH chuyen tien.CT tu 0251002526097 VU NGOC THANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.033.356.253
21/5/2022	MBVCB.2039735811.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 0181001643414 NGUYEN TRUNG HIEU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.033.366.253
21/5/2022	053913.210522.085212.Bang bang ung ho quy FT22141402408080	650.000		5.034.016.253
21/5/2022	757461.210522.083318.Ung ho quy Bong Sen	100.000		5.034.116.253
21/5/2022	1000AT6420 - 601454-October27th donate quy bong sen	100.000		5.034.216.253
21/5/2022	407793-Cho em dong gop chat tam long FT22141009421075	300.000		5.034.516.253
22/5/2022	865226.220522.193425.VCB:0371000481127:TRAN THI PHUONG DUNG chuyen khoan	20.000		5.034.536.253
22/5/2022	MBVCB.2043006279.TA MINH HUNG chuyen tien.CT tu 0481000881066 TA MINH HUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	50.000		5.034.586.253
22/5/2022	143358.220522.145737.QUACH TRIEU MAN chuyen khoan	10.000		5.034.596.253
22/5/2022	852346.220522.132137.Nhat + 509	500.000		5.035.096.253
22/5/2022	604913.220522.120754.NGUYEN HONG THINH-220522-12:07:53 604913	10.000		5.035.106.253
22/5/2022	MBVCB.2042005043.NGUYEN VAN THUONG chuyen tien.CT tu 0751000062712 NGUYEN VAN THUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.035.116.253
22/5/2022	MBVCB.2041981921.TRA XUAN BINH chuyen tien giup ky 514.CT tu 1023297780 TRA XUAN BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.035.126.253
22/5/2022	336198.220522.023158.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.035.146.253
22/5/2022	716253.220522.000552.Dieu Thuong giup do Ky 510	4.000.000		5.039.146.253
22/5/2022	398771.220522.132753.TT gop tu thien	150.000		5.039.296.253
22/5/2022	REM TKTHE :19030557512011, TAI TCB. VINH - UNG HO KY 514 FT22143202878030 -CTLNHD100002272739127-11-CRE-002	500.000		5.039.796.253
23/5/2022	711922-Ung ho chuong trinh tro giup Y te ky 514 Chuc bac mau khoi benh	200.000		5.039.996.253
23/5/2022	707886-Ung ho chuong trinh tro giup y te ky 513 Chuc bac mau lanh benh	200.000		5.040.196.253
23/5/2022	700290-Ung ho tro giup y te ky 512	200.000		5.040.396.253
23/5/2022	IBVCB.2045440497.048010.NGUYEN LAM MY HOAN DONG GOP DEN QUAN NU CUOI 6.CT TU 0331003906032 NGUYEN LAM MY HOAN TOI 508317 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 048010-052322 13:05:54	500.000		5.040.896.253
23/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24348582480.24348582480-0382386368-Fan Cuc Tinh Viet Nam ung ho ky 515	20.000		5.040.916.253
23/5/2022	MBVCB.2047135427.NGUYEN THI MINH HAI ung ho ky 515.CT tu 0181003453407 NGUYEN THI MINH HAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.041.416.253
23/5/2022	799845.230522.210511.Nguyen Hoai Vu. Ung ho ky 515 FT22144005116908	500.000		5.041.916.253
23/5/2022	MBVCB.2046752601.Ung ho ki 515.CT tu 0071001150272 PHAM HOANG VIET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.042.916.253
23/5/2022	610929.230522.190235.Ung ho ky 515 FT22143238302993	500.000		5.043.416.253
23/5/2022	153049.230522.183937.MAI MY LE chuyen khoan	10.000		5.043.426.253
23/5/2022	122927.230522.183803.TU THIEN-230522-18:38:03 122927	10.000		5.043.436.253
23/5/2022	030437.230522.153152.NGUYEN THI HANG DUNG UNG HO GOP-230522-15:32:00 030437	10.000		5.043.446.253
23/5/2022	MBVCB.2045692470.TRAN MINH SANG .CT tu 1023453022 TRAN MINH SANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.043.456.253
23/5/2022	991812.230522.142206.LAM THI DAO CK-230522-14:22:06 991812	10.000		5.043.466.253
23/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24334555036.24334555036-0903389044-NGUYEN THI TUYET LOAN quyengop	10.000		5.043.476.253
23/5/2022	MBVCB.2045368866.LE THANH SANG chuyen tien.CT tu 1020172378 LE THANH SANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.043.486.253
23/5/2022	125293.230522.121556.truong van chung	10.000		5.043.496.253
23/5/2022	MBVCB.2045126711.TRINH THAI SON chuyen tien.CT tu 0291000004122 TRINH THAI SON toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.043.506.253
23/5/2022	490284.230522.110745.LY TUAN ANH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.043.516.253
23/5/2022	914945.230522.105256.LE QUY TRONG KHANG chuyen tien	10.000		5.043.526.253
23/5/2022	912353.230522.105132.LE QUY TRONG KHANG chuyen tien	10.000		5.043.536.253
23/5/2022	248624.230522.095422.T ung ho ky 514	200.000		5.043.736.253
23/5/2022	459695.230522.030004.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.043.756.253
23/5/2022	MBVCB.2044079543.UH ky 514. Nam Mo Duoc Su Quang Luu Ly Phat.CT tu 1022546868 NGUYEN LAP PHONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.043.956.253
23/5/2022	(IB247) UNG HO QUY EM DEN TRUONG (NCT PGD DA KAO)	500.000		5.044.456.253
23/5/2022	Ong Tu Van Ung Ho Cho Quan Nu Cui 4	2.000.000		5.046.456.253
23/5/2022	MBVCB.2042587192.028417.Di Cam Nhung gui tang quan Nu Cui 9.CT tu 1021579134 NGUYEN THI BAO TRAM toi 221080689000075 QUY TU THIEN	1.000.000		5.047.456.253
23/5/2022	CHUYEN TIEN DEN SO TAI KHOAN 221080689000076 - QUY TU THIEN BONG SEN FT22143621579546	100.000		5.047.556.253
23/5/2022	Quan YV TKDN ck tien ung ho bang Tm tai quan tu 16.5 den20.5	117.000		5.047.673.253
23/5/2022	Ong Tu Van ung ho quan Yen Vui Mai Linh Quang Tri	2.000.000		5.049.673.253
23/5/2022	LE THI HUONG Chuyen tien ung ho quan com yen vui	200.000		5.049.873.253
23/5/2022	ZP68185UGTIP 230521000325202 Chuyen qua ZaloPay	100.000		5.049.973.253
23/5/2022	Ong Tu Van Dong Gop Cho Quan Yen Vui Dong Da Ha Noi	2.000.000		5.051.973.253
23/5/2022	NOP TIEN MAT NHT DONG GOP PT21503:PT12190	700.000		5.052.673.253
23/5/2022	Chi Kim Loc ung ho quan 2k tx	2.000.000		5.054.673.253
23/5/2022	MBVCB.2038402882.031019.DO VUONG ANH chuyen tien.CT tu 0011004402882 DO VUONG ANH toi 221080689000086 QUY TU THIEN BONG SEN (EXIMB)	100.000		5.054.773.253

23/5/2022	Ngo Phu Cuong xa La Phu ung ho Quy	500.000		5.055.273.253
	MBVCB.2043693377.045619.UNG HO QUAN COM NU CUOI 1 .CT TU 0171003465241 NGUYEN LE HONG NGOC TOI			
23/5/2022	508338 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 045619-052222 20:08:43	1.000.000		5.056.273.253
23/5/2022	PHAM NHAT ANKA-99522052359914 ONG TU VAN DONG GOP QUAN NU CUOI 6	2.000.000		5.058.273.253
23/5/2022	LE DANG HOAN IB247 UNG HO QUY GIUP TRE MO COI NCT PGD VO THI SAU CKN 002758	500.000		5.058.773.253
23/5/2022	HOANG THANH HANG 99522052354176 Ong Tu Van ung ho quan com Nu cuoi so 7	2.000.000		5.060.773.253
24/5/2022	LV UNG HO KI 515 FT22144216844408 GD 689229-052322 20:42:02	50.000		5.060.823.253
24/5/2022	ZP68121HTQDB 220523000366035 CO SUONG UNG HO KY 515 GD 061892-052322 21:13:18	200.000		5.061.023.253
24/5/2022	NGUYEN THI THU HA UNG HO KY 515 FT22144205095500 GD 761488-052322 22:39:43	500.000		5.061.523.253
24/5/2022	NGUYEN THI THU HA UNG HO KY 514 FT221442928851035 GD 762138-052322 22:41:17	500.000		5.062.023.253
24/5/2022	LUONG BAO UNG HO KY 515 GD 286190-052422 05:44:23	100.000		5.062.123.253
24/5/2022	IB TRAN TRONG THUC TRAN TRONG THUC UNG HO CHIEC XE SO 23 27	200.000		5.062.323.253
24/5/2022	TRAN TRUNG DUNG CHUYEN TIEN KY 515 GD 526998-052422 13:36:05	1.000.000		5.063.323.253
24/5/2022	KY 515 GD 617732-052422 14:25:42	100.000		5.063.423.253
24/5/2022	223148.240522.205543.T ung ho ky 515	200.000		5.063.623.253
24/5/2022	379750.240522.204636.Be Nguyen T.K ky 515 chuc con mau binh phuc FT22144366689366	500.000		5.064.123.253
24/5/2022	682443.240522.165102.Nguyen ba long	10.000		5.064.133.253
24/5/2022	695266.240522.153430.ta ngoc tuan	10.000		5.064.143.253
24/5/2022	SHGD:10003565.DD:220524.BO:TRAN THI MAI THU.Remark:99522052459939 TRAN THI MAI THU Chuyen tien	10.000		5.064.153.253
24/5/2022	546573.240522.145401.Trinh Thi Kim Tuyen	10.000		5.064.163.253
24/5/2022	618913.240522.125543.da gui nhung cuoc doi can se chia	50.000		5.064.213.253
24/5/2022	898672.240522.121330.TRAN THI KIM TUYET	10.000		5.064.223.253
24/5/2022	505870.240522.114441.NGUYEN THANH HAI chuyen tien	10.000		5.064.233.253
	MBVCB.2048448297.NGUYEN HONG NHAN chuyen tien.CT tu 0111000282361 NGUYEN HONG NHAN			
24/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.064.243.253
24/5/2022	766202.240522.104830.BUI DUC HAI quyen gop	10.000		5.064.253.253
24/5/2022	326141.240522.102106.Nguoi Quyen Goi	10.000		5.064.263.253
24/5/2022	614053.240522.100440.Chu Manh Cong	10.000		5.064.273.253
24/5/2022	SHGD:10013353.DD:220524.BO:TA ANH TUAN Remark:Ta anh tuan	10.000		5.064.283.253
	MBVCB.2048017885.TRAN THANH LINH ho tro ky 515.CT tu 0111000801326 TRAN THANH LINH toi0371000481127			
24/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN	300.000		5.064.583.253
	MBVCB.2047550929.BUI THI PHUONG NGA ung ho ki 515.CT tu 0081000972520 BUI THI PHUONG NGA			
24/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.064.683.253
	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24351266028.24351266028-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo			
24/5/2022		20.000		5.064.703.253
	MBVCB.2047411204.UH Ky 515. Nam Mo Duoc Su Quang Luu Ly Phat.CT tu 1022546868 NGUYEN LAP PHONG			
24/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.064.903.253
24/5/2022	464521.230522.230058.Ung ho Quy Tu Thien Bong Sen Nam Mo Dai Nhat Nhu Lai Phat	500.000		5.065.403.253
24/5/2022	568876.240522.084350.Ong Tu Van Dong Gop Cho Chuong Trinh Pho Cho Moi Nguei	2.000.000		5.067.403.253
	REM TKTHE :19030557512011, TAI TCB. VINH - UNG HO KY 515 FT22144737331686 -CTLNHD1000002282289856-11-			
24/5/2022	CRE-002VND	500.000		5.067.903.253
24/5/2022	IBFT Tran Trong Han chuyen tien	2.000.000		5.069.903.253
24/5/2022	221080689000033:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	2.444		5.069.905.697
24/5/2022	ung ho quan nu cuoi 4	11.744.000		5.081.649.697
24/5/2022	Phat tu Vinh Phuong giao duyen bua com cho cac cobac A Di Da Phat	200.000		5.081.849.697
24/5/2022	221080689000074:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	28.304		5.081.878.001
24/5/2022	VO TRAN PHAN THANH CHUYEN TIEN GD 727267-052422 10:08:20	4.515.000		5.086.393.001
24/5/2022	SY THE LONG UNG HO QUY GD 064140-052422 17:04:52	300.000		5.086.693.001
24/5/2022	SHBMB Nu cuoi 7 Giup tre mo coi Nam Mo Pho Hien Vuong Phat CKN 741858	500.000		5.087.193.001
25/5/2022	MOMOIBFT CHUYEN KHOAN TU MOMO CKN 689045	10.000		5.087.203.001
25/5/2022	YEN TRANG UNG HO COM 2000 CHO QUAN NU CUOI 1 GD 876923-052522 14:02:10	2.000.000		5.089.203.001
25/5/2022	LAI NHAP VON	4.923		5.089.207.924
	MBVCB.2052375385.071387.PHAM KHANH LY ung ho NU cuoi 4.CT tu 0071001039651 PHAMKHANH LY toi			
25/5/2022	221080689000074 QUY TU THIEN BONG SEN	5.250.000		5.094.457.924
25/5/2022	Phi SMS DN thong bao thay doi so du tu dong		66.000	5.094.391.924
25/5/2022	221080689000075:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	16.923		5.094.408.847
25/5/2022	221080689000076:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	2.506		5.094.411.353
25/5/2022	221080689000077:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	3.718		5.094.415.071
25/5/2022	221080689000078:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	5.874		5.094.420.945
25/5/2022	221080689000079:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	7.913		5.094.428.858
25/5/2022	KOLMAROVA EKATERINA dong gop vao quan Yen Vui Ninh Kieu Can Tho	500.000		5.094.928.858
25/5/2022	221080689000080:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	2.802		5.094.931.660
25/5/2022	221080689000081:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	5.149		5.094.936.809
25/5/2022	LE MINH QUAN dong gop	500.000		5.095.436.809
25/5/2022	221080689000084:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	1.878		5.095.438.687
25/5/2022	Ong Tu Van dong gop ung ho quan com Yen Vui Tan Trieu	2.000.000		5.097.438.687
25/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan com yen vui tan trieu hanoi FT22144006599689	2.000.000		5.099.438.687
25/5/2022	221080689000086:nt.Pd:25-04-2022 to 24-05-2022Interest run	6.217		5.099.444.904
25/5/2022	TLNA UNG HO FT22144933465026 GD 553041-052422 18:40:38	300.000		5.099.744.904
25/5/2022	ONG TU VAN GOP CUNG QUAN COM NU CUOI 6 FT22145799939472 GD 560670-052522 09:54:48	2.000.000		5.101.744.904
25/5/2022	UNG HO QUAN COM TU THIEN GD 869753-052522 14:42:11	100.000		5.101.844.904
25/5/2022	LAI NHAP VON	6.872		5.101.851.776
25/5/2022	LAI NHAP VON	182		5.101.851.958
25/5/2022	REM Tir Ac: 22010000618451 TRAN THUY LIEU GIUP DO MOI NGUOI	100.000		5.101.951.958
25/5/2022	REM Tir Ac: 31310000931003 Nguyet Thuy ung ho ky 515	200.000		5.102.151.958
25/5/2022	ACCRUED INTEREST	63.564		5.102.215.522
25/5/2022	IB PHAM HONG HAI UNG HO KY 515	200.000		5.102.415.522
25/5/2022	IB PHAM HONG HAI UNG HO QUAN YEN VUI VA NU CUOI	50.000		5.102.465.522
25/5/2022	LAI NHAP VON	11.335		5.102.476.857
25/5/2022	118770.250522.220246.Pho cho moi nguoi Nam Mo Dakini	500.000		5.102.976.857
	MBVCB.2053879375.vo thanh nha + ung ho ky 515.CT tu 0501000174590 VO THI THANH NHA toi0371000481127 QUY			
25/5/2022	TU THIEN BONG SEN	1.000.000		5.103.976.857
25/5/2022	554421.250522.203445.QUACH THI HANG chuyen khoan	10.000		5.103.986.857
25/5/2022	223817.250522.195400.SUNG MI SINH Chuyen tien	10.000		5.103.996.857
25/5/2022	696245.250522.185456.VCB:0371000481127:NGUYEN VU LINH chuyen khoan	20.000		5.104.016.857
25/5/2022	463870.250522.180911.PHAN THANH THUY chuyen khoan	10.000		5.104.026.857
25/5/2022	718088.250522.175508.DU NGOC BUT Chuyen tien	10.000		5.104.036.857
25/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24401470665.24401470665-0368100933-Y Tin Kman	10.000		5.104.046.857
25/5/2022	023074.250522.174713.HOANG CONG TUYEN chuyen khoan	10.000		5.104.056.857
25/5/2022	176319.250522.171137.LUU THI HOA chuyen tien	10.000		5.104.066.857
25/5/2022	894128.250522.150245.chuyen tien tu thien	10.000		5.104.076.857
25/5/2022	872742.250522.144502.Nguyen Quang Toai quyen gop	10.000		5.104.086.857
25/5/2022	573250.250522.142944.LANG TUAN VU chuyen khoan	10.000		5.104.096.857
25/5/2022	299928.250522.141420.NGUYEN HAI DOAN chuyen khoan	10.000		5.104.106.857
	IBVCB.2052117755.Ngoc Phuc + Ung ho ky 515.CT tu 1019332206 NGUYEN QUYNH ANH toi0371000481127 QUY TU			
25/5/2022	THIEN BONG SEN	100.000		5.104.206.857
	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24394737932.24394737932-0966930605-BUI HUONG chuyen tien mien phi qua			
25/5/2022	MoMo	10.000		5.104.216.857
25/5/2022	441099.250522.134941.TRINH XUAN MINH chuyen khoan	10.000		5.104.226.857
	MBVCB.2052013665.NGUYEN THI GIANG.CT tu 0491000165487 NGUYEN THI GIANG toi0371000481127 QUY TU			
25/5/2022	THIEN BONG SEN	10.000		5.104.236.857
25/5/2022	381621.250522.132859.luongtuong	10.000		5.104.246.857
25/5/2022	049875.250522.132047.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien	10.000		5.104.256.857

25/5/2022	102410.250522.125616.NGUYEN VAN TUAN chuyen khoan	10.000		5.104.266.857
25/5/2022	284536.250522.125404.NGUYEN VAN THIEN chuyen khoan	10.000		5.104.276.857
25/5/2022	04075.250522.123305.HOANG THI IM	10.000		5.104.286.857
25/5/2022	210675.250522.122057.TRAN MANH TIEN chuyen tien	10.000		5.104.296.857
25/5/2022	932877.250522.120659.NGUYEN NGOC HIEN Chuyen tien	10.000		5.104.306.857
25/5/2022	920891.250522.120053.NGUYEN THI NHUNG	10.000		5.104.316.857
25/5/2022	949467.250522.120011.LE VIET ANH chuyen khoan	10.000		5.104.326.857
25/5/2022	074902.250522.115113.LE NGOC SON chuyen tien	10.000		5.104.336.857
25/5/2022	804992.250522.111557.VI VAN NANH chuyen khoan	10.000		5.104.346.857
25/5/2022	617646.250522.111211.Quyen.gop FT22145725278571	100.000		5.104.446.857
25/5/2022	742425.250522.105700.TA VAN HUAN chuyen khoan	10.000		5.104.456.857
25/5/2022	134544.250522.102644.TRIEU VAN BAO chuyen tien	10.000		5.104.466.857
25/5/2022	IBVCB.2505220348367001.142243.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro vien phi cho benh nhan Nguyen Tuan Kiet - Sinh nam 2021		25.020.900	5.079.445.957
25/5/2022	MBVCB.2051023732.NGUYEN THI MONG DIEP chuyen tien.CT tu 1013307150 NGUYEN THI MONG DIEP toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	100.000		5.079.545.957
25/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24381307325.24381307325-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.079.565.957
25/5/2022	INTEREST PAYMENT	40.959		5.079.606.916
25/5/2022	THU PHI QLTK TO CHUC-VND		22.000	5.079.584.916
25/5/2022	INTEREST PAYMENT	226.103		5.079.811.019
25/5/2022	THU PHI QLTK TO CHUC-VND		22.000	5.079.789.019
25/5/2022	IBVCB.2050008517.049063.QUAN COM NU CUOI 2.CT TU 0041001069342 TRUONG VIET TRI TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 049063-052422 19:36:41	2.000.000		5.081.789.019
25/5/2022	BD GUI FT22145051101530 GD 676506-052422 21:16:45	150.000		5.081.939.019
25/5/2022	LAI NHAP VON	10.835		5.081.949.854
26/5/2022	THANH NGAN UNG HO QUAN COM FT22146464947117 GD 790847-052522 22:45:38	3.000.000		5.084.949.854
26/5/2022	LE QUYNH ANH TRANSFER FUNDS TO QUY TU THIEN BONG SEN-508368 GD 900534-052622 13:53:59	1.000.000		5.085.949.854
26/5/2022	REM TKThe :74682383. tai VPB. Lam Ung ho ky 515 -CTLNHIDI000002290914295-11-CRE-002	250.000		5.086.199.854
26/5/2022	REM TKThe :74682383. tai VPB. Lam Ung ho ky 514 -CTLNHIDI000002290919465-11-CRE-002	250.000		5.086.449.854
26/5/2022	455403-MBVCB.2057105909.024094.TRAN KHANH LINH transfer.CT tu 1028444681 TRAN KHANH LINH toi 6420201012822 LOTUS CHARITY FOUNDATION AGRIBANK Nong nghiep va	10.000		5.086.459.854
26/5/2022	392818-TRAN KHANH LINH Transfer	10.000		5.086.469.854
26/5/2022	CUONG LE - KY 514 GD 108915-052522 21:42:54	1.000.000		5.087.469.854
26/5/2022	CUONG LE - KY 515 GD 109303-052522 21:44:14	1.000.000		5.088.469.854
26/5/2022	NGAN UNG HO KY 515 FT22146297394305 GD 792081-052522 22:48:28	2.000.000		5.090.469.854
26/5/2022	220461.260522.104458.CHUYEN TIEN DEN SO TAI KHOAN 0371000481131 - QUY TU THIEN BONG SEN FT22146500836026	200.000		5.090.669.854
26/5/2022	MBVCB.2057564884.BUI THI MY NHU chuyen tien.CT tu 0271000470481 BUI THI MY NHU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.091.169.854
26/5/2022	517079.260522.183534.HOANG QUOC DUONG	10.000		5.091.179.854
26/5/2022	498306.260522.183032.NGHIEM XUAN CUONG chuyen khoan	10.000		5.091.189.854
26/5/2022	170708.260522.173037.NguyenThiKimNgan	10.000		5.091.199.854
26/5/2022	MBVCB.2056664156.BUI MINH TIEN .CT tu 1025863840 BUI MINH TIEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.209.854
26/5/2022	742931.260522.163939.NGUYEN THI THOM chuyen khoan	10.000		5.091.219.854
26/5/2022	404928.260522.135030.vo minh duong	10.000		5.091.229.854
26/5/2022	273526.260522.120308.Quyen.gop FT22146284114368	50.000		5.091.279.854
26/5/2022	MBVCB.2055065696.PHAM THI HOANG OANH .CT tu 0121000816282 PHAM THI HOANG OANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.289.854
26/5/2022	169791.260522.105948.Ung ho ki 515 FT22146501806416	300.000		5.091.589.854
26/5/2022	141992.260522.101049.TRAN THI MY LINH-260522-10:10:48 141992	10.000		5.091.599.854
26/5/2022	MBVCB.2054650542.NGUYEN MINH HUY quyen.gop.CT tu 0041000645792 NGUYEN MINH HUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.609.854
26/5/2022	643649.260522.093138.LE THI MY VAN Chuyen tien	10.000		5.091.619.854
26/5/2022	873787.260522.091036.ung ho benh nhan ky 515	150.000		5.091.769.854
26/5/2022	187687.260522.090921.ung ho benh nhan ky 514	100.000		5.091.869.854
26/5/2022	521331.260522.090812.ung ho benh nhan ky 513	100.000		5.091.969.854
26/5/2022	173112.260522.090654.ung ho benh nhan ky 512	100.000		5.092.069.854
26/5/2022	SHGD:10009031.DD:220526.BO:PHAM BEN.Remark:BEN CHUYEN	10.000		5.092.079.854
26/5/2022	IBFT Ung ho quan nu cuoi 9	500.000		5.092.579.854
26/5/2022	To: CAO THI THUQBS CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 DOT 3 CHO QUAN COM NU CUOI 9		40.000.000	5.052.579.854
26/5/2022	To: CAO THI THUQBS CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 DOT 3 CHO QUAN COM NU CUOI 9		13.000	5.052.566.854
26/5/2022	To: CAO THI THUQBS CHUYEN TIEN HO TRO THANG 052022 DOT 3 CHO QUAN COM NU CUOI 9		1.300	5.052.565.554
26/5/2022	AN DANH-260522-10:21:27 147310		30.000	5.052.595.554
26/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan Yen Vui pleiku Ga Lai FT22146500212009	2.000.000		5.054.595.554
26/5/2022	Ong Tu Van dong gop vao quan Yen vui Vinh Nghe An	2.000.000		5.056.595.554
26/5/2022	BENTEN FT22146591606954	1.000.000		5.057.595.554
26/5/2022	NUCUOI 6 FT22146500982098 GD 002215-052622 06:49:57	1.000.000		5.058.595.554
26/5/2022	LUONG NGUYEN AN DIEN GOP TIEN NC6 GD 609267-052622 08:44:58	1.000.000		5.059.595.554
26/5/2022	LE QUYNH ANH TRANSFER FUNDS TO QUY TU THIEN BONG SEN-508368 GD 901335-052622 13:54:46	1.000.000		5.060.595.554
27/5/2022	OLIVER JAMES DIXON-DONATE	3.000.000		5.063.595.554
27/5/2022	Ck bep yen vui long xuyen FT22147170010149	300.000		5.063.895.554
27/5/2022	ong Tu Van ho tro quan com xa hoi Ninh Kieu Can Tho	3.000.000		5.066.895.554
27/5/2022	NHT ung ho TM tai quan	2.070.000		5.068.965.554
27/5/2022	MBVCB.2058762453.028928.Ung Ho Quan Yen Vui Pleiku, Gia Lai..CT tu 0531002593309 LE THI THU SUONG toi 221080689000078 QUY TU THIEN	500.000		5.069.465.554
27/5/2022	NHOM HUNGTHAMLOAN UNG HO QUAN YEN VUI THANH KHE DA NANG-270522-16:00:33 707139	300.000		5.069.765.554
27/5/2022	922385-Phuoc FT22147010434103	50.000		5.069.815.554
27/5/2022	844268-TRAN KHANH TRUC Transfer	1.000		5.069.816.554
27/5/2022	838205-NGUYEN THANH LAM Transfer	1.000		5.069.817.554
27/5/2022	IBTRAN THI THANH THUY CHUYEN KHOAN CHO QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.070.317.554
27/5/2022	NGUYEN NGOC CHAM-NGUYEN THI MINH	10.000		5.070.327.554
27/5/2022	IB CHUNG PHUNG TRIEU THANH UNG HO QUY TU THIEN. MONG GIUP DUOC CAC MANH DOI BAT HANH VA NHUNG NGUOI CAN. CAM ON.	1.000.000		5.071.327.554
27/5/2022	QUAN NU CUOI DONG GOP FT22147774968268 GD 026827-052722 16:16:31	500.000		5.071.827.554
27/5/2022	KY 514 DONG GOP FT22147009352068 GD 030285-052722 16:21:05	100.000		5.071.927.554
27/5/2022	KY 513 DONG GOP FT22147534310682 GD 030598-052722 16:21:32	100.000		5.072.027.554
27/5/2022	KY 515 DONG GOP FT22147072029678 GD 030896-052722 16:21:55	100.000		5.072.127.554
27/5/2022	198421.270522.184251.TRAN DANG KHOA chuyen tien	500.000		5.072.627.554
27/5/2022	MBVCB.2058454946.TRAM VAN TRUNG transfer.CT tu 1028489505 TRAM VAN TRUNG toi0371000481131 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.637.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24475807403.24475807403-0339566494-SAO TON PHAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.647.554
27/5/2022	141149.270522.215514.DO CAO HUY chuyen tien	10.000		5.072.657.554
27/5/2022	826715.270522.215451.NGUYEN MINH TUAN Chuyen tien	10.000		5.072.667.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24475113739.24475113739-0343001409-NGUYEN THANH KHANG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.677.554
27/5/2022	MBVCB.2061185718.MONG TRAN QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 1024591080 MONG TRAN QUYNH ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.687.554
27/5/2022	028495.270522.212906.HOANG THI QUYNH chuyen khoan	10.000		5.072.697.554
27/5/2022	675343.270522.212755.VCB:0371000481127:TRUONG TAN HUNG chuyen khoan	20.000		5.072.717.554
27/5/2022	386486.270522.212306.VCB:0371000481127:TRAN THI HONG TUYEN chuyen khoan	20.000		5.072.737.554

27/5/2022	549500.270522.212115.NGUYEN HUU HOANG chuyen khoan	10.000		5.072.747.554
27/5/2022	724287.270522.212109.yeuanhqua	10.000		5.072.757.554
27/5/2022	724104.270522.210827.PHAM HOAI NGHI Chuyen tien	10.000		5.072.767.554
27/5/2022	687235.270522.210526.LE MANH CUONG Chuyen tien	10.000		5.072.777.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24473674673.24473674673-0384404536-PHAM THI HAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.787.554
27/5/2022	MBVCB.2061070986.NGUYEN NGOC TRUOC chuyen tien.CT tu 1018327549 NGUYEN NGOC TRUOC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.797.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24473556210.24473556210-0367485707-H HINH EBAN	10.000		5.072.807.554
27/5/2022	320398.270522.210023.NGUYEN THI HONG TINH chuyen tien toi QUY TU THIEN BONG SEN-0371000481127	10.000		5.072.817.554
27/5/2022	173494.270522.205719.DUONG VAN DO Chuyen tien	10.000		5.072.827.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24473537721.24473537721-03642066583-TRAN THI NGAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.837.554
27/5/2022	MBVCB.2061047469.VI THI LAP chuyen tien.CT tu 1017445429 VI THI LAP toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.847.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24473571691.24473571691-0385936406-LE THI DIEM MY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.857.554
27/5/2022	MBVCB.2061035964.NGUYEN VAN LUYEN .CT tu 057100035524 NGUYEN VAN LUYEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.867.554
27/5/2022	654962.270522.204548.NGUYEN VAN TOI Chuyen tien	10.000		5.072.877.554
27/5/2022	MBVCB.2060999422.NGUYEN GIAO LINH chuyen tien.CT tu 1020343552 NGUYEN GIAO LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.887.554
27/5/2022	199175.270522.203459.IBT From SeABank	10.000		5.072.897.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24472925378.24472925378-0967952721-CHU THI NGA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.907.554
27/5/2022	841847.270522.203106.DAM THI QUYNNH Chuyen tien	10.000		5.072.917.554
27/5/2022	848304.270522.202932.hotrotuthien	10.000		5.072.927.554
27/5/2022	844780.270522.202824.DIEU HOANG SON chuyen khoan	10.000		5.072.937.554
27/5/2022	MBVCB.2060971838.PHAM VAN CUONG chuyen tien.CT tu 0111000374977 PHAM VAN CUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.947.554
27/5/2022	210794.270522.202645.IBFT NAY Y DUONG chuyen tien	10.000		5.072.957.554
27/5/2022	MBVCB.2060964428.NGUYEN THI THOM chuyen tien.CT tu 0411000750493 NGUYEN THI THOM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.072.967.554
27/5/2022	615335.270522.202228.MAI MINH VUONG	10.000		5.072.977.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24472457797.24472457797-0326122656-NGUYEN THI MY TIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.072.987.554
27/5/2022	356973.270522.201556.VCB:0371000481127:NGUYEN QUOC TIEN chuyen khoan	20.000		5.073.007.554
27/5/2022	372021.270522.201536.BUI MINH KIEN chuyen khoan	10.000		5.073.017.554
27/5/2022	358352.270522.201047.LU THI BICH chuyen khoan	10.000		5.073.027.554
27/5/2022	MBVCB.2060887434.DANG THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1021719143 DANG THANH NHAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.037.554
27/5/2022	MBVCB.2060876650.NGUYEN DANH QUAN ck.CT tu 090100055160 NGUYEN DANH QUAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.047.554
27/5/2022	MBVCB.2060866260.DANG VAN NGOC chuyen tien.CT tu 1019503727 DANG VAN NGOC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.057.554
27/5/2022	367473.270522.194935.chuyen tien	20.000		5.073.077.554
27/5/2022	191182.270522.194512.IBFT NGUYEN THI NHU Y chuyen tien	10.000		5.073.087.554
27/5/2022	990224.270522.194008.GIANG THI CHU Chuyen tien	10.000		5.073.097.554
27/5/2022	MBVCB.2060831296.LE NGUYEN ANH chuyen tien.CT tu 9337669774 LE NGUYEN ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.107.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24471509134.24471509134-0846666530-LE CAM THU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.117.554
27/5/2022	890726.270522.193450.VCB:0371000481127:NGUYEN SY HUNG chuyen khoan	20.000		5.073.137.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24470887741.24470887741-0382296908-PHAM THANH BAO chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.147.554
27/5/2022	185604.270522.193337.IBFT DINH NGOC HUNG chuyen tien	10.000		5.073.157.554
27/5/2022	238342.270522.192723.VI VAN CHI chuyen khoan	10.000		5.073.167.554
27/5/2022	182221.270522.192717.IBFT Linhdan lam Ck	10.000		5.073.177.554
27/5/2022	089206.270522.192432.LY VAN TANG chuyen tien	10.000		5.073.187.554
27/5/2022	639673.270522.192420.NGUYEN VAN DUNG chuyen khoan	10.000		5.073.197.554
27/5/2022	792378.270522.192200.CHUYEN TIEN TU THIEN-270522-19:21:55 792378	10.000		5.073.207.554
27/5/2022	675602.270522.191435.VCB:0371000481127:LE SY THAO chuyen khoan	20.000		5.073.227.554
27/5/2022	704878.270522.191428.ISL20220527191414671-	10.000		5.073.237.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24470535079.24470535079-0332468102-HA THI CUC chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.247.554
27/5/2022	395322.270522.190955.VCB:0371000481127:NGUYEN HUU TINH chuyen khoan	20.000		5.073.267.554
27/5/2022	MBVCB.2060725997.VI VAN TIN chuyen tien.CT tu 1017155690 VI VAN TIN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.277.554
27/5/2022	MBVCB.2060723392.DUONG VAN CHINH chuyen tien.CT tu 1023807911 DUONG VAN CHINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.287.554
27/5/2022	MBVCB.2060718717.DANG THI LE chuyen tien.CT tu 0651000835853 DANG THI LE toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.297.554
27/5/2022	567139.270522.190218.DINH VAN PHONG chuyen khoan	10.000		5.073.307.554
27/5/2022	924224.270522.185946.NGUYEN VAN NAM Chuyen tien	10.000		5.073.317.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24470370653.24470370653-0328573542-SON THI NGOC QUI chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.327.554
27/5/2022	743108.270522.185903.VCB:0371000481127:HOANG THI VAN chuyen khoan	20.000		5.073.347.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24470175467.24470175467-0916808313-TRUONGHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.357.554
27/5/2022	539861.270522.185416.LE MANH HUNG chuyen khoan	10.000		5.073.367.554
27/5/2022	MBVCB.2060682035.NGUYEN THI HOA chuyen tien.CT tu 1012458097 NGUYEN THI HOA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.377.554
27/5/2022	120328.270522.184632.LY THI BAO chuyen khoan	10.000		5.073.387.554
27/5/2022	777476.270522.184052.CK-270522-18:41:02 777476	10.000		5.073.397.554
27/5/2022	182907.270522.183758.Mong van Hieu	10.000		5.073.407.554
27/5/2022	213977.270522.183758.Bieu xuan dung	10.000		5.073.417.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24469800117.24469800117-0362406029-VO THI THU THAO chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.427.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24469124036.24469124036-0937358127-NGUYEN NGOC TRANG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.437.554
27/5/2022	848353.270522.181842.NGUYEN THI THU THAO Chuyen tien	10.000		5.073.447.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24469153265.24469153265-0343933885-TRAN THI MY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.073.457.554
27/5/2022	223916.270522.181326.NGUYEN THI HONG NGOC Chuyen tien	10.000		5.073.467.554
27/5/2022	809486.270522.181009.VCB:0371000481127:NGUYEN BACH BINH chuyen khoan	20.000		5.073.477.554
27/5/2022	003682.270522.180717.PHAM NGOC VIET chuyen khoan	10.000		5.073.487.554
27/5/2022	371233.270522.180514.NGUYEN THI MAI chuyen khoan	10.000		5.073.507.554
27/5/2022	MBVCB.2060531668.LE THI THANH DIEU chuyen tien.CT tu 0421000426084 LE THI THANH DIEU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.517.554
27/5/2022	342228.270522.175843.NGAN VAN HOANG chuyen tien	20.000		5.073.537.554
27/5/2022	MBVCB.2060510102.NGUYEN THANH VU chuyen tien.CT tu 1016000823 NGUYEN THANH VU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.073.547.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24468641331.24468641331-0969399429-LE THI THANH LINH	10.000		5.073.557.554
27/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24468560931.24468560931-0865896861-TRAN MANH KHOI chuyen tien	10.000		5.073.567.554



27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24468560675.24468560675-0773335211-MY LINH chuyen tu thien	10.000	5.073.577.554
27/5/2022	913873.270522.173943.HOANG THI NGUYEN chuyen khoan quy tu thien	10.000	5.073.587.554
27/5/2022	260944.270522.173621.SAM VAN KIEN chuyen khoan	10.000	5.073.597.554
27/5/2022	902212.270522.173620.LO VAN HOI chuyen khoan	10.000	5.073.607.554
27/5/2022	234050.270522.172937.Bui Tuan Tung chuyen khoan	10.000	5.073.617.554
27/5/2022	659609.270522.172945.LE VAN QUYNH Chuyen tien	10.000	5.073.627.554
27/5/2022	905615.270522.172330.Nguyen Hoang Thuan Thien chuyen tien	10.000	5.073.637.554
27/5/2022	844782.270522.172313.LE THI KIM THAO Chuyen tien	10.000	5.073.647.554
27/5/2022	042410.270522.172137.ZP6815OOEGV2 220527000259273 Le anh tuan	20.000	5.073.667.554
27/5/2022	306721.270522.171550.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien	1.000	5.073.668.554
27/5/2022	220314.270522.171408.HUYNH THIEN HUYEN Chuyen tien	10.000	5.073.678.554
27/5/2022	446576.270522.170947.LE THI VAN	10.000	5.073.688.554
27/5/2022	114141.270522.165952.Dangxuantien	10.000	5.073.698.554
27/5/2022	114031.270522.165950.TRAN HUU HUNG chuyen khoan	10.000	5.073.708.554
27/5/2022	108513.270522.165826.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.073.718.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24466557573.24466557573-0386920301-MA THI HA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.073.728.554
27/5/2022	748255.270522.165223.NGUYEN MINH TOAN chuyen khoan	10.000	5.073.738.554
27/5/2022	382065.270522.164954.TRAN THI KIM ANH Chuyen tien	10.000	5.073.748.554
27/5/2022	736550.270522.164907.Votuan90	10.000	5.073.758.554
27/5/2022	655290.270522.164506.chuyen tien tu thien	10.000	5.073.768.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24466540681.24466540681-0785878439-lythihongthuy chuyen tien	10.000	5.073.778.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24466559583.24466559583-0923082027-NGUYEN THI TUYET NHI chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.073.788.554
27/5/2022	632902.270522.163510.PHAM ANH THU quyen gop	10.000	5.073.798.554
27/5/2022	953955.270522.162103.DANG THI NGOC LINH chuyen khoan	10.000	5.073.808.554
27/5/2022	394145.270522.161256.DANG HOANG VU chuyen tien	10.000	5.073.818.554
27/5/2022	597560.270522.160832.BUI VIET DUNG chuyen khoan	10.000	5.073.828.554
27/5/2022	MBVCB.2060034488.TRAN VAN CHI chuyen tien.CT tu 1015139715 TRAN VAN CHI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.073.838.554
27/5/2022	964433.270522.154431.TRAN KHANH LINH Transfer	10.000	5.073.848.554
27/5/2022	527198.270522.153701.LE THANH MAY chuyen tien	20.000	5.073.868.554
27/5/2022	912882.270522.152316.NGUYEN THI KIM NGOC Chuyen tien	10.000	5.073.878.554
27/5/2022	306408.270522.152107.HOANG QUANG LOC chuyen tien	10.000	5.073.888.554
27/5/2022	799976.270522.150639.VCB:0371000481127:GIAP THI HOAI chuyen khoan	20.000	5.073.908.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24461635913.24461635913-0964377210-NGUYEN VAN HUAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.073.918.554
27/5/2022	327599.270522.144545.kimdung97	10.000	5.073.928.554
27/5/2022	326862.270522.144531.LE VAN TAI chuyen khoan	10.000	5.073.938.554
27/5/2022	652721.270522.144252.DO PHAN KHAC VINH Chuyen tien	10.000	5.073.948.554
27/5/2022	560565.270522.143951.PHAM VAN DUJY chuyen khoan	10.000	5.073.958.554
27/5/2022	816443.270522.143725.ho xuan thao	10.000	5.073.968.554
27/5/2022	MBVCB.2059728652.DIEN THI THACH THAO chuyen tien.CT tu 0321000633048 DIEN THI THACH THAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.073.978.554
27/5/2022	515345.270522.142639.ung ho quy tu thien bong sen	10.000	5.073.988.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24460836685.24460836685-0973278013-NONG VAN MOC chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.073.998.554
27/5/2022	262309.270522.142242.NGUYEN HUU HUYNH chuyen khoan	10.000	5.074.008.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24460196031.24460196031-0854221520-TONG THI BICH TRAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.074.018.554
27/5/2022	MBVCB.2059603512.DINH THI NINH chuyen tien.CT tu 1023471118 DINH THI NINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.074.028.554
27/5/2022	417106.270522.135613.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen khoan	10.000	5.074.038.554
27/5/2022	415774.270522.135546.toantien8891	10.000	5.074.048.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24460134350.24460134350-0385498205-NGUYEN THI HUONG NHU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.074.058.554
27/5/2022	MBVCB.2059557994.TRA XUAN BINH chuyen tien giup ky 515.CT tu 1023297780 TRA XUAN BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.074.068.554
27/5/2022	374437.270522.134203.Chuyen tien tu Viettel Money	5.000	5.074.073.554
27/5/2022	143490.270522.133900.PHI TIEN TUNG chuyen tien	10.000	5.074.083.554
27/5/2022	MBVCB.2059520995.DANG THI THANH chuyen tien.CT tu 1017726374 DANG THI THANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.074.093.554
27/5/2022	129421.270522.133032.TRAN ANH DUNG chuyen khoan	10.000	5.074.103.554
27/5/2022	120776.270522.132638.HUA THI NGOC chuyen khoan	10.000	5.074.113.554
27/5/2022	168740.270522.132557.NGUYEN THANH NGOC TRAM CHUYEN TIEN	10.000	5.074.123.554
27/5/2022	027848.270522.132416.ZP6815OO9JE4 220527000176333 Chuyen qua ZaloPay	20.000	5.074.143.554
27/5/2022	106991.270522.132021.BUI VIET ANH chuyen khoan	10.000	5.074.153.554
27/5/2022	012874.270522.131248.NGUYEN PHAN THANH THANG chuyen tien	10.000	5.074.163.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24458745742.24458745742-0968970644-NGUYEN VAN NAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.074.173.554
27/5/2022	264594.270522.130158.LA VAN TUAN chuyen khoan	10.000	5.074.183.554
27/5/2022	217400.270522.124447.DO VAN HUAN chuyen khoan	10.000	5.074.193.554
27/5/2022	635059.270522.124138.TRUONG THI HAI Chuyen tien	10.000	5.074.203.554
27/5/2022	206715.270522.124103.TRAN VAN TRUONG chuyen khoan	10.000	5.074.213.554
27/5/2022	681881.270522.123342.LE THI HONG DUyen Chuyen tien	10.000	5.074.223.554
27/5/2022	MBVCB.2059314285.PHAM VAN HOA chuyen tien.CT tu 1019905850 PHAM VAN HOA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.074.233.554
27/5/2022	592286.270522.121523.LA THI THUAN Chuyen tien	10.000	5.074.243.554
27/5/2022	968337.270522.121342.IBFT NGUYEN NHAT LINH chuyen tien	10.000	5.074.253.554
27/5/2022	MBVCB.2059284644.HOANG MINH THANG chuyen tien.CT tu 9373508100 HOANG MINH THANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.074.263.554
27/5/2022	646001.270522.120046.VCB:0371000481127:DO THI LAM chuyen khoan	20.000	5.074.283.554
27/5/2022	SHGD:10018283.DD:220527.BO:PHAM QUOC TUAN.Remark:Tuan chuyen	10.000	5.074.293.554
27/5/2022	135346.270522.112922.Minh Dung Chuyen tien	10.000	5.074.303.554
27/5/2022	904064.270522.111412.tranthikhanh	10.000	5.074.313.554
27/5/2022	885768.270522.110906.DANG DINH THIN chuyen khoan	10.000	5.074.323.554
27/5/2022	171666.270522.110204.PHAM VAN ANH	10.000	5.074.333.554
27/5/2022	655026.270522.105318.VU KIM NHUNG Chuyen tien	10.000	5.074.343.554
27/5/2022	735415.270522.104711.Ung ho Quy Bong Sen	100.000	5.074.443.554
27/5/2022	838199.270522.103420.NGO VAN PHU Chuyen tien	10.000	5.074.453.554
27/5/2022	387141.270522.103307.VCB:0371000481127:LE THANH QUY chuyen khoan	20.000	5.074.473.554
27/5/2022	MBVCB.2058884415.NGUYEN THAI BINH quyen gop.CT tu 0031000291995 NGUYEN THAI BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.074.483.554
27/5/2022	711549.270522.102211.Chi Nhanh Tan Dinh	10.000	5.074.493.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24453709661.24453709661-0353333907-LE THI LUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.074.503.554
27/5/2022	797335.270522.101538.NGUYEN NGOC HIEN Chuyen tien	10.000	5.074.513.554
27/5/2022	547070.270522.101303.LE THI LOAN-270522-10:12:53 547070	10.000	5.074.523.554
27/5/2022	670888.270522.101111.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.074.533.554
27/5/2022	912214.270522.100243.Chi nhanh Tan Dinh	10.000	5.074.543.554
27/5/2022	539098.270522.100219.VCB:0371000481127:NGUYEN CHI PHU chuyen khoan	20.000	5.074.563.554
27/5/2022	847680.270522.095717.TRAN QUOC THO Chuyen tien	10.000	5.074.573.554

27/5/2022	MBVCB.2058689809.NGUYEN QUYNH GIANG chuyen tien.CT tu 1022063643 NGUYEN QUYNH GIANG	10.000	5.074.583.554
27/5/2022	toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	3.000.000	5.077.583.554
27/5/2022	692889.270522.092534.Ong Tu Van giup do Ky 515 Quy Bong Sen	20.000	5.077.603.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24446134058.24446134058-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	2.000.000	5.079.603.554
27/5/2022	Nga Nguyen qui NC4	10.000	5.079.613.554
27/5/2022	HA THI THANH LUYEN CHUYEN KHOAN GD 447908-052622 20:12:51	10.000	5.079.623.554
27/5/2022	IBFT NGUYEN THI LOAN CHUYEN TIEN GD 748696-052622 20:43:31	10.000	5.079.633.554
27/5/2022	MBVCB.2058729961.012487.DUONG XUAN HA CHUYEN TIEN.CT TU 0651000837242 DUONG XUAN HA TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 012487-052722 09:48:00	10.000	5.079.643.554
27/5/2022	MBVCB.2058827309.061187.NGUYEN NGOC HUYNH TRANG CHUYEN TIEN.CT TU 1012403086 NGUYEN NGOC HUYNH TRANG TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 061187-052722 10:14:21	10.000	5.079.653.554
27/5/2022	DANG QUYNH TRANG GD 846310-052722 10:19:17	10.000	5.079.663.554
27/5/2022	PHAM ICH PHUNG CHUYEN TIEN MIEN PHI QUA MOMO GD 857680-052722 12:23:47	10.000	5.079.673.554
27/5/2022	LE THI CAM HUONG CHUYEN TIEN GD 714762-052722 13:40:06	10.000	5.079.683.554
27/5/2022	ACB-508368-NGUYEN MINH TRIEU CHUYEN KHOAN GD 113631-052722 14:21:53	1.000.000	5.080.693.554
27/5/2022	LE THI THU SUONG MBVCB.2059572492.039697.Gui Nu Cuoi 7 - Giup Tre Mo Coi.CT tu 0531002593309 LE THI THU SUONG toi 060209243949 QUY TU THIEN BONG SEN SACOMBANK Sai Gon thuong tin CKN 039697	10.000	5.080.703.554
27/5/2022	MBVCB.2060672145.083478.NGUYEN THANH PHONG CT TU 0791000056386 NGUYEN THANH PHONG TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 083478-052722 18:47:25	10.000	5.080.713.554
27/5/2022	NGUYEN THI HANH CHUYEN KHOAN GD 571688-052722 19:03:34	10.000	5.080.723.554
27/5/2022	NGUYEN NHAT DONG CHUYEN KHOAN GD 213118-052722 19:18:04	10.000	5.080.733.554
27/5/2022	CAO VINH HIEN CHUYEN KHOAN GD 687477-052722 19:39:24	10.000	5.080.743.554
27/5/2022	LE THI TO HAO CHUYEN TIEN MIEN PHI QUA MOMO GD 895880-052722 19:41:06	500.000	5.081.243.554
27/5/2022	VO THI MINH HA TRANSFER GD 265569-052722 21:14:34	2.000.000	5.083.243.554
27/5/2022	ONG TU VAN UNG HO QUAN COM XA HOI NU CUOI 2 GD 304644-052822 08:59:45	10.000	5.083.253.554
27/5/2022	TRAN THUY THANH TRUC CHUYEN TIEN GD 314883-052822 09:49:55	10.000	5.083.263.554
27/5/2022	LE THI YEN NHI CHUYEN TIEN MIEN PHI QUA MOMO GD 927783-052822 09:59:36	10.000	5.083.273.554
27/5/2022	MBVCB.2061993253.001294.LE NGOC TRUNG CT TU 1015489121 LE NGOC TRUNG TOI 508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 001294-052822 10:02:35	10.000	5.083.283.554
27/5/2022	CA THI HOI CHUYEN KHOAN GD 626564-052822 10:11:06	10.000	5.083.293.554
27/5/2022	HOANG VAN THANG CHUYEN KHOAN GD 657002-052822 10:20:05	10.000	5.083.303.554
27/5/2022	PHAM TRUNG NHAN GD 804757-052822 10:48:03	10.000	5.083.313.554
27/5/2022	HUYNH VAN HIEN GD 754686-052822 11:27:38	10.000	5.083.323.554
27/5/2022	LE THI KIEM CHUYEN KHOAN GD 786568-052822 11:38:49	10.000	5.083.333.554
27/5/2022	PHI QUANG TIEN CHUYEN TIEN GD 702644-052822 11:58:31	3.000.000	5.086.333.554
27/5/2022	IB TRAN VIEN HOANG KIM DONG GOP HOAN CANH KY 515	10.000	5.086.343.554
27/5/2022	675357.280522.212625.IBFT nhu quy nh	10.000	5.086.353.554
27/5/2022	355537.280522.211714.LUC THI THOM chuyen khoan	10.000	5.086.363.554
27/5/2022	308875.280522.205859.LY THI THUY HIEN chuyen khoan	10.000	5.086.373.554
27/5/2022	MBVCB.2063867801.quy tu thien bong sen.CT tu 1022748983 LY THU SUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.383.554
27/5/2022	646051.280522.204158.TRUONG VAN HOAN chuyen khoan	10.000	5.086.393.554
27/5/2022	MBVCB.2063840863.tu thien.CT tu 0041000292876 PHAN DUY LANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.403.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24504415773.24504415773-0988593921-NGUYEN THANH LONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.086.413.554
27/5/2022	209934.280522.202109.NGUYEN HUYNH THUY chuyen khoan	10.000	5.086.423.554
27/5/2022	573354.280522.201859.HOANG THI TRUONG chuyen khoan	10.000	5.086.433.554
27/5/2022	677028.280522.201052.HO SI LINH Chuyen tien	10.000	5.086.443.554
27/5/2022	179596.280522.200948.LE VAN CHIEN chuyen khoan	20.000	5.086.453.554
27/5/2022	318333.280522.195158.VCB.0371000481127-NGUYEN THANH QUOC chuyen khoan	10.000	5.086.463.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24503189901.24503189901-0345635405-HOANG VAN HAU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.086.473.554
27/5/2022	073101.280522.192934.VU VAN HOA chuyen khoan	10.000	5.086.483.554
27/5/2022	986653.280522.185755.PHUNG CONG VINH chuyen khoan	10.000	5.086.493.554
27/5/2022	642630.280522.185802.LE VINH THINH chuyen tien	10.000	5.086.503.554
27/5/2022	MBVCB.2063530560.BUI VAN HAI chuyen tien.CT tu 0351001221203 BUI VAN HAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.513.554
27/5/2022	954655.280522.184659.BUI THI VI BINH chuyen khoan	10.000	5.086.523.554
27/5/2022	609648.280522.184627.HOANG VAN TUAN chuyen tien	10.000	5.086.533.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24500906623.24500906623-0853701069-HUYNH NGOC BAO TRAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.086.543.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24500901227.24500901227-0368751402-NGUYEN XUAN DINH chuyen tien	10.000	5.086.553.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24500426313.24500426313-0937958354-HUYNH THI LUU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.086.563.554
27/5/2022	466130.280522.182544.TRAN THI TUYET chuyen tien	10.000	5.086.573.554
27/5/2022	708864.280522.182542.LUONG THI BICH HA Chuyen tien	10.000	5.086.583.554
27/5/2022	MBVCB.2063429667.HOANG VAN HOAN chuyen tien.CT tu 1014149910 HOANG VAN HOAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.593.554
27/5/2022	622235.280522.181046.tran xuan hung chuyen tien	10.000	5.086.603.554
27/5/2022	834752.280522.180501.VU THI HAU chuyen khoan	10.000	5.086.613.554
27/5/2022	769038.280522.174336.DOAN MINH HUNG chuyen khoan	10.000	5.086.623.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24499468772.24499468772-0987282038-BUI THI VINH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.086.633.554
27/5/2022	MBVCB.2063288368.TRAN THI THU chuyen tien.CT tu 0181003488980 TRAN THI THU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.643.554
27/5/2022	562971.280522.172529.Luc thi huong ck	10.000	5.086.653.554
27/5/2022	564322.280522.172257.IBFT PHAM THI CHI chuyen tien	10.000	5.086.663.554
27/5/2022	MBVCB.2063265247.TRAN XUAN HUNG chuyen tien.CT tu 0961000037460 TRAN XUAN HUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.673.554
27/5/2022	037327.280522.165944.ZP68I6M23G2 220528000231283 Chuyen qua ZaloPay	20.000	5.086.683.554
27/5/2022	610121.280522.165341.TRAN THI DIEU HONG chuyen khoan	10.000	5.086.693.554
27/5/2022	947730.280522.165248.manhhung90	10.000	5.086.703.554
27/5/2022	547939.280522.164940.IBFT le thanh hau chuyen tien	10.000	5.086.713.554
27/5/2022	604402.280522.163132.DANH HONG THAM chuyen tien	10.000	5.086.723.554
27/5/2022	314295.280522.163116.HOANG THI NGOC THANH Chuyen tien	10.000	5.086.733.554
27/5/2022	MBVCB.2063042711.NGO VAN BAO chuyen tien.CT tu 0401001368316 NGO VAN BAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.743.554
27/5/2022	732153.280522.161206.LY NGOC TUYEN chuyen khoan	10.000	5.086.753.554
27/5/2022	MBVCB.2063034382.VI VAN PHUNG chuyen tien.CT tu 1016258116 VI VAN PHUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.086.763.554
27/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24496146986.24496146986-0971420367-NGUYEN QUYET TIEN quyen gop	10.000	5.086.773.554
27/5/2022	694128.280522.160107.tu thien	10.000	5.086.783.554
27/5/2022	524861.280522.160002.IBFT huhuahhns89	10.000	5.086.793.554
27/5/2022	656773.280522.154515.NGUYEN VAN DUNG CT TU THIEN	10.000	5.086.803.554
27/5/2022	542748.280522.152915.NGUYEN THANH THUY chuyen tien	10.000	5.086.813.554
27/5/2022	327437.280522.151833.DO THI THU HIEU chuyen khoan	10.000	5.086.823.554
27/5/2022	549355.280522.151756.ck tu thien	10.000	5.086.833.554
27/5/2022	296022.280522.150717.NGUYEN THI MAI chuyen khoan	10.000	5.086.843.554
27/5/2022	510226.280522.150538.TRAN VAN QUANG chuyen khoan	10.000	5.086.853.554
27/5/2022		10.000	5.086.863.554

28/5/2022	MBVCB.2062837634.NGUYEN DINH VAN.CT tu 1026923273 NGUYEN DINH VAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.086.873.554
28/5/2022	748374.280522.150211.NGUYEN PHAN DIEM THUY Chuyen tien	10.000		5.086.883.554
28/5/2022	739500.280522.145722.LE THI CAM VAN quyên gop	10.000		5.086.893.554
28/5/2022	267714.280522.145652.NGUYEN VAN QUANG chuyen khoan	10.000		5.086.903.554
28/5/2022	501376.280522.145501.VCB:0371000481127:NGUYEN VAN TUAN chuyen khoan	20.000		5.086.923.554
28/5/2022	720174.280522.144450.HOANG MINH ANH DUNG Chuyen tien	10.000		5.086.933.554
28/5/2022	756666.280522.144236.VCB:0371000481127:QUANG VAN SANG chuyen khoan	20.000		5.086.953.554
28/5/2022	715611.280522.144218.NGUYEN THI NGOC TRAN Chuyen tien	10.000		5.086.963.554
28/5/2022	430376.280522.143848.NGUYEN VAN NGOAN chuyen khoan	10.000		5.086.973.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24493824046.24493824046-0349884548-MoMo den STK ngan hang Vietcombank 0371000481127	10.000		5.086.983.554
28/5/2022	214438.280522.143620.NINH VAN MANH chuyen khoan	10.000		5.086.993.554
28/5/2022	414862.280522.143334.trang	10.000		5.087.003.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24493739253.24493739253-0795802682-LE NGUYEN XUAN QUYNH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.013.554
28/5/2022	MBVCB.2062721977.PHAN THANH TU chuyen tien.CT tu 0511000450695 PHAN THANH TU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.023.554
28/5/2022	028089.280522.141537.ZP6816MHV2GE 220528000177409 qui ban a	20.000		5.087.043.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24493104608.24493104608-0385876519-MoMo den STK ngan hang Vietcombank 0371000481127	10.000		5.087.053.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24493005190.24493005190-0383343503-BUI THI MO chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.063.554
28/5/2022	155832.280522.141209.DAO VAN DU	10.000		5.087.073.554
28/5/2022	348977.280522.141017.LE DANG DUC chuyen khoan	10.000		5.087.083.554
28/5/2022	785614.280522.140817.NGUYEN THANH HOANG NHAN Chuyen tien	10.000		5.087.093.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24493071630.24493071630-0362039894-VO THI LIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.103.554
28/5/2022	MBVCB.2062674967.HOANG THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1022742337 HOANG THI PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.113.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24492478063.24492478063-0337644023-TRINH TRAN QUYNH NHU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.123.554
28/5/2022	986296.280522.135626.VCB:0371000481127:VO THI LUONG chuyen khoan	20.000		5.087.143.554
28/5/2022	306435.280522.135415.Ok nha cj	10.000		5.087.153.554
28/5/2022	821666.280522.134453.HA THI THUYEN Chuyen tien	10.000		5.087.163.554
28/5/2022	185674.280522.134329.HA THI NGHI Chuyen tien	10.000		5.087.173.554
28/5/2022	624885.280522.133813.NGUYEN THI UT HUONG Chuyen tien	10.000		5.087.183.554
28/5/2022	774535.280522.133414.NGUYEN VAN DIEN chuyen tien	10.000		5.087.193.554
28/5/2022	241081.280522.132835.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000		5.087.203.554
28/5/2022	458833.280522.132333.IBFT LE TRONG PHUC chuyen tien	10.000		5.087.213.554
28/5/2022	MBVCB.2062569072.TRAN HONG SON chuyen tien.CT tu 0351000958270 TRAN HONG SON toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.223.554
28/5/2022	MBVCB.2062552378.TO THI QUYNH chuyen tien.CT tu 0411001076338 TO THI QUYNH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.233.554
28/5/2022	587249.280522.130801.DIEP VAN BINH	10.000		5.087.243.554
28/5/2022	582442.280522.130415.TRAN DUC DIEM HAI Chuyen tien	10.000		5.087.253.554
28/5/2022	012805.280522.130400.HUYNH VAN NHI-280522-13:03:58 012805	10.000		5.087.263.554
28/5/2022	992044.280522.125753.NGUYEN BA DAT chuyen khoan	10.000		5.087.273.554
28/5/2022	MBVCB.2062515631.LUC VAN CHIEN chuyen tien.CT tu 9344221471 LUC VAN CHIEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.283.554
28/5/2022	156309.280522.125500.VO THI TRUC PHUONG chuyen khoan	10.000		5.087.293.554
28/5/2022	MBVCB.2062507314.NGUYEN THI VIET TRINH chuyen tien.CT tu 0351001085759 NGUYEN THI VIET TRINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.303.554
28/5/2022	145072.280522.125052.LIEU THI BICH LOI chuyen khoan	10.000		5.087.313.554
28/5/2022	554578.280522.124418.VU NGOC THUY DUONG Chuyen tu thien	10.000		5.087.323.554
28/5/2022	MBVCB.2062477145.PHAM VAN TUAN chuyen tien.CT tu 0071001034731 PHAM VAN TUAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.333.554
28/5/2022	189608.280522.123740.LE VAN SINH	50.000		5.087.383.554
28/5/2022	204450.280522.123644.VCB:0371000481127:LAC THI CHUYEN chuyen khoan	20.000		5.087.403.554
28/5/2022	439585.280522.123603.IBFT NGO THI CHUYEN chuyen tien	10.000		5.087.413.554
28/5/2022	437511.280522.123135.IBFT LE THI THU TRANG chuyen tien	10.000		5.087.423.554
28/5/2022	MBVCB.2062447880.NGUYEN THI DIEU THANH chuyen tien.CT tu 1020337096 NGUYEN THI DIEU THANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.433.554
28/5/2022	MBVCB.2062437526.TRAN THI THUY HOA chuyen tien.CT tu 1021749646 TRAN THI THUY HOA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.443.554
28/5/2022	433805.280522.122326.IBFT LE PHUOC MINH chuyen tien	10.000		5.087.453.554
28/5/2022	MBVCB.2062425208.NGUYEN THI TRUC DAO chuyen tien.CT tu 9981006719 NGUYEN THI TRUC DAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.463.554
28/5/2022	052531.280522.121753.PHAM THUY LINH chuyen khoan	10.000		5.087.473.554
28/5/2022	MBVCB.2062410845.TRINH VAN PHUC chuyen tien.CT tu 0341007216460 TRINH VAN PHUC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.483.554
28/5/2022	885603.280522.121441.Chuyen tien tu thien Qui Tu Thien Bong Sen	10.000		5.087.493.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24489617873.24489617873-0964741315-HOANG THI HUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.503.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24489714887.24489714887-0967005413-DANG DUONG TIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.513.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24489653064.24489653064-0917172443-TRUONG BINH AN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.087.523.554
28/5/2022	832915.280522.120157.DO VAN AN chuyen tien	10.000		5.087.533.554
28/5/2022	843902.280522.115920.NGUYEN VAN HUAN chuyen khoan	10.000		5.087.543.554
28/5/2022	MBVCB.2062350211.VU THI HONG DUYN chuyen tien.CT tu 1022705623 VU THI HONG DUYN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.553.554
28/5/2022	920381.280522.115242.LO VAN PHUONG Chuyen tien	10.000		5.087.563.554
28/5/2022	MBVCB.2062339679.NGUYEN THI KIEU VAN chuyen tien.CT tu 0161001606340 NGUYEN THI KIEU VAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.573.554
28/5/2022	MBVCB.2062336201.NGUYEN THI NHO chuyen tien.CT tu 1028619178 NGUYEN THI NHO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.087.583.554
28/5/2022	148737.280522.114557.TRAN THI NGOC QUY chuyen tien	1.000		5.087.584.554
28/5/2022	192280.280522.114204.Ung ho ky 515 FT22148058914372	1.000.000		5.088.584.554
28/5/2022	191779.280522.114126.Ung ho ky 514 FT22148432812521	1.000.000		5.089.584.554
28/5/2022	191285.280522.114045.Ung ho ky 513 FT22148895296682	1.000.000		5.090.584.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24489002196.24489002196-0879265159-HOANG ANH TU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.090.594.554
28/5/2022	190429.280522.113942.Ung ho ky 512 FT22148573310237	1.000.000		5.091.594.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24489168999.24489168999-0853505605-tu thien	10.000		5.091.604.554
28/5/2022	MBVCB.2062242023.NGUYEN THI TUYET PHUONG chuyen tien.CT tu 1021749647 NGUYEN THI TUYET PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.614.554
28/5/2022	MBVCB.2062239974.TRUONG TAN SY chuyen tien.CT tu 1012568806 TRUONG TAN SY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.624.554
28/5/2022	854247.280522.111640.luu thi duyen chuyen khoan tu thien	10.000		5.091.634.554
28/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24488131862.24488131862-0352961664-DAO THANH DAT chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.091.644.554
28/5/2022	233004.280522.111105.NGUYEN TUAN HAI Chuyen tien	10.000		5.091.654.554
28/5/2022	701675.280522.110926.DEO VAN TUAN chuyen khoan	10.000		5.091.664.554

28/5/2022	827273.280522.110855.NGUYEN THI HUONG LAN chuyen khoan	10.000		5.091.674.554
28/5/2022	823256.280522.110748.CHANG MI CHU chuyen khoan	10.000		5.091.684.554
28/5/2022	821163.280522.110714.DO THI BACH TUYET chuyen khoan	10.000		5.091.694.554
28/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24487403619.24487403619-0853505605-hoai2602	10.000		5.091.704.554
28/5/2022	390051.280522.105249.IBFT NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien	10.000		5.091.714.554
28/5/2022	418086.280522.104455.NGUYEN VAN THANG chuyen tien	10.000		5.091.724.554
28/5/2022	624919.280522.104303.TRAN VAN AN chuyen khoan	10.000		5.091.734.554
28/5/2022	383868.280522.103957.IBFT NGUYEN VAN HA chuyen tien	10.000		5.091.744.554
28/5/2022	MBVCB.2062106054.TRAN NGUYEN THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0481000775474 TRAN NGUYEN THUY TRANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.754.554
28/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24486812551.24486812551-0359817701-HO SY HOANG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.091.764.554
28/5/2022	954156.280522.103452.LUUHOANG0611-280522-10:34:52 954156	10.000		5.091.774.554
28/5/2022	412664.280522.103450.Nguyen thi ngoc anh	10.000		5.091.784.554
28/5/2022	MBVCB.2062084321.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1018335389 TRAN THI HUYEN TRANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.794.554
28/5/2022	950916.280522.102727.UNG HO-280522-10:27:34 950916	10.000		5.091.804.554
28/5/2022	717439.280522.102211.ISL20220528102158902-le thi giang chau	10.000		5.091.814.554
28/5/2022	307460.280522.102105.PHAM THI PHUONG LIEN Chuyen tien	10.000		5.091.824.554
28/5/2022	746263.280522.101743.Chuyen tien	10.000		5.091.834.554
28/5/2022	588018.280522.101554.NGO THI NGOC HAN Chuyen tien	10.000		5.091.844.554
28/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24486113733.24486113733-0329078356-Phan Thi Thuy Ngan gui	10.000		5.091.854.554
28/5/2022	536364.280522.101213.NGUYEN MINH TOAN chuyen khoan	10.000		5.091.864.554
28/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24485901037.24485901037-0868480775-LE THI HA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.091.874.554
28/5/2022	566357.280522.095311.NGUYEN LE DAI PHAT chuyen khoan	10.000		5.091.884.554
28/5/2022	319839.280522.095027.giang thi thinh	10.000		5.091.894.554
28/5/2022	MBVCB.2061946926.NGUYEN DANH QUAN.CT tu 090100055160 NGUYEN DANH QUAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.904.554
28/5/2022	455399.280522.094338.TRAN QUANG MINH chuyen khoan	10.000		5.091.914.554
28/5/2022	448479.280522.094101.TRAN QUANG MINH chuyen khoan	10.000		5.091.924.554
28/5/2022	521183.280522.094059.TRAN THI THUY Chuyen tien	10.000		5.091.934.554
28/5/2022	155552.280522.093856.SUNG MI DINH chuyen tien	10.000		5.091.944.554
28/5/2022	166960.280522.093641.NGUYEN TIEN CANH chuyen tien	10.000		5.091.954.554
28/5/2022	MBVCB.2061880224.NGUYEN VAN TRUNG chuyen tien.CT tu 1022773667 NGUYEN VAN TRUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.964.554
28/5/2022	MBVCB.2061842594.HUYNH TRONG TOAN chuyen tien.CT tu 0701000387872 HUYNH TRONG TOAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.091.974.554
28/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24478592922.24478592922-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.091.994.554
28/5/2022	REM Tir Ac: 1691000698495 Tien tu thien	100.000		5.092.094.554
28/5/2022	NHA QUAN CK FT22148760023116 GD 401454-052822 11:14:44	200.000		5.092.294.554
29/5/2022	425534.290522.215546.UNG HO QUY BONG SEN KY 515	500.000		5.092.794.554
29/5/2022	MBVCB.2068796036.DOAN THANH SANG chuyen tien.CT tu 1020253409 DOAN THANH SANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.092.804.554
29/5/2022	MBVCB.2068785119.NGUYEN NGOC CHAN chuyen tien.CT tu 1024517595 NGUYEN NGOC CHAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.092.814.554
29/5/2022	245266.290522.211011.TRAN THI HUNG Chuyen tien	10.000		5.092.824.554
29/5/2022	MBVCB.2066741702.TRAN HONG SON chuyen tien.CT tu 0351000958270 TRAN HONG SON toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.092.834.554
29/5/2022	265718.290522.205729.TRAN VAN TAI chuyen khoan	10.000		5.092.844.554
29/5/2022	640202.290522.205720.VCB:0371000481127:DO VAN HIEP ho tro suat an gia re NAM MO DUOC SU LUU LY QUANG VUONG PHAT	50.000		5.092.894.554
29/5/2022	564961.290522.205604.VCB:0371000481127:DO VAN HIEP ho tro 5 chiec xe mang hy vong den Nha May Man NAM MO DUOC SU LUU LY QUANG VUONG PHAT	500.000		5.093.394.554
29/5/2022	231355.290522.204637.MAI THI LAN chuyen khoan	10.000		5.093.404.554
29/5/2022	075221.290522.204303.IBFT Diem Trinh chuyen tien	10.000		5.093.414.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24535228240.24535228240-0384573897-LE THE NHU NGOC chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.093.424.554
29/5/2022	206489.290522.203858.NGUYEN VAN TAC chuyen khoan	10.000		5.093.434.554
29/5/2022	614680.290522.203540.THI NGOC LONG Chuyen tien	10.000		5.093.444.554
29/5/2022	MBVCB.2066607759.LY Y XU chuyen tien.CT tu 1016847035 LY Y XU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.093.454.554
29/5/2022	070428.290522.203108.IBFT NG THI KIM THUY chuyen tien	10.000		5.093.464.554
29/5/2022	051341.290522.203037.ZP6817KBRTLI 220529000318610 tu thien	20.000		5.093.484.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24535025987.24535025987-0387957730-NONG THI DUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.093.494.554
29/5/2022	506181.290522.202442.NGO VAN LOC	10.000		5.093.504.554
29/5/2022	152080.290522.202411.DO THI NGOC HIEN chuyen khoan	10.000		5.093.514.554
29/5/2022	422390.290522.202022.VCB:0371000481127:NGUYEN THI DUYEN chuyen khoan	20.000		5.093.534.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24534556682.24534556682-0969756154-LO QUANG HIEP chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.093.544.554
29/5/2022	570601.290522.201205.PHAM THI THUY Chuyen tien	20.000		5.093.564.554
29/5/2022	567384.290522.201022.hoanhle	10.000		5.093.574.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24534346687.24534346687-0869245331-NGUYEN TRAN THAO NGUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.093.584.554
29/5/2022	562958.290522.200752.PHAM THAO UYEN Chuyen tien	10.000		5.093.594.554
29/5/2022	067560.290522.200106.NGUYEN HOANG TIEN DUNG chuyen khoan	10.000		5.093.604.554
29/5/2022	057996.290522.195752.NGUYEN KIEU BICH TRAM chuyen khoan	10.000		5.093.614.554
29/5/2022	048166.290522.195442.TRAN VAN QUANG chuyen khoan	10.000		5.093.624.554
29/5/2022	740155.290522.195220.VCB:0371000481127:NGUYEN CONG CHANH chuyen khoan	20.000		5.093.644.554
29/5/2022	379806.290522.195039.Tu thien	10.000		5.093.654.554
29/5/2022	372485.290522.194830.VO DUY NGHIA chuyen khoan	10.000		5.093.664.554
29/5/2022	018811.290522.194449.TRAN MINH VUONG chuyen khoan	10.000		5.093.674.554
29/5/2022	037354.290522.193741.NGUYEN MANH TUYEN chuyen tien	10.000		5.093.684.554
29/5/2022	034327.290522.193031.NGUYEN THI CAO chuyen tien	10.000		5.093.694.554
29/5/2022	304831.290522.192835.BUI THI THU chuyen khoan	10.000		5.093.704.554
29/5/2022	284894.290522.192804.VCB:0371000481127:PHAN THI NHU PHUONG chuyen khoan	20.000		5.093.724.554
29/5/2022	016248.290522.192229.PHAN DUY HOAI chuyen tien toi QUY TU THIEN BONG SEN-0371000481127	10.000		5.093.734.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24533084957.24533084957-0385140993-LE VAN HUONG	10.000		5.093.744.554
29/5/2022	277948.290522.192035.PHU VAN TRUNG chuyen khoan	10.000		5.093.754.554
29/5/2022	037201.290522.191849.IBFT NGUYEN THI MY TRANG chuyen tien	10.000		5.093.764.554
29/5/2022	MBVCB.2066288634.TRAN THI HUONG chuyen tien.CT tu 1016349022 TRAN THI HUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.093.774.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24532636852.24532636852-0963053259-BUI THI XUAN LUONG chuyen tien	10.000		5.093.784.554
29/5/2022	MBVCB.2066251710.NGUYEN THI DUONG HOANG chuyen tien.CT tu 9969996284 NGUYEN THI DUONG HOANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.093.794.554
29/5/2022	221930.290522.190409.LE NGOC TU chuyen khoan	10.000		5.093.804.554
29/5/2022	846483.290522.190406.VCB:0371000481127:NGUYEN KHAI HOAN chuyen khoan	20.000		5.093.824.554
29/5/2022	857709.290522.185034.QUANG VAN CHUOI chuyen khoan	10.000		5.093.834.554
29/5/2022	034385.290522.184246.CK nhanh - NGO THI CAM chuyen tien	50.000		5.093.884.554
29/5/2022	829994.290522.184133.DANG MY XUYEN chuyen khoan	10.000		5.093.894.554

29/5/2022	483254.290522.184123.VCB:0371000481127:TRAN THI LUONG chuyen khoan	20.000	5.093.914.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24531727531.24531727531-0763750668-TANG MY THANH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.093.924.554
29/5/2022	MBVCB.2066174116.le thi anh thu chuyen tien.CT tu 1013312433 LE VAN BINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.093.934.554
29/5/2022	MBVCB.2066167594.NGUYEN VAN NAM chuyen tien.CT tu 1027371647 NGUYEN VAN NAM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.093.944.554
29/5/2022	840789.290522.183044.NGUYEN SI HIEU Chuyen tien	10.000	5.093.954.554
29/5/2022	835744.290522.182823.LE THI BICH Chuyen tien	10.000	5.093.964.554
29/5/2022	094203.290522.182759.TRAN VAN THOR chuyen khoan	10.000	5.093.974.554
29/5/2022	588589.290522.182521.DO VAN NGHIEM Chuyen tien	10.000	5.093.984.554
29/5/2022	MBVCB.2066088747.PHAN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 0541000252349 PHAN THI DUYEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.093.994.554
29/5/2022	702919.290522.175757.TRAN THI THUY LINH chuyen khoan	10.000	5.094.004.554
29/5/2022	935797.290522.174752.NGUYEN VAN BINH	10.000	5.094.014.554
29/5/2022	989686.290522.174610.nguyen ngoc han quyen gop	10.000	5.094.024.554
29/5/2022	658892.290522.174342.VO THI MINH THU chuyen khoan	10.000	5.094.034.554
29/5/2022	939147.290522.174302.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.094.044.554
29/5/2022	928784.290522.174021.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.094.054.554
29/5/2022	MBVCB.2065999883.Ung ho benh nhan ky 515.CT tu 0471000329069 VO DINH NHAT HUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000	5.094.554.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24530439500.24530439500-0969269800-NONG THI HOA chuyen tien ho tro quy tu thien bong sen	10.000	5.094.564.554
29/5/2022	564598.290522.173253.DUONG QUANG KHANH chuyen tien	10.000	5.094.574.554
29/5/2022	987800.290522.173220.IBFT DANG NGUYEN KHANH LINH chuyen tien	10.000	5.094.584.554
29/5/2022	896648.290522.173146.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.094.594.554
29/5/2022	468764.290522.173135.NGUYEN THI LANH chuyen tien	10.000	5.094.604.554
29/5/2022	212073.290522.173012.VCB:0371000481127:TONG VAN THUONG chuyen khoan	20.000	5.094.624.554
29/5/2022	930254.290522.172530.VCB:0371000481127:DUONG THI BICH TRA chuyen khoan	20.000	5.094.644.554
29/5/2022	983237.290522.172211.IBFT DO TRI KHAI HOAN chuyen tien	10.000	5.094.654.554
29/5/2022	MBVCB.2065942289.NGO VAN TIEN chuyen tien.CT tu 0841000079106 NGO VAN TIEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.094.664.554
29/5/2022	MBVCB.2065933088.DOAN THI HUE chuyen tien.CT tu 1022622857 DOAN THI HUE toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.094.674.554
29/5/2022	980101.290522.171510.IBFT TRAN NGOC HUYNH chuyen tien	10.000	5.094.684.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24529801962.24529801962-0799637022-NGO THI DIEM MY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.094.694.554
29/5/2022	550621.290522.170914.LE THE DUY chuyen khoan	10.000	5.094.704.554
29/5/2022	515067.290522.170155.VCB:0371000481127:VANG THI THOI chuyen khoan	20.000	5.094.724.554
29/5/2022	662366.290522.165256.NGUYEN THANH TUNG Chuyen tien	10.000	5.094.734.554
29/5/2022	640569.290522.165203.Hoangkiem	50.000	5.094.784.554
29/5/2022	964409.290522.165129.PHAM THAI BINH chuyen tien	10.000	5.094.794.554
29/5/2022	781994.290522.165122.LAM THI TRANG Chuyen tien	10.000	5.094.804.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24528964050.24528964050-0964421033-PHAN THI DIEM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.094.814.554
29/5/2022	703793.290522.163906.DOAN MINH HUNG chuyen khoan	10.000	5.094.824.554
29/5/2022	132028.290522.163852.VCB:0371000481127:LY KIM THU chuyen khoan	20.000	5.094.844.554
29/5/2022	036543.290522.163531.ZP687KBN4H8 220529000229732 Chiem ck	20.000	5.094.864.554
29/5/2022	626626.290522.163338.Chuyen tien	10.000	5.094.874.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24528322577.24528322577-0899244601-tran thi diem hang quyen gop	10.000	5.094.884.554
29/5/2022	608939.290522.162411.NGUYEN DUC HIEP Chuyen tien	10.000	5.094.894.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24528321466.24528321466-0389962625-ho tro quy tu thien bong sen vang	10.000	5.094.904.554
29/5/2022	035613.290522.161850.ZP687KBN4H8 220529000223765 Chuyen qua ZaloPay	20.000	5.094.924.554
29/5/2022	MBVCB.2065751923.HUYNH PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1027259927 HUYNH PHUONG ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.094.934.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24527492005.24527492005-0366891781-LE THI KIM ANH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.094.944.554
29/5/2022	MBVCB.2065694759.Tu thien bong sen.CT tu 0231000658761 HUYNH MI SA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.094.954.554
29/5/2022	547309.290522.155127.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.094.964.554
29/5/2022	748701.290522.154955.LE THI HUYNH TRANG Chuyen tien	10.000	5.094.974.554
29/5/2022	MBVCB.2065679834.Dinh Hoai Thu.CT tu 1014098007 NGUYEN HOANG DUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.094.984.554
29/5/2022	307779.290522.154740.LO VAN BUONG chuyen tien	10.000	5.094.994.554
29/5/2022	938474.290522.154150.IBFT NGO THI MY GIANG chuyen tien	10.000	5.095.004.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24526706952.24526706952-0372863979-NGUYEN THI VAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.014.554
29/5/2022	MBVCB.2065649013.Quy Tu Thien Bong Sen.CT tu 0121000664807 VU NGOC DAN THANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.024.554
29/5/2022	850981.290522.152730.VCB:0371000481127:DINH THI QUE PHUONG chuyen khoan	20.000	5.095.044.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24526294764.24526294764-0377035189-CAO THI HA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.054.554
29/5/2022	521220.290522.150816.NGO VAN TAI Chuyen tien	10.000	5.095.064.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24526270832.24526270832-0934532803-TRAN THI THUY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.074.554
29/5/2022	922834.290522.150316.IBFT LE TAN HAI chuyen tien	10.000	5.095.084.554
29/5/2022	401775.290522.150207.HA THI DIEU CHAU chuyen khoan	10.000	5.095.094.554
29/5/2022	182412.290522.150137.NGUYEN THI THANH XUAN Chuyen tien	10.000	5.095.104.554
29/5/2022	379260.290522.145938.UNG HO-290522-14:59:38 379260	10.000	5.095.114.554
29/5/2022	390129.290522.145759.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.095.124.554
29/5/2022	375119.290522.144553.VO THI OANH KIEU CK-290522-14:45:45 375119	10.000	5.095.134.554
29/5/2022	MBVCB.2065510838.Ck.CT tu 0041000381768 NGUYEN THI LINH CHI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.144.554
29/5/2022	132390.290522.143320.HO THI BAO TRAN chuyen khoan	10.000	5.095.154.554
29/5/2022	MBVCB.2065469404.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1023526381 NGUYEN THI THU THUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.164.554
29/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24524527814.24524527814-0343086256-NGUYEN THI CHINH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.174.554
29/5/2022	368425.290522.142142.CT CHO QUY TU THIEN BONG SEN-290522-14:21:42 368425	10.000	5.095.184.554
29/5/2022	283932.290522.141807.HOANG THI BAN chuyen khoan	10.000	5.095.194.554
29/5/2022	612633.290522.140957.VI VAN THANH Chuyen tien	10.000	5.095.204.554
29/5/2022	901282.290522.140631.IBFT PHAM HOANG TUAN chuyen tien	10.000	5.095.214.554
29/5/2022	MBVCB.2065425040.BUI THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1012669514 BUI THI THUY TRANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.224.554
29/5/2022	062033.290522.135936.PHAN VIET UY chuyen khoan	10.000	5.095.234.554
29/5/2022	MBVCB.2065402372.TRUONG MINH TAI chuyen tien.CT tu 1018868425 TRUONG MINH TAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.244.554
29/5/2022	051180.290522.135412.LO VAN THUAN chuyen khoan	10.000	5.095.254.554
29/5/2022	MBVCB.2065392535.TRAN THANH VU chuyen tien.CT tu 1022032277 TRAN THANH VU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.264.554
29/5/2022	212508.290522.134820.NGUYEN TRAN BINH AN chuyen khoan	10.000	5.095.274.554
29/5/2022	836589.290522.134716.VCB:0371000481127:NGUYEN THI MY LIEN chuyen khoan	20.000	5.095.294.554
29/5/2022	180764.290522.133438.HO THI DIEU HA chuyen khoan	10.000	5.095.304.554

29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24523948802.24523948802-0373273841-TRINH THI NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.314.554
29/5/2022	002282.290522.132936.VANG A PHONG chuyen khoan	10.000	5.095.324.554
29/5/2022	026805.290522.132817.ZP6817KBJO2T.220529000171391 LE THI XUAN TRA chuyen khoan	20.000	5.095.344.554
29/5/2022	MBVCB.2065343181.THACH THI THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0181003523623 THACH THI THANH TUYEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.354.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24523155619.24523155619-0366964793-NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.364.554
29/5/2022	235740.290522.132035.VCB:0371000481127-NGUYEN THI YEN chuyen khoan	20.000	5.095.384.554
29/5/2022	887136.290522.131948.Chi nhanh Tan Dinh	10.000	5.095.394.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24523183524.24523183524-0329804473-TRAN THI YEN NHI chuyen tien ho tro quy tu thien bong sen	10.000	5.095.404.554
29/5/2022	596299.290522.131715.Do phuong chuyen tien	10.000	5.095.414.554
29/5/2022	791202.290522.131455.Chuyen tien	10.000	5.095.424.554
29/5/2022	128978.290522.131131.Chuyen tien tu ViettelPay	10.000	5.095.434.554
29/5/2022	MBVCB.2065307969.LE THI NO chuyen tien le thi no.CT tu 1027101945 LE THI NO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.444.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24523339443.24523339443-0375475199-NGUYEN THI MY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.454.554
29/5/2022	779179.290522.130501.LE THI THAM Chuyen tien	10.000	5.095.464.554
29/5/2022	726934.290522.130147.TRIEU ONG NHAT chuyen tien toi QUY TU THIEN BONG SEN-0371000481127	10.000	5.095.474.554
29/5/2022	MBVCB.2065280297. ho buu khanh.CT tu 0321000680001 LE MINH KHOI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.484.554
29/5/2022	MBVCB.2065280971.DINH THI THU HUyen chuyen tien.CT tu 9946591496 DINH THI THU HUyen toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.494.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24522526000.24522526000-0898615373-NGUYEN THI THUY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.504.554
29/5/2022	936304.290522.125707.PHAM THI THU HIEN chuyen khoan	10.000	5.095.514.554
29/5/2022	088019.290522.125409.VI VAN SON chuyen khoan	10.000	5.095.524.554
29/5/2022	077445.290522.124946.Ct	10.000	5.095.534.554
29/5/2022	MBVCB.2065260288. NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 1017818026 NGUYEN THI MY LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.544.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24522719062.24522719062-0345725505-VU VAN HUAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.554.554
29/5/2022	125024.290522.124525.VCB:0371000481127-NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen khoan	20.000	5.095.574.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24522008154.24522008154-0974531497-NGUYEN PHAN KIM TUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.584.554
29/5/2022	745905.290522.123914.THI CAM Chuyen tien	10.000	5.095.594.554
29/5/2022	740585.290522.123431.Chuyen tien	10.000	5.095.604.554
29/5/2022	MBVCB.2065224561.DANG VAN NGOC chuyen tien.CT tu 1019503727 DANG VAN NGOC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.614.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24521913049.24521913049-0387916990-CHU THI THUY ANH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.624.554
29/5/2022	MBVCB.2065205316. NGUYEN THI THUY HONG chuyen tien.CT tu 9387068893 NGUYEN THI THUY HONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.634.554
29/5/2022	717093.290522.121706. NGUYEN VAN TUYEN Chuyen tien	10.000	5.095.644.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24521237850.24521237850-0333989537-HUYNH PHUOC TIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.654.554
29/5/2022	926630.290522.121314.Minh Tam ung ho Ky 511, Mot minh cham me gia va em benh tat FT22150156370914	100.000	5.095.754.554
29/5/2022	974869.290522.121041.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.095.764.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24521106240.24521106240-0349939546-NGUYEN HUU PHUOC chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.774.554
29/5/2022	946036.290522.120015. NGUYEN THI HANH chuyen khoan	10.000	5.095.784.554
29/5/2022	166735.290522.115449. NGUYEN THI ANH THU	10.000	5.095.794.554
29/5/2022	301475.290522.114844. NGUYEN THI MAI LINH chuyen tien	10.000	5.095.804.554
29/5/2022	853827.290522.114514.truongquanganh	10.000	5.095.814.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24520695236.24520695236-0945477444-NGUYEN THI THAI VAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.824.554
29/5/2022	MBVCB.2065105839. TRAN PHUONG NGOC DIEP chuyen tien.CT tu 0771000578967 TRAN PHUONG NGOC DIEP toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.834.554
29/5/2022	318421.290522.113939.PHAM THI HOAI PHUONG Chuyen tien	10.000	5.095.844.554
29/5/2022	369321.290522.113501.VO DINH NGUYEN CHUYEN TIEN	10.000	5.095.854.554
29/5/2022	843425.290522.113346.IBFT NGO THI XUAN HOA chuyen tien	10.000	5.095.864.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24520580291.24520580291-0784120727-TRAN THI NGOC DUyen chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.874.554
29/5/2022	841331.290522.112905.IBFT Y QUYNH chuyen tien	10.000	5.095.884.554
29/5/2022	MBVCB.2065057230. NGUYEN THI HUYN TRAN chuyen tien.CT tu 0791000042071 NGUYEN THI HUYN TRAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.894.554
29/5/2022	MBVCB.2065052116.HOANG THI HUE chuyen tien.CT tu 0591000270233 HOANG THI HUE toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.904.554
29/5/2022	844399.290522.112045.Trang2704	10.000	5.095.914.554
29/5/2022	317122.290522.112009.HOA010397-290522-11:20:08 317122	10.000	5.095.924.554
29/5/2022	630452.290522.111920.LY A LO	10.000	5.095.934.554
29/5/2022	MBVCB.2065032177. NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 0181003506042 NGUYEN THI MY LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.944.554
29/5/2022	MBVCB.2065032828.Boong sne.CT tu 0031000327707 NGUYEN DUC SANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.095.954.554
29/5/2022	696936.290522.111520.KHUAT VAN TUAN chuyen khoan	10.000	5.095.964.554
29/5/2022	841463.290522.111335. NGUYEN TAN TIEN chuyen tien	10.000	5.095.974.554
29/5/2022	752442.290522.105447. NGUYEN MINH KY chuyen khoan	10.000	5.095.984.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24519333832.24519333832-0911466926-NGUYEN CHI HAI chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.095.994.554
29/5/2022	725956.290522.104636.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000	5.096.004.554
29/5/2022	MBVCB.2064949923.PHAM THI HONG YEN chuyen tien.CT tu 0791000016415 PHAM THI HONG YEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.096.014.554
29/5/2022	981188.290522.104621.VCB:0371000481127-HOANG THI VAN chuyen khoan	20.000	5.096.034.554
29/5/2022	712680.290522.104223.BUI NGOC TRONG NGHIA chuyen khoan	10.000	5.096.044.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24519299171.24519299171-0834748939-S88 Kiet1998	10.000	5.096.054.554
29/5/2022	695529.290522.103650.LE THI SOM chuyen khoan	10.000	5.096.064.554
29/5/2022	MBVCB.2064911699.HA THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 1022286080 HA THI PHUONG THUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.096.074.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24518515791.24518515791-0777839054-LE THI TRUC MY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.096.084.554
29/5/2022	651516.290522.102208. TRAN THI DUNG chuyen khoan	10.000	5.096.094.554
29/5/2022	809114.290522.101730.IBFT NGUYEN THI KIM SANG chuyen tien	10.000	5.096.104.554
29/5/2022	531108.290522.101225.LE THI MY DUNG chuyen khoan	10.000	5.096.114.554
29/5/2022	894962.290522.101134.VCB:0371000481127-NGUYEN THI KIM HAO chuyen khoan	20.000	5.096.134.554
29/5/2022	MBVCB.2064845452.LE VAN TRUONG chuyen tien.CT tu 1019966228 LE VAN TRUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000	5.096.144.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24517784965.24517784965-0368751402-NGUYEN XUAN DINH chuyen tien	10.000	5.096.154.554
29/5/2022	487931.290522.095517. TRAN VAN PHAP	10.000	5.096.164.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24517848890.24517848890-0359495701-VAN PHU TAI chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000	5.096.174.554

29/5/2022	454105.290522.091435.Ky 514	80.000		5.096.254.554
29/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24511708989.24511708989-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.096.274.554
29/5/2022	607879.290522.110543.Ong Tu Van Dong Gop Cho Chuong Trinh Pho Cho Moi Ngươi	2.000.000		5.098.274.554
30/5/2022	793686-Ngoc cam on quan da ho tro moi nguoi FT22150269820869	300.000		5.098.574.554
30/5/2022	IB LE VIET CUONG CUONG LE - UNG HO KY 515	8.500.000		5.107.074.554
30/5/2022	HO TRO KY 512 GD 779612-052922 02:32:37	300.000		5.107.374.554
30/5/2022	ACB.508317;LY VAN HUONG GD 277865-052922 13:04:37	20.000		5.107.394.554
30/5/2022	MAI LE UNG HO QUY BONG SEN FT22150609204280 GD 072272-052922 17:29:03	200.000		5.107.594.554
30/5/2022	UNG HO KY 515 GD 272912-052922 23:28:29	100.000		5.107.694.554
30/5/2022	TRAN THI KIM CUC UNG HO KY 510 GD 273034-052922 23:31:02	50.000		5.107.744.554
30/5/2022	UNG HO KY 511 GD 273094-052922 23:31:38	50.000		5.107.794.554
30/5/2022	PHUNG CHI CHON UNG HO KY 514 GD 273175-052922 23:31:35	50.000		5.107.844.554
30/5/2022	IB TRUONG LE BAO MINH UNG HO KY 514	1.000.000		5.108.844.554
30/5/2022	IB TRUONG LE BAO MINH UNG HO KY 515	1.000.000		5.109.844.554
30/5/2022	IB TRUONG LE BAO MINH UNG HO QUAN NU CUOI	1.000.000		5.110.844.554
30/5/2022	MINH PHUONG UNG HO KY 514 GD 765687-053022 15:59:46	200.000		5.111.044.554
30/5/2022	659300.300522.221817.NGUYEN THI CAM NHUNG Chuyen tien	20.000		5.111.064.554
30/5/2022	120243.300522.215833.TRAN THI MUOI Chuyen tien	10.000		5.111.074.554
30/5/2022	661470.300522.210249.Nguyen hoang hung quoc	10.000		5.111.084.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24567937535.24567937535-0344071457-NGUYEN THI BICH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.111.094.554
30/5/2022	600780.300522.205711.TRAN VAN THAN	10.000		5.111.104.554
30/5/2022	829623.300522.205414.NGUYEN MINH DUC chuyen khoan	10.000		5.111.114.554
30/5/2022	191773.300522.204215.LE THI THANH NGHIA Chuyen tien	10.000		5.111.124.554
30/5/2022	893800.300522.204142.TRINH1999 CHUYEN KHOAN-300522-20:41:42 893800	10.000		5.111.134.554
30/5/2022	785921.300522.203953.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000		5.111.144.554
30/5/2022	644993.300522.203857.c thao ck ung ho bep an FT22151401166150	1.000.000		5.112.144.554
30/5/2022	686340.300522.203157.LE THI TRUC NHAN chuyen tien	10.000		5.112.154.554
30/5/2022	562262.300522.203101.IBFT NGUYEN THANH TAI chuyen tien	10.000		5.112.164.554
30/5/2022	750799.300522.202830.MAI DINH TOAN chuyen khoan	10.000		5.112.174.554
30/5/2022	301064.300522.202400.PHAM THI DUNG Chuyen tien	10.000		5.112.184.554
30/5/2022	329980.300522.202158.BUI THI YEN chuyen khoan	10.000		5.112.194.554
30/5/2022	408848.300522.201816.Chuyen tien lien ngan hang	10.000		5.112.204.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24567011329.24567011329-0359234153-DINH VAN LINH chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.214.554
30/5/2022	113007.300522.200833.VCB:0371000481127:DUONG THANH HIEN chuyen khoan	20.000		5.112.234.554
30/5/2022	284963.300522.200533.TRAN VAN TAI chuyen khoan	10.000		5.112.244.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24566323694.24566323694-0936027917-LE MINH QUAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.254.554
30/5/2022	534676.300522.198584.VCB:0371000481127:NGUYEN HONG XUYEN chuyen khoan	20.000		5.112.274.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24565868361.24565868361-0703609941-TRUONG DINH NHAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.284.554
30/5/2022	289663.300522.195554.HOANG VAN GIANG Chuyen tien	10.000		5.112.294.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24566081145.24566081145-0332130340-DAM VAN SON	10.000		5.112.304.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24565597253.24565597253-0384569633-DANH BO chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.314.554
30/5/2022	829805.300522.194709.VCB:0371000481127:NGUYEN HUU DAT chuyen khoan	20.000		5.112.334.554
30/5/2022	542173.300522.194434.IBFT le thanh hau chuyen tien	10.000		5.112.344.554
30/5/2022	221734.300522.194321.HA DUC GIANG chuyen khoan	10.000		5.112.354.554
30/5/2022	602766.300522.194109.NONG THIEM TRUONG chuyen khoan	10.000		5.112.364.554
30/5/2022	MBVCB.2069622295.HUYNH THI KIM PHUNG chuyen tien.CT tu 1016603114 HUYNH THI KIM PHUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.374.554
30/5/2022	MBVCB.2069620451.LE THI OANH chuyen tien.CT tu 0281000549587 LE THI OANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.384.554
30/5/2022	MBVCB.2069616857.DOAN VAN HUNG chuyen tien.CT tu 0401001491193 DOAN VAN HUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.394.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24565700418.24565700418-0703862957-TA VAN THANH	10.000		5.112.404.554
30/5/2022	566020.300522.192938.TRAN VAN HIEP chuyen khoan	10.000		5.112.414.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24565131363.24565131363-0365729856-THACH THI UT chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.424.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24564597313.24564597313-0788890481-MoMo den STK ngan hang Vietcombank 0371000481127	10.000		5.112.434.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24564980754.24564980754-0784120727-TRAN THI NGOC DUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.444.554
30/5/2022	283287.300522.190443.VCB:0371000481127:VANG MI HO chuyen khoan	20.000		5.112.464.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24564590152.24564590152-0328988663-DUONG TUAN KIET chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.474.554
30/5/2022	137401.300522.185436.Ck	10.000		5.112.484.554
30/5/2022	431253.300522.184937.LY THI NGOC KHUE chuyen khoan	10.000		5.112.494.554
30/5/2022	332208.300522.184521.Tran Van Nhu chuyen tien	10.000		5.112.504.554
30/5/2022	776877.300522.183834.VI VAN HAI Chuyen tien	10.000		5.112.514.554
30/5/2022	875186.300522.183654.Chuyen khoan	10.000		5.112.524.554
30/5/2022	370349.300522.183311.HOANG CAO SON	10.000		5.112.534.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24563600403.24563600403-0395915871-LE THI BICH TUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.544.554
30/5/2022	MBVCB.2069396396.ThuyLe234.CT tu 1024782040 VO DUY THOI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.554.554
30/5/2022	MBVCB.2069360618.CAM THI LOAN chuyen tien.CT tu 0351001120924 CAM THI LOAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.564.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24562543651.24562543651-0774919186-DO NGOC THANH TAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.574.554
30/5/2022	889566.300522.175900.Pham dieu quang	10.000		5.112.584.554
30/5/2022	MBVCB.2069314089.BUI VAN NUOI chuyen tien.CT tu 9966980960 BUI VAN NUOI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.594.554
30/5/2022	ATM_FTF.08100007.079696.20220530.175339.97043686G938fe400000000d08010.FrAcc:1024302983.ToAcc:0371000481127.GD:NINH THUAN CT MAY T THUANINH THUAN VN	10.000		5.112.604.554
30/5/2022	MBVCB.2069259130.NGUYEN THI KIEU LINH chuyen tien.CT tu 0181000250633 NGUYEN THI KIEU LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.614.554
30/5/2022	322873.300522.174155.SAM THI HANH chuyen tien	10.000		5.112.624.554
30/5/2022	584107.300522.172332.NGUYEN XUAN THUONG chuyen tien	10.000		5.112.634.554
30/5/2022	753707.300522.171358.HAU THI HUYEN chuyen khoan	10.000		5.112.644.554
30/5/2022	741544.300522.171024.DO VAN HAI chuyen khoan	10.000		5.112.654.554
30/5/2022	586555.300522.165851.NGUYEN ANH DUNG Chuyen tien	10.000		5.112.664.554
30/5/2022	MBVCB.2069089212.NGUYEN PHI KHANH chuyen tien.CT tu 0411001060574 NGUYEN PHI KHANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.674.554
30/5/2022	810390.300522.165630.GUI TIEN-300522-16:56:43 810390	10.000		5.112.684.554
30/5/2022	450617.300522.165409.IBFT TA THANH TU chuyen tien	10.000		5.112.694.554
30/5/2022	448653.300522.165056.IBFT DANH THI HUYNH TRANG chuyen tien	10.000		5.112.704.554
30/5/2022	953159.300522.164806.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000		5.112.714.554
30/5/2022	649433.300522.163717.TRAN THI HONG LOAN chuyen tien	10.000		5.112.724.554
30/5/2022	561371.300522.162919.NGUYEN VAN KHA CHUYEN KHOAN QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.734.554
30/5/2022	874953.300522.161930.NGUYEN THANH LUONG chuyen tien	10.000		5.112.744.554

30/5/2022	142754.300522.161854.Giang Van Hai chuyen tien	50.000		5.112.794.554
30/5/2022	828205.300522.161715.VAY A DUONG chuyen khoan	10.000		5.112.804.554
30/5/2022	484608.300522.155609.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen khoan	10.000		5.112.814.554
30/5/2022	742744.300522.155634.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000		5.112.824.554
30/5/2022	737648.300522.155133.NGO THI HONG Chuyen tien	10.000		5.112.834.554
30/5/2022	513864.300522.154833.VCB:0371000481127:NGUYEN VAN TUAN EM chuyen khoan	20.000		5.112.854.554
30/5/2022	450848.300522.154545.Chuyen tien	10.000		5.112.864.554
30/5/2022	699762.300522.154440.Ung ho quy tu thien	10.000		5.112.874.554
30/5/2022	428797.300522.153909.LE LAM THANH chuyen khoan	10.000		5.112.884.554
30/5/2022	424831.300522.153756.PHAN THI NAY chuyen khoan	10.000		5.112.894.554
30/5/2022	667401.300522.153606.VU TRONG NHAN chuyen khoan	10.000		5.112.904.554
30/5/2022	390367.300522.153441.TRAN THI HONG CAM chuyen tien	10.000		5.112.914.554
30/5/2022	389967.300522.153408.hoang thao gui	10.000		5.112.924.554
30/5/2022	518579.300522.153158.VCB:0371000481127:LU THI YEU chuyen khoan	20.000		5.112.944.554
30/5/2022	380355.300522.152426.NGUYEN LAM TO HAN chuyen khoan	10.000		5.112.954.554
30/5/2022	MBVCB.2068729470.HUYNH PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1027259927 HUYNH PHUONG ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.112.964.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24557593497.24557593497-0766079110-RIEU PHUC VUONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.112.974.554
30/5/2022	360525.300522.151805.NGUYEN TRAM CHAU chuyen khoan	10.000		5.112.984.554
30/5/2022	594353.300522.151643.TRINH QUANG QUAN chuyen khoan	10.000		5.112.994.554
30/5/2022	217367.300522.151142.TRUONG VAN THOAI Chuyen tien	10.000		5.113.004.554
30/5/2022	564071.300522.150830.TRAN XUAN HOAN chuyen khoan	10.000		5.113.014.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24556835164.24556835164-0788339430-LUONG VAN HUAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.024.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24556932316.24556932316-0385855906-TRINH THI TO LOAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.034.554
30/5/2022	364503.300522.145515.Phantuankhang	10.000		5.113.044.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24556781923.24556781923-0869061124-NGUYEN THI BE	10.000		5.113.054.554
30/5/2022	267728.300522.144719.TRIEU TIEN AN chuyen khoan	10.000		5.113.064.554
30/5/2022	358026.300522.144345.DO THI THANH HUONG chuyen tien	10.000		5.113.074.554
30/5/2022	454064.300522.143710.thach nen	10.000		5.113.084.554
30/5/2022	741319.300522.143638.SUNG NGOC MINH Chuyen tien	10.000		5.113.094.554
30/5/2022	315714.300522.143355.HUYNH THANH SANG Chuyen tien	10.000		5.113.104.554
30/5/2022	734028.300522.143106.TONE6789-300522-14:31:05 734028	10.000		5.113.114.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24556230825.24556230825-0988425951-DOAN THI HA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.124.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24555645596.24555645596-0982057519-chuyen tien	10.000		5.113.134.554
30/5/2022	123598.300522.141843.VCB:0371000481127:CAO THI LE chuyen khoan	20.000		5.113.154.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24555407467.24555407467-0981933148-HA THI THUY chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.164.554
30/5/2022	344282.300522.141745.nguyen thi hong tra	10.000		5.113.174.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24555515209.24555515209-0342888174-LUONG THI TUYET	10.000		5.113.184.554
30/5/2022	698750.300522.141245.HA THI TRANG Chuyen tien	10.000		5.113.194.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24555512170.24555512170-0989144946-NGUYEN THI THU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.204.554
30/5/2022	691518.300522.140752.VUONG CONG TRUONG Chuyen tien	10.000		5.113.214.554
30/5/2022	151823.300522.140359.NGUYEN TRAN BINH AN chuyen khoan	10.000		5.113.224.554
30/5/2022	143997.300522.140050.TONG VAN QUOC chuyen khoan	10.000		5.113.234.554
30/5/2022	MBVCB.2068452314.PHUNG CHIN PHONG chuyen tien.CT tu 9919199249 PHUNG CHIN PHONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.244.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24555290806.24555290806-0389783242-HOANG THI HIEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.254.554
30/5/2022	MBVCB.2068444331.VU XUAN HUE chuyen tien.CT tu 1026756542 VU XUAN HUE toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.264.554
30/5/2022	177686.300522.135257.DANH TUAN Chuyen tien	10.000		5.113.274.554
30/5/2022	MBVCB.2068430023.Tu Thien.CT tu 0351001084099 TRIEU DINH TUAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.284.554
30/5/2022	307514.300522.134848.NONG VAN DOI chuyen khoan	10.000		5.113.294.554
30/5/2022	282651.300522.134802.VCB:0371000481127:LO VAN QUYEN chuyen khoan	20.000		5.113.314.554
30/5/2022	112014.300522.134743.Nguyen thi ngoc thu	10.000		5.113.324.554
30/5/2022	MBVCB.2068408419.DOAN THI BICH DAO chuyen tien.CT tu 0231000695746 DOAN THI BICH DAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.334.554
30/5/2022	589931.300522.134114.NGUYEN SY TUNG Chuyen tien	10.000		5.113.344.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24554722241.24554722241-0343426191-tu thien	10.000		5.113.354.554
30/5/2022	SHGD:10041967.DD:220530.BO:VU QUANG HUY.Remark:Huy	10.000		5.113.364.554
30/5/2022	268847.300522.133447.DANG THI LOAN chuyen khoan	10.000		5.113.374.554
30/5/2022	339679.300522.132546.IBFT TRAN CHI LINH chuyen tien	10.000		5.113.384.554
30/5/2022	038742.300522.131521.TRAN CONG KHANH	10.000		5.113.394.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24553648225.24553648225-0966508058-LY MINH HUE chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.404.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24554051392.24554051392-0334551229-NGUYEN THANH LAP chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.414.554
30/5/2022	913362.300522.130833.VCB:0371000481127:DUONG PHUC HENH chuyen khoan	50.000		5.113.464.554
30/5/2022	189552.300522.130416.NGUYEN DUC THANH chuyen khoan	10.000		5.113.474.554
30/5/2022	009199.300522.130210.LE TUAN ANH chuyen khoan	10.000		5.113.484.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24553532168.24553532168-0398532599-THAI NGOC DU chuyen tien	10.000		5.113.494.554
30/5/2022	MBVCB.2068252584.CAO NGOC SON chuyen tien.CT tu 1026075240 CAO NGOC SON toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.504.554
30/5/2022	MBVCB.2068243657.TRAN VAN DIEM chuyen tien.CT tu 1028263130 TRAN VAN DIEM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.514.554
30/5/2022	SHGD:10040468.DD:220530.BO:DANG THI HUE.Remark:Hue lina	10.000		5.113.524.554
30/5/2022	122738.300522.124010.NGUYEN TRONG CONG chuyen khoan	10.000		5.113.534.554
30/5/2022	318065.300522.123753.IBFT nhay vy chuyen tien	10.000		5.113.544.554
30/5/2022	029193.300522.123650.(MB247) Huynh Thi Nhieu	10.000		5.113.554.554
30/5/2022	565095.300522.123642.TRAN XUAN KY Chuyen tien	10.000		5.113.564.554
30/5/2022	564116.300522.123536.NGUYEN THI THANH THUY Chuyen tien	10.000		5.113.574.554
30/5/2022	686434.300522.123325.PHAM THI NGA-300522-12:33:38 686434	10.000		5.113.584.554
30/5/2022	990937.300522.123052.Tu thien	10.000		5.113.594.554
30/5/2022	554909.300522.123025.LE VIET PHI Chuyen tien	10.000		5.113.604.554
30/5/2022	439323.300522.122719.VCB:0371000481127:NGUYEN THI THU HUYEN chuyen khoan chung tay dong hanh nghia cu cao dep	20.000		5.113.624.554
30/5/2022	024777.300522.122707.ZP6818158B8B 220530000144209 Chuyen qua ZaloPay	20.000		5.113.644.554
30/5/2022	917136.300522.122449.NGUYEN VAN LONG chuyen khoan	10.000		5.113.654.554
30/5/2022	MBVCB.2068193666.NGUYEN THI YEN PHI chuyen tien.CT tu 1018124939 NGUYEN THI YEN PHI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.664.554
30/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24552769805.24552769805-0877185710-SONG A TRANG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.113.674.554
30/5/2022	069081.300522.122223.NGUYEN QUOC VIET chuyen khoan	10.000		5.113.684.554
30/5/2022	965796.300522.121925.VCB:0371000481127:DUONG THI NHUNG chuyen khoan	20.000		5.113.704.554
30/5/2022	018588.300522.120643.VU THI YEN chuyen khoan	10.000		5.113.714.554
30/5/2022	MBVCB.2068142458.BAN THI HOA chuyen tien.CT tu 9358859256 BAN THI HOA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.113.724.554



30/5/2022	IBVCB.3005220273563001.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro vien phi va boi duong phuc hoi sau phau thuat cho benh nhan Tran Trong Quan		11.527.829	5.102.196.725
30/5/2022	862776.300522.120536.PHAM NGOC TAM chuyen khoan	10.000		5.102.206.725
30/5/2022	911401.300522.120151.VCB:0371000481127:KA OANH chuyen khoan	20.000		5.102.226.725
30/5/2022	846299.300522.120005.NGUYEN HOAI LUAN chuyen khoan	10.000		5.102.236.725
30/5/2022	MBVCB.2068092644.NGUYEN CHI MANH chuyen tien.CT tu 0591000272342 NGUYEN CHI MANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.102.246.725
30/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24551344837.24551344837-0704534865-NGUYEN THI THAO SUONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.102.256.725
30/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24551353761.24551353761-0365953279-Vu Dinh Son	10.000		5.102.266.725
30/5/2022	289817.300522.114324.IBFT LE NGUYEN PHUONG LY chuyen tien	10.000		5.102.276.725
30/5/2022	930537.300522.114057.VI VAN CHI chuyen khoan	10.000		5.102.286.725
30/5/2022	928768.300522.114026.Chuyen tien tu Viettel Money	10.000		5.102.296.725
30/5/2022	527864.300522.113538.PHAM THI THUY Chuyen tien	10.000		5.102.306.725
30/5/2022	903306.300522.113112.NGUYEN THI BINH Chuyen tien	10.000		5.102.316.725
30/5/2022	266215.300522.113011.Nguyen quynh giang	10.000		5.102.326.725
30/5/2022	857153.300522.111937.NGUYEN NAM NGUYEN chuyen khoan	10.000		5.102.336.725
30/5/2022	491379.300522.111129.Le Ngoc Han	10.000		5.102.346.725
30/5/2022	809308.300522.110549.LE THI PHUONG chuyen khoan	10.000		5.102.356.725
30/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24550339541.24550339541-0837361590-NGUYEN VAN TUAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		5.102.366.725
30/5/2022	965586.300522.105605.VCB:0371000481127:HUYNH THI YEN LINH chuyen khoan	20.000		5.102.386.725
30/5/2022	634220.300522.104740.DANG THI THIN chuyen khoan	10.000		5.102.396.725
30/5/2022	623358.300522.104354.NGUYEN KHAC HAI chuyen khoan	10.000		5.102.406.725
30/5/2022	697779.300522.103331.PHAM THI KIM VI chuyen khoan	10.000		5.102.416.725
30/5/2022	761916.300522.102820.ung thi khanh vinh	10.000		5.102.426.725
30/5/2022	MBVCB.2067791120.CAM NGOC THAI chuyen tien.CT tu 0351000959454 CAM NGOC THAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.102.436.725
30/5/2022	871571.300522.102615.Tien Dat ho tro quy tu thien bong sen	10.000		5.102.446.725
30/5/2022	525067.300522.102036.PHAM VAN HIEN Chuyen tien	10.000		5.102.456.725
30/5/2022	637336.300522.101554.PHAM THI HUONG chuyen khoan	10.000		5.102.466.725
30/5/2022	619817.300522.101030.SAM-300522-10:10:29 619817	10.000		5.102.476.725
30/5/2022	619503.300522.100938.I-300522-10:09:42 619503	10.000		5.102.486.725
30/5/2022	614591.300522.100916.PHAM VAN SI chuyen khoan	10.000		5.102.496.725
30/5/2022	MBVCB.2067728899.NGO VAN TRANG chuyen tien.CT tu 1014778036 NGO VAN TRANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.102.506.725
30/5/2022	514200.300522.100602.VUONG THI YEN chuyen khoan	10.000		5.102.516.725
30/5/2022	SHGD:10030074.DD:220530.BO:BE THI HA.Remark:Ha chuyen	10.000		5.102.526.725
30/5/2022	MBVCB.2067701417.LY TAI MUI chuyen tien.CT tu 1027415189 LY TAI MUI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.102.536.725
30/5/2022	SHGD:10029840.DD:220530.BO:NGUYEN HOAI NAM.Remark:Nam chuyen	10.000		5.102.546.725
30/5/2022	480586.300522.095345.NGUYEN VAN LAM chuyen khoan	10.000		5.102.556.725
30/5/2022	SHGD:10025630.DD:220530.BO:NGUYEN VAN SON.Remark:Son chuyen	10.000		5.102.566.725
30/5/2022	225851.300522.094952.IBFT MAI THI KIM NHUNG chuyen tien	10.000		5.102.576.725
30/5/2022	210342.300522.094916.van ck	10.000		5.102.586.725
30/5/2022	SHGD:10027723.DD:220530.BO:DAM THI HUONG QUYNH.Remark:Quynh chuyen	10.000		5.102.596.725
30/5/2022	SHGD:10026336.DD:220530.BO:TRUONG THI THU.Remark:Truong Thi thu	10.000		5.102.606.725
30/5/2022	SHGD:10016980.DD:220530.BO:DANG THI NGUYET.Remark:1234	10.000		5.102.616.725
30/5/2022	SHGD:10025915.DD:220530.BO:PHAM THI HANG.Remark:phamhang	10.000		5.102.626.725
30/5/2022	SHGD:10025356.DD:220530.BO:PHAM ANH QUAN.Remark:ho tro tu thien	10.000		5.102.636.725
30/5/2022	SHGD:10024996.DD:220530.BO:NGUYEN THI MINH TAM.Remark:Tam chuyen	10.000		5.102.646.725
30/5/2022	SHGD:10024784.DD:220530.BO:BUI THI HUYNH NHU.Remark:Nhu chuyen	10.000		5.102.656.725
30/5/2022	SHGD:10010536.DD:220530.BO:NGUYEN TON TRUONG.Remark:Truong chuyen	10.000		5.102.666.725
30/5/2022	SHGD:10017596.DD:220530.BO:NGUYEN THI NGOC LINH.Remark:NGUYEN THI NGOC LINH	10.000		5.102.676.725
30/5/2022	476980.300522.092755.Le Thi Hoai Linh	10.000		5.102.686.725
30/5/2022	SHGD:10017561.DD:220530.BO:NGO TAN TRI.Remark:Ngo Tan Tri	10.000		5.102.696.725
30/5/2022	SHGD:10016278.DD:220530.BO:MAI THI MINH THAO.Remark:ung ho quy tu thien,mai thi minh thao	10.000		5.102.706.725
30/5/2022	212737.300522.092623.IBFT Nguyen thi thanh ngan chuyen tien	10.000		5.102.716.725
30/5/2022	SHGD:10010783.DD:220530.BO:TRAN VAN PHUONG.Remark:Phuong chuyen	10.000		5.102.726.725
30/5/2022	SHGD:10012009.DD:220530.BO:TRAN PHUONG THAO.Remark:Thao chuyen tien	10.000		5.102.736.725
30/5/2022	MBVCB.2067566804.LUU THI DIEP chuyen tien.CT tu 0541000259104 LUU THI DIEP toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.102.746.725
30/5/2022	MBVCB.2067560410.NONG THI TUYET chuyen tien.CT tu 1021914045 NONG THI TUYET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		5.102.756.725
30/5/2022	SHGD:10002127.DD:220530.BO:LE THANH LAN.Remark:LE THANH LAN Chuyen tien	10.000		5.102.766.725
30/5/2022	NGUYEN VO HAI PHUONG chuyen tien	10.000		5.102.776.725
30/5/2022	162481.300522.075703.gui toi nhung hoan canh kho khan	250.000		5.103.026.725
30/5/2022	MBVCB.2067317687. dong gop tu thien.CT tu 0071005176227 TRAN UYEN PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	500.000		5.103.526.725
30/5/2022	940919.300522.072112.NGUYEN THI THAO Chuyen tien	10.000		5.103.536.725
30/5/2022	MBVCB.2067256078.Ung ho Quy.CT tu 0011004188482 BUI PHUONG LINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	200.000		5.103.736.725
30/5/2022	004390.300522.070230.giup do hoan canh kho khan FT22150010548148	200.000		5.103.936.725
30/5/2022	295662.300522.065909.ung ho ky 515	100.000		5.104.036.725
30/5/2022	005304.300522.062336.ZP68I8I5MFH 220530000035118 Thao diep Ck	20.000		5.104.056.725
30/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24541537160.24541537160-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.104.076.725
30/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24541537155.24541537155-0339500286-NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien mien phi qua MoMo	20.000		5.104.096.725
30/5/2022	826705.290522.230333.Chuyen tien	10.000		5.104.106.725
30/5/2022	UNG HO QUAN COM NU CUOI 4-280522-15:39:26 070082	7.000.000		5.111.106.725
30/5/2022	UNG HO QUAN NU CUOI 4-280522-21:49:00 200966	500.000		5.111.606.725
30/5/2022	Khuc Cam Tu gui NC4	500.000		5.112.106.725
30/5/2022	Do Nhu Quynh gui NC4	500.000		5.112.606.725
30/5/2022	Nguyen Thi Phuong Hanh gui NC4	1.000.000		5.113.606.725
30/5/2022	From: NGUYEN THI TRANG DAINGUYEN THI TRANG DAI CHUYEN UNG HO QUAN NU CUOI 4THANG 5 VA 6.2022	10.000.000		5.123.606.725
30/5/2022	Ong Tu Van ung ho quan com Nu Cuoi so 4 quy Bong Sen	2.000.000		5.125.606.725
30/5/2022	Ung ho quan nu cuoi 4	5.000.000		5.130.606.725
30/5/2022	quan com so 4 FT22151607810968	1.000.000		5.131.606.725
30/5/2022	Ung ho quan nu cuoi 9	5.000.000		5.136.606.725
30/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan com nu cuoi 9 - cac suatan thu 4 hang tuan FT22150025493498	30.000.000		5.166.606.725
30/5/2022	ong Tu Van ung ho quan com Yen Vui Thanh Khe Da Nang	2.000.000		5.168.606.725
30/5/2022	MBVCB.2067179076.033780.Thuan Cuong chuyen tien.CT tu 0071003490387 NGUYEN TRANKIM CUONG toi	500.000		5.169.106.725
30/5/2022	221080689000076 QUY TU THIEN BONG SE	132.000		5.169.238.725
30/5/2022	Quan YV TKDN ck tien ung ho bang Tm tu 23.5 den 27.5			
30/5/2022	MBVCB.2067899870.069128.HUYNH THI HAI Ung ho quanYen Vui.CT tu 0071001873846 LE NHAT VIEN toi	1.000.000		5.170.238.725
30/5/2022	221080689000076 QUY TU THIEN BONG S	300.000		5.170.538.725
30/5/2022	Louisa ung ho Quan com Yen Vui	2.000.000		5.172.538.725
30/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan com yen vui mai linh quang tri FT22150138801840	500.000		5.173.038.725
30/5/2022	EIB:221080689000077:Ho Ngoc Anh CHS NH o Cam Ranhung ho quan Yen Vui MLQT	1.347.000		5.174.385.725
30/5/2022	Minh Ngoc chuyen tien ban com va tien NHT ung ho tien mat tai quan YVGL dot 2 trong thang 5	500.000		5.174.885.725
30/5/2022	NHT ung ho TM			

30/5/2022	Ong Tu Van dong gop quan Yen Vui Dong Da Ha Noi		2.000.000		5.176.885.725
30/5/2022	ONG TU VAN DONG GOP CHO QUAN NU CUOI 1 GD 637508-052822 13:46:57		2.000.000		5.178.885.725
30/5/2022	E DUNG HN CHUYEN TK UNG HO QUY BONG SEN FT22150924703582 GD 728307-052822 21:25:22		2.000.000		5.180.885.725
30/5/2022	NGUYEN GIA HAO CHUYEN TIEN GD 131277-053022 00:03:56		500.000		5.181.385.725
30/5/2022	PHAM THANH HUNG GD 354791-053022 14:09:30		300.000		5.181.685.725
30/5/2022	LE HOANG MINH HA GD 938938-052822 12:04:41		10.000		5.181.695.725
30/5/2022	LE HUU TAI CHUYEN TIEN GD 304013-052822 13:45:25		10.000		5.181.705.725
30/5/2022	MBVCB.2062644020.026139.PHAM THI HANG CHUYEN TIEN.CT TU 0591000342386 PHAM THI HANG TOI 508368		10.000		5.181.715.725
30/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 026139-052822 13:51:58		10.000		5.181.725.725
30/5/2022	NGUYEN ANH DUNG CHUYEN TIEN GD 783951-052822 19:36:20		10.000		5.181.735.725
30/5/2022	PHAN THANH DAT CHUYEN KHOAN GD 868258-052922 12:25:42		10.000		5.181.745.725
30/5/2022	NGUYEN HUONG TRA CHUYEN TIEN GD 651372-052922 12:51:42		10.000		5.181.755.725
30/5/2022	DUONG VAN THO CHUYEN KHOAN GD 076201-052922 14:06:18		10.000		5.181.765.725
30/5/2022	MBVCB.2065613410.057233.NGUYEN VAN TUAN CHUYEN TIEN.CT TU 1019940805 NGUYEN VAN TUAN TOI 508368		10.000		5.181.765.725
30/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 067305-052922 14:10:42		10.000		5.181.765.725
30/5/2022	TRAN HONG THAI CHUYEN TIEN GD 723283-052922 15:24:30		20.000		5.181.785.725
30/5/2022	MBVCB.2065613410.057233.NGUYEN THI HOAI .CT TU 9343075503 NGUYEN THI HOAI TOI 508368 QUY TU THIEN		10.000		5.181.795.725
30/5/2022	BONG SEN (ACB) A CHAU GD 057233-052922 15:25:32		10.000		5.181.805.725
30/5/2022	MAI THI TRUC HONG CHUYEN TIEN MIEN PHI QUA MOMO GD 037711-052922 16:31:31		10.000		5.181.825.725
30/5/2022	ACB:508368:PHAN THI THU HA CHUYEN KHOAN GD 685309-052922 17:04:45		20.000		5.181.835.725
30/5/2022	HOANG XUAN THANG CHUYEN KHOAN GD 037439-052922 19:51:08		10.000		5.181.845.725
30/5/2022	LE QUYNH NHI-NHI CHUYEN		10.000		5.182.345.725
30/5/2022	UNG HO QUAN COM XA HOI NU CUOI 2 GD 218680-053022 10:04:24		500.000		5.182.355.725
30/5/2022	TRUONG THI VUONG CHUYEN TIEN GD 749620-053022 10:08:52		10.000		5.183.855.725
30/5/2022	HO TRO SUAT AN QUAN NU CUOI 2 GD 743167-053022 10:10:02		1.500.000		5.183.865.725
30/5/2022	KHUONG HOANG VU CHUYEN KHOAN GD 754780-053022 11:28:46		10.000		5.183.875.725
30/5/2022	IBFT NGUYEN VAN HA CHUYEN TIEN GD 346433-053022 13:40:22		10.000		5.183.885.725
30/5/2022	NGUYEN VAN HUY CHUYEN TIEN GD 916440-053022 16:02:44		10.000		5.211.730.725
30/5/2022	LE THI THU VAN NU CUOI 2 NOP TIEN NHA HAO TAM UNG HO TU CUOI THANG 4 DEN T5/2022#		27.845.000		5.212.030.725
30/5/2022	AN DANH GD 649270-053022 16:40:32		300.000		5.212.040.725
30/5/2022	NGUYEN BA NHAT CHUYEN KHOAN GD 793075-053022 17:25:16		10.000		5.212.050.725
30/5/2022	DAO XUAN THUY CHUYEN TIEN GD 001845-053022 17:28:59		10.000		5.211.984.725
30/5/2022	PHI T05/2022-060209243949-IB,QLTK		10.000	66.000	5.212.284.725
30/5/2022	VND-TGTT-DOAN THI KIM XUAN quyen gop cho du an nu cuoi 7 FT22150380094296 CKN 342723		300.000		5.212.784.725
30/5/2022	SHBMB Nu cuoi 7 Giup tre mo coi Nam Mo Bon Su Thich Ca Mau Ni Phat CKN 619895		500.000		5.212.884.725
31/5/2022	NGUYEN THI GAM2509014 ung ho tre e mo coi (STB) . NH TMCP Sai Gon Thuong Tin HO CHI MINH		100.000		497
31/5/2022	CHI LAI TK TIEN GUI 060209243949		497		5.212.885.222
31/5/2022	IB NGUYEN ANH TUAN UNG HO COM TU THIEN		500.000		5.213.385.222
31/5/2022	JUN UNG HO QUY COM FT22151820032800 GD 645051-053022 20:39:02		915.824		5.214.301.046
31/5/2022	LE DUNG HOANG CHUYEN KHOAN GD 862317-053022 21:05:26		10.000		5.214.311.046
31/5/2022	997 15079828 QUY BONG SEN CHUYEN TIEN HO TRO THANG 6/2022 CHO QUAN COM NU CUOI 2		300.000.000		4.914.311.046
31/5/2022	997 15079828 THU PHI CHUYEN TIEN NGOAI HE THONG_300,000,000 VND * 0.005%,MIN 15,000/MAX #PHI CD 0		15.000		4.914.296.046
31/5/2022	IB LE THI PHO LE THI HUYEN VY CK TU THIEN		10.000		4.914.306.046
31/5/2022	DINH DONG CUONG CHUYEN KHOAN GD 122507-053122 13:13:22		10.000		4.914.316.046
31/5/2022	MBVCB.2071631168.048787.TRAN THI NHU QUYNH CHUYEN TIEN.CT TU 1020274883 TRAN THI NHU QUYNH TOI		10.000		4.914.326.046
31/5/2022	508368 QUY TU THIEN BONG SEN (ACB) A CHAU GD 048787-053122 13:31:23		10.000		4.914.336.046
31/5/2022	TRAN DINH MINH CHUYEN TIEN GD 579318-053122 13:32:01		10.000		4.914.346.046
31/5/2022	NGUYEN NGOC TAI CHUYEN TIEN TOI QUY TU THIEN BONG SEN-508368 GD 720592-053122 14:23:40		10.000		4.914.356.046
31/5/2022	NGUYEN VAN HIEN CHUYEN KHOAN GD 880351-053122 15:47:25		10.000		4.916.356.046
31/5/2022	TIEN PHAM CMND 024327360 UNG HO QUAN NU CUOI GD 757984-053122 10:46:22		2.000.000		4.916.856.046
31/5/2022	Ck FT22151501431683		500.000		4.918.856.046
31/5/2022	Ong Tu Van gop tien ung ho quan com Yen Vui Tan Trieu HN		2.000.000		4.920.856.046
31/5/2022	Ong Tu Van gop cung quan Yen Vui Long Xuyen An Giang FT22151477327969		2.000.000		4.921.356.046
31/5/2022	Ung ho NCB		500.000		4.922.856.046
31/5/2022	LeThi Kim Thia ung ho Nu Cuoi 9		1.500.000		4.923.356.046
31/5/2022	UNG HO QUAN COM		500.000		4.923.956.046
31/5/2022	MBVCB.2071961009.011918.Ung ho quan Nu cuoi 4.CT tu 0371000445253 DIEP TIEN KHOA toi 221080689000074 QUY		600.000		4.925.456.046
31/5/2022	TU THIEN BONG SEN (EXIMBA		1.500.000		4.927.456.046
31/5/2022	Le thi Bich Chi ung ho nu cuoi 4		2.000.000		4.927.467.280
31/5/2022	021257.310522.125409.Ong Tu Van gop cung quan pho cho moi nguoi FT22151228601057		11.234		4.927.967.280
31/5/2022	VU QUOC TUAN CHUYEN KHOAN GD 944866-053022 18:10:49		500.000		4.928.967.280
31/5/2022	NGUYEN THI CAM THU-DONG HANH CUNG BONG SEN		1.000.000		
31/5/2022	IB VO HOANG HAI UNG HO QUAN COM NU CUOI QUAN 4		1.000.000		
31/5/2022	STONEX FINANCIAL LTD-PHUOCTT2 - 924377391-5725AD /17145 UK ONLINE GIVING FOUNDATION 600 MEREDITH RD., NE 700 CALGARY A LBERTA CA UK ONLINE GIVING FOUNDATION DONATIO N DISBURSEMENT ID: 821DQ9PYXD		8.559.032		4.937.526.312
31/5/2022	IB LE HUU LOI CK		175.000		4.937.701.312
31/5/2022	HO TRO NGUOI KHO KHAN GD 350827-053122 17:49:33		500.000		4.938.201.312
31/5/2022	MBVCB.2073563241.Ky 515 - Ung ho ky 515 .CT tu 0011004402882 DO VUONG ANH toi0371000481127 QUY TU		200.000		4.938.401.312
31/5/2022	THIEN BONG SEN		10.000		4.938.411.312
31/5/2022	743339.310522.215224.LE THI THANH NGA Chuyen tien		10.000		4.938.421.312
31/5/2022	664135.310522.205201.NGO MINH PHUONG		10.000		4.938.431.312
31/5/2022	303608.310522.205153.TRAN VAN SANG chuyen tien mien phi qua MoMo		10.000		4.938.451.312
31/5/2022	991409.310522.204951.VCB:0371000481127:SY SAU LIN chuyen khoan		20.000		4.938.471.312
31/5/2022	745361.310522.204545.VCB:0371000481127:NGUYEN THI KIEU ANH chuyen khoan		10.000		4.938.481.312
31/5/2022	629204.310522.204514.VU TIEN SY Chuyen tien		10.000		4.938.491.312
31/5/2022	MBVCB.2073342357.NGUYEN THI DIEM chuyen tien.CT tu 9388315489 NGUYEN THI DIEM toi0371000481127 QUY TU		10.000		4.938.501.312
31/5/2022	THIEN BONG SEN		10.000		4.938.511.312
31/5/2022	089999.310522.204151.TRAN THI YEN chuyen khoan		10.000		4.938.531.312
31/5/2022	631872.310522.204131.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen khoan		20.000		4.938.581.312
31/5/2022	060030.310522.204049.ZP68I9FVA8HN 220531000358083 chauhau27		50.000		4.938.591.312
31/5/2022	358507.310522.203655.Le Minh Hoa ung ho ky 514 FT22151609049629		10.000		4.938.601.312
31/5/2022	MBVCB.2073313829.Ck.Ct tu 0041000381768 NGUYEN THI LINH CHI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN		10.000		4.938.621.312
31/5/2022	069188.310522.203557.VI THE VAN chuyen khoan		20.000		4.938.631.312
31/5/2022	891886.310522.203131.VCB:0371000481127:PHAM THI HUE TRUC		10.000		4.938.641.312
31/5/2022	297704.310522.202948.HUYNH HUYEN TRANG chuyen tien mien phi qua MoMo		10.000		4.938.651.312
31/5/2022	MBVCB.2073285398.HOANG THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0491000408897 HOANG THI PHUONG toi0371000481127		10.000		4.938.661.312
31/5/2022	QUY TU THIEN BONG SEN		10.000		4.938.671.312
31/5/2022	015911.310522.202116.HA THI ANH chuyen khoan		10.000		4.938.681.312
31/5/2022	123624.310522.202017.NGUYEN THI THANH TRUC		10.000		4.938.691.312
31/5/2022	988220.310522.201338.DANG VAN PU chuyen khoan		10.000		4.938.701.312
31/5/2022	986436.310522.201310.NGUYEN VAN KHANH chuyen khoan		10.000		4.938.711.312
31/5/2022	291791.310522.200822.HA THI HONG chuyen tien mien phi qua MoMo		10.000		4.938.721.312
31/5/2022	290825.310522.200450.dung		10.000		4.938.732.312
31/5/2022	290612.310522.200359.NGUYEN TIEN THANH chuyen tien mien phi qua MoMo		1.000		4.938.742.312
31/5/2022	119737.310522.200027.TRAN VIET THANH chuyen tien toi QUY TU THIEN BONG SEN-0371000481127		10.000		4.938.752.312
31/5/2022	477073.310522.195230.NGUYEN TUAN ANH chuyen khoan		10.000		4.938.762.312
31/5/2022	MBVCB.2073156900.DO VAN QUAN chuyen tien.CT tu 0801000238835 DO VAN QUAN toi0371000481127 QUY TU		10.000		4.938.772.312
31/5/2022	THIEN BONG SEN		10.000		4.938.782.312
31/5/2022	108955.310522.194842.LE DUY HIEU chuyen tien		10.000		4.938.792.312
31/5/2022	165561.310522.194602.TRAN VAN MINH chuyen tien		10.000		4.938.802.312
31/5/2022	453406.310522.194506.VO HOANG SON chuyen khoan		10.000		4.938.812.312

31/5/2022	424339.310522.193607.DANG VAN PU chuyen khoan	10.000		4.938.772.312
31/5/2022	638525.310522.193150.Lam Ngoc Diem	10.000		4.938.782.312
31/5/2022	832974.310522.193048.NGUYEN VAN QUANG chuyen khoan	10.000		4.938.792.312
31/5/2022	407092.310522.193046.NGUYEN VAN HOAN chuyen khoan	10.000		4.938.802.312
31/5/2022	406249.310522.193031.NGUYEN DUY HIEP chuyen khoan	10.000		4.938.812.312
31/5/2022	396519.310522.192737.PHAM VAN TOAN chuyen khoan	10.000		4.938.822.312
31/5/2022	819113.310522.192652.LE THI MY NGOC chuyen khoan	10.000		4.938.832.312
31/5/2022	030949.310522.192421.IBFT NGUYEN THI BICH HANG chuyen tien	10.000		4.938.842.312
31/5/2022	MBVCB.2073047879.TRUONG QUANG CHINH chuyen tien.CT tu 1020997389 TRUONG QUANG CHINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.938.852.312
31/5/2022	785739.310522.191747.Tu thien	10.000		4.938.862.312
31/5/2022	MBVCB.2073016936.HA THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 1020544152 HA THI THU HIEN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.938.872.312
31/5/2022	895995.310522.190957.PHAM VAN DUNG Chuyen tien	10.000		4.938.882.312
31/5/2022	273937.310522.190537.CHUYEN KHOAN TU MOMO	10.000		4.938.892.312
31/5/2022	MBVCB.2072997173.TA MINH HUNG chuyen tien.CT tu 0481000881066 TA MINH HUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	50.000		4.938.942.312
31/5/2022	MBVCB.2072995916.DINH THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 1019481032 DINH THI THU HUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.938.952.312
31/5/2022	731806.310522.190345.thuytrang	10.000		4.938.962.312
31/5/2022	272495.310522.190032.TRUONG VAN TOAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.938.972.312
31/5/2022	693317.310522.185411.PHAN MINH LIEU chuyen khoan	10.000		4.938.982.312
31/5/2022	998195.310522.185127.Sang ck	10.000		4.938.992.312
31/5/2022	668188.310522.184757.TRAN VAN LINH chuyen khoan	10.000		4.939.002.312
31/5/2022	400552.310522.184024.NGUYEN THI VAN Chuyen tien	10.000		4.939.012.312
31/5/2022	286379.310522.183059.NGUYEN THI HONG NHUNG Chuyen tien	10.000		4.939.022.312
31/5/2022	591757.310522.182945.moi nghin dong	10.000		4.939.032.312
31/5/2022	263033.310522.182815.PHAM HOANG TU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.939.042.312
31/5/2022	MBVCB.2072826148.MA THI LIEU chuyen tien.CT tu 1022599566 MA THI LIEU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.052.312
31/5/2022	992833.310522.181816.IBFT DANG THI CAM XUYEN chuyen tien	10.000		4.939.062.312
31/5/2022	MBVCB.2072813484.NGO THI HUYEN TRAN chuyen tien.CT tu 1013313859 NGO THI HUYEN TRAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.072.312
31/5/2022	991057.310522.181501.IBFT Dao Thi Thu chuyen tien	10.000		4.939.082.312
31/5/2022	258763.310522.181217.LE VAN DUC chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.939.092.312
31/5/2022	MBVCB.2072792851.LE TRAN NHA THU chuyen tien.CT tu 9927533965 LE TRAN NHA THU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.102.312
31/5/2022	757801.310522.180208.Chuyen tien	10.000		4.939.112.312
31/5/2022	475040.310522.175950.PHAM XUAN PHUOC chuyen khoan	10.000		4.939.122.312
31/5/2022	099323.310522.175856.DANG VAN BINH chuyen khoan	10.000		4.939.132.312
31/5/2022	742816.310522.175548.VU VAN BAC Chuyen tien	10.000		4.939.142.312
31/5/2022	574865.310522.175417.IBT From SeABank	10.000		4.939.152.312
31/5/2022	739824.310522.175400.LA TRI DU	10.000		4.939.162.312
31/5/2022	253531.310522.175226.CHUYEN KHOAN TU MOMO	10.000		4.939.172.312
31/5/2022	853219.310522.174925.hjhj	10.000		4.939.182.312
31/5/2022	MBVCB.2072708925.HA THI THU chuyen tien.CT tu 0451000470156 HA THI THU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.192.312
31/5/2022	252529.310522.174807.KHUU THI HUYEN TRANG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.939.202.312
31/5/2022	981702.310522.174726.TONG VAN HIEP chuyen tien toi QUY TU THIEN BONG SEN-0371000481127	10.000		4.939.212.312
31/5/2022	MBVCB.2072696854.LE NGUYEN ANH chuyen tien.CT tu 9337669774 LE NGUYEN ANH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.222.312
31/5/2022	249846.310522.173852.NGUYEN THI QUYNH HUONG chuyen tien	10.000		4.939.232.312
31/5/2022	244634.310522.173811.TRAN THI THUY TIEN Chuyen tien	10.000		4.939.242.312
31/5/2022	248315.310522.173338.PHAM AI TUYET chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.939.252.312
31/5/2022	310882.310522.172937.LE HONG TANG Chuyen tien	10.000		4.939.262.312
31/5/2022	334718.310522.172757.BUI ANH TUYET chuyen khoan	10.000		4.939.272.312
31/5/2022	197218.310522.172801.PHAN THANH HAU Chuyen tien	10.000		4.939.282.312
31/5/2022	321163.310522.172459.LE ANH SON chuyen khoan	10.000		4.939.292.312
31/5/2022	412883.310522.172012.VCB:0371000481127:LE THANH QUY chuyen khoan	20.000		4.939.312.312
31/5/2022	240565.310522.170737.NGUYEN HONG HIEU chuyen khoan	10.000		4.939.322.312
31/5/2022	870316.310522.165950.PHAN A ONG	10.000		4.939.332.312
31/5/2022	835193.310522.165058.DAO THI HUONG chuyen khoan	10.000		4.939.342.312
31/5/2022	MBVCB.2072437435.KIEN THI TUONG VI chuyen tien.CT tu 1021950921 KIEN THI TUONG VI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.352.312
31/5/2022	158175.310522.164952.nguyentienhung	10.000		4.939.362.312
31/5/2022	MBVCB.2072409198.TRAN DO NGOC TUYET chuyen tien.CT tu 0501000083768 TRAN DO NGOC TUYET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.372.312
31/5/2022	MBVCB.2072380390.HOANG VAN TRINH chuyen tien.CT tu 0841000090830 HOANG VAN TRINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.382.312
31/5/2022	MBVCB.2072371571.NGUYEN VAN NAM chuyen tien.CT tu 1027371647 NGUYEN VAN NAM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.392.312
31/5/2022	MBVCB.2072347190.NGUYEN THUY AN chuyen tien.CT tu 9366821608 NGUYEN THUY AN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.402.312
31/5/2022	278809.310522.162727.LY MI PHU Chuyen tien	10.000		4.939.412.312
31/5/2022	216906.310522.161851.9125707 NGUYEN LINH TAM-310522-16-18:41 216906	10.000		4.939.422.312
31/5/2022	MBVCB.2072299750.Nguyen Van Giang CT tu 0641000045470 NGUYEN VAN GIANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.939.432.312
31/5/2022	924871.310522.161857.IBFT BUI THANH PHAT chuyen tien	10.000		4.939.442.312
31/5/2022	705260.310522.161700.NGUYEN THE CUONG chuyen khoan	10.000		4.939.452.312
31/5/2022	MBVCB.2072246037.Ho tro ky 515.CT tu 0991000039069 DUONG NGOC VIET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	3.000.000		4.942.452.312
31/5/2022	223601.310522.160602.DINH NGUYEN HOANG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.942.462.312
31/5/2022	MBVCB.2072216519.VI THI QUY chuyen tien.CT tu 0351000752467 VI THI QUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.472.312
31/5/2022	589556.310522.155949.NGUYEN THANH THAT Chuyen tien	10.000		4.942.482.312
31/5/2022	635295.310522.155813.NGUYEN BANG SANG chuyen khoan	10.000		4.942.492.312
31/5/2022	789268.310522.155555.QUAN VAN TAN Chuyen tien	10.000		4.942.502.312
31/5/2022	950054.310522.155256.PHAN THI BICH PHUONG	10.000		4.942.512.312
31/5/2022	MBVCB.2072174737.VANG SEO CHUA chuyen tien.CT tu 1020967525 VANG SEO CHUA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.522.312
31/5/2022	606636.310522.155040.KHUONG HOANG VU chuyen khoan	10.000		4.942.532.312
31/5/2022	896194.310522.154652.TRIEU THI NGOAN Chuyen tien	10.000		4.942.542.312
31/5/2022	589845.310522.154603.DUONG THI HOAI chuyen khoan	10.000		4.942.552.312
31/5/2022	865107.310522.154400.DUONG SY HOANG chuyen khoan	10.000		4.942.562.312
31/5/2022	MBVCB.2072142690.quyen gop tu thien.CT tu 0211000531122 DO THANH DAU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.572.312
31/5/2022	578611.310522.154253.TRAN THI NGOC HAN chuyen khoan	10.000		4.942.582.312
31/5/2022	MBVCB.2072141020.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0831000012094 NGUYEN THI PHUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.592.312
31/5/2022	675686.310522.154003.DINH DUC QUAN chuyen tien	10.000		4.942.602.312
31/5/2022	341727.310522.153901.VCB:0371000481127:TRAN THI DIEM NGAN chuyen khoan	20.000		4.942.622.312
31/5/2022	215227.310522.153335.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.942.632.312
31/5/2022	826330.310522.153047.NGUYEN VAN CUONG Chuyen tien	10.000		4.942.642.312

31/5/2022	820889.310522.152917.NGUYEN NGOC HAI BINH Chuyen tien	10.000		4.942.652.312
31/5/2022	153846.310522.152724.LE QUYNH ANH chuyen tien	10.000		4.942.662.312
31/5/2022	508991.310522.152328.NGUYEN THI THUONG	10.000		4.942.672.312
31/5/2022	775379.310522.152328.hoangtoan2000	10.000		4.942.682.312
31/5/2022	MBVCB.2072040368.LUONG VAN VINH chuyen tien.CT tu 1016876004 LUONG VAN VINH toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.692.312
31/5/2022	MBVCB.2072040002.NGUYEN THI THANH LONG chuyen tien.CT tu 1018130509 NGUYEN THI THANH LONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.702.312
31/5/2022	MBVCB.2071992313.ib diep thi bich thao.CT tu 1020787559 DIEP THI BICH THAO toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.712.312
31/5/2022	240264.310522.150338.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien	1.000		4.942.722.312
31/5/2022	673901.310522.150222.DUONG VAN DO Chuyen tien	10.000		4.942.733.312
31/5/2022	SHGD:10033995.DD:220531.BO:LUONG THI THUY DUNG.Remark:Quy tu thien bong sen	10.000		4.942.743.312
31/5/2022	419528.310522.145703.VANG THI NHI chuyen khoan	10.000		4.942.753.312
31/5/2022	276542.310522.145502.TRAN VAN NAM Chuyen tien	10.000		4.942.763.312
31/5/2022	206595.310522.144918.CHUYEN KHOAN TU MOMO	10.000		4.942.773.312
31/5/2022	724220.310522.144754.DANG QUANG VINH Chuyen tien	10.000		4.942.783.312
31/5/2022	721873.310522.144651.TRAN HIEU CANG Chuyen tien	10.000		4.942.793.312
31/5/2022	604928.310522.144143.hoang thi si	10.000		4.942.803.312
31/5/2022	603433.310522.143812.NGUYEN THI QUYNH CHI CHUYEN TIEN	10.000		4.942.813.312
31/5/2022	327438.310522.142859.Vo nguyen vu	10.000		4.942.823.312
31/5/2022	673714.310522.142434.TRAN VAN LINH Chuyen tien	10.000		4.942.833.312
31/5/2022	MBVCB.2071806386.PHAM HONG NAM chuyen tien.CT tu 1023906106 PHAM HONG NAM toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.942.843.312
31/5/2022	231951.310522.142208.NGUYEN THI LAN THANH	10.000		4.942.853.312
31/5/2022	IBVCB.3105220651203001.168130.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro thue nha tu thang 6/2022 den thang 6/2023 cho quan yen vui Da Nang		65.020.900	4.877.832.412
31/5/2022	IBVCB.3105220497259002.168129.IBTC.Quy Bong Sen chuyen tien ho tro thue nha 6 thang tu T06 den T12/2022 cho quan yen vui Gia Lai		30.020.900	4.847.811.512
31/5/2022	558320.310522.141500.DINH THI NHAN chuyen tien	10.000		4.847.821.512
31/5/2022	290773.310522.141450.VCB:0371000481127:NGO QUOC QUYNH chuyen khoan	20.000		4.847.841.512
31/5/2022	733322.310522.140831.TRAN QUANG ANH chuyen tien	10.000		4.847.851.512
31/5/2022	MBVCB.2071752207.TRAN VAN CHI chuyen tien.CT tu 1015139715 TRAN VAN CHI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	5.000		4.847.856.512
31/5/2022	030815.310522.140727.ZP68I9FUVOEE 220531000193613 Chuyen qua ZaloPay	20.000		4.847.876.512
31/5/2022	MBVCB.2071740521.PHAM THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0281000327060 PHAM THI THANH TRUC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.847.886.512
31/5/2022	201238.310522.135813.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.847.896.512
31/5/2022	866947.310522.135318.NGUYEN DUY QUANG chuyen tien	10.000		4.847.906.512
31/5/2022	MBVCB.2071668683.NGUYEN NGOC THANH HUONG chuyen tien.CT tu 0381000554608 NGUYEN NGOC THANH HUONG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.847.916.512
31/5/2022	182498.310522.133657.LAU A VA chuyen khoan	10.000		4.847.926.512
31/5/2022	198368.310522.133622.NGUYEN HONG THAO chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.847.936.512
31/5/2022	329886.310522.132816.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien	10.000		4.847.946.512
31/5/2022	MBVCB.2071618721.NGUYEN THI HOAI chuyen tien.CT tu 0641000152039 NGUYEN THI HOAI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.847.956.512
31/5/2022	128673.310522.132617.tu thien	10.000		4.847.966.512
31/5/2022	196855.310522.132438.PHAN THI THANH XUAN chuyen tien	10.000		4.847.976.512
31/5/2022	625446.310522.132343.TRAN QUOC VIET Chuyen tien	10.000		4.847.986.512
31/5/2022	MBVCB.2071596977.VO VAN HOANG chuyen tien.CT tu 1014529968 VO VAN HOANG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.847.996.512
31/5/2022	195769.310522.131609.LE TRONG KHA chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.848.006.512
31/5/2022	501922.310522.131141.VCB:0371000481127:NGUYEN VAN TIEN chuyen khoan	20.000		4.848.026.512
31/5/2022	302902.310522.131101.doguchuyinh	10.000		4.848.036.512
31/5/2022	106814.310522.130723.PHAM HUY CHUONG chuyen khoan	10.000		4.848.046.512
31/5/2022	288446.310522.130604.guyuthienbongsen	10.000		4.848.056.512
31/5/2022	857306.310522.130057.VCB:0371000481127:LUU THI PHUONG HANG chuyen khoan	20.000		4.848.076.512
31/5/2022	MBVCB.2071537821.TANG VAN HAU chuyen tien.CT tu 0341007222249 TANG VAN HAU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.848.086.512
31/5/2022	MBVCB.2071534343.THIEU QUANG THUAN chuyen tien.CT tu 1026967241 THIEU QUANG THUAN toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.848.096.512
31/5/2022	MBVCB.2071525758.LE THANH TRI chuyen tien.CT tu 1015578140 LE THANH TRI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.848.106.512
31/5/2022	071601.310522.125335.HOANG TRUONG AN chuyen khoan	10.000		4.848.116.512
31/5/2022	524154.310522.124837.HUA VAN PHUC Chuyen tien	10.000		4.848.126.512
31/5/2022	896897.310522.124456.VCB:0371000481127:QUACH THI THU HANG chuyen khoan	20.000		4.848.146.512
31/5/2022	545387.310522.124417.VO TUAN KIET chuyen tien	10.000		4.848.156.512
31/5/2022	191901.310522.124400.NGUYEN CHI NGUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.848.166.512
31/5/2022	810350.310522.123942.IBFT NGUYEN PHUOC DIEM chuyen tien	10.000		4.848.176.512
31/5/2022	748695.310522.123705.VU QUOC KHANG	10.000		4.848.186.512
31/5/2022	011037.310522.123524.Ung Ho FT22151159576497	100.000		4.848.286.512
31/5/2022	MBVCB.2071455177.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 9978556803 NGUYEN THI THANH TRUC toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.848.296.512
31/5/2022	145165.310522.122017.namlun2022	10.000		4.848.306.512
31/5/2022	017078.310522.121712.Nguyen Thanh Bac	10.000		4.848.316.512
31/5/2022	874131.310522.121114.VCB:0371000481127:LAM THANH NHAN chuyen khoan	20.000		4.848.336.512
31/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24584901506.24584901506-0986670939-NGO VAN PHONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.848.346.512
31/5/2022	731521.310522.120851.VCB:0371000481127:LE SY DAM chuyen khoan	20.000		4.848.366.512
31/5/2022	095851.310522.120554.cua it long nhieu	10.000		4.848.376.512
31/5/2022	927742.310522.120429.BAN THI CHAN chuyen khoan	10.000		4.848.386.512
31/5/2022	968922.310522.115608.VCB:0371000481127:quy tu thien bong sen	20.000		4.848.406.512
31/5/2022	787319.310522.115507.IBFT PHAN NGOC PHUNG chuyen tien	10.000		4.848.416.512
31/5/2022	046467.310522.115235.CKSOTAIKHOAN 220531730874908 phanvandung 84962036465 0371000481127	10.000		4.848.426.512
31/5/2022	MBVCB.2071302442.Tu thien.CT tu 0231000669240 NGUYEN VAN TU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.848.436.512
31/5/2022	784978.310522.115125.IBFT Nguyen Van Trung chuyen tien	10.000		4.848.446.512
31/5/2022	MBVCB.2071285211.Ung ho quan nu cuoi 1.CT tu 0471000329069 VO DINH NHAT HUY toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	1.000.000		4.849.446.512
31/5/2022	821444.310522.113418.NGUYEN HUU KHOI	10.000		4.849.456.512
31/5/2022	813454.310522.112908.HA ANH QUAN chuyen khoan	10.000		4.849.466.512
31/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24582956034.24582956034-0346635251-SIN THI LUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.849.476.512
31/5/2022	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24583290901.24583290901-0346635251-SIN THI LUYEN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.849.486.512
31/5/2022	782822.310522.111958.HTTTQBS	10.000		4.849.496.512
31/5/2022	780991.310522.111924.Nguyen Gia Manh chuyen khoan	10.000		4.849.506.512
31/5/2022	520950.310522.111910.NGUYEN BA DUONG chuyen tien	10.000		4.849.516.512
31/5/2022	820799.310522.111808.Pham Trong Huy chuyen tien	10.000		4.849.526.512
31/5/2022	911815.310522.111627.LE VU CA chuyen khoan	10.000		4.849.536.512
31/5/2022	769384.310522.111554.Ho tro quy Tu Thien Bong Sen	10.000		4.849.546.512
31/5/2022	753396.310522.111055.CAO QUANG KHAI chuyen khoan	10.000		4.849.556.512

31/5/2022	762401.310522.111105.IBFT TRAN NGOC XUAN TRANG chuyen tien	10.000		4.849.566.512
31/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24583059239.24583059239-0981718056-LE CHI TINH	10.000		4.849.576.512
31/5/2022	035763.310522.110715.VCB:0371000481127:ALANG COI chuyen khoan	20.000		4.849.596.512
31/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24582237834.24582237834-0983910653-BUI THI THUONG chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.849.606.512
31/5/2022	MBVCB.2071032983.NGUYEN THI ANH NGUYET chuyen tien.CT tu 1016832356 NGUYEN THI ANH NGUYET toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.849.616.512
31/5/2022	505969.310522.103625.Ho Nguyet Nhi ho tro y te be TK ky 515	1.000.000		4.850.616.512
31/5/2022	505211.310522.103253.Huynh Thi Hue tro giup y te ky 512 513 514 moi ky 1 trieu dong	3.000.000		4.853.616.512
31/5/2022	MBVCB.2070982651.NGUYEN HOA chuyen tien.CT tu 9356567950 NGUYEN HOA toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.853.626.512
31/5/2022	MBVCB.2070971530.LUONG VAN MUNG chuyen tien.CT tu 1026640087 LUONG VAN MUNG toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.853.636.512
31/5/2022	692408.310522.101852.Tu thien	10.000		4.853.646.512
31/5/2022	MBVCB.2070939111.NGUYEN DINH TU chuyen tien.CT tu 0341007131913 NGUYEN DINH TU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.853.656.512
31/5/2022	107093.310522.101827.VCB:0371000481127:HUYNH THI YEN LINH chuyen khoan	20.000		4.853.676.512
31/5/2022	754866.310522.101428.Ung ho Quy Tu Thien Bong Sen Nam Mo Bat Dong Phat	500.000		4.854.176.512
31/5/2022	545172.310522.100632.NGO DUC TOAN chuyen khoan	10.000		4.854.186.512
31/5/2022	621750.310522.100025.HO TRONG KIET chuyen khoan	10.000		4.854.196.512
31/5/2022	617834.310522.095921.PHAN VAN TON chuyen khoan	10.000		4.854.206.512
31/5/2022	MBVCB.2070856065.NGUYEN THI HONG THU chuyen tien.CT tu 1016595296 NGUYEN THI HONG THU toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.854.216.512
31/5/2022	SHGD:10015142.DD:220531.BO:NGUYEN NHAT LINH.Remark:Linh chuyen	10.000		4.854.226.512
31/5/2022	MBVCB.2070731264.BUI VAN NUOI chuyen tien.CT tu 9966980960 BUI VAN NUOI toi0371000481127 QUY TU THIEN BONG SEN	10.000		4.854.236.512
31/5/2022	118988.310522.092007.NGUYEN VAN HIEN Chuyen tien	10.000		4.854.246.512
31/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24579529710.24579529710-0971621300-LE THANH HUAN chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.854.256.512
31/5/2022	474700.310522.091907.ngo ninh	10.000		4.854.266.512
31/5/2022	SHGD:10014111.DD:220531.BO:NGUYEN VAN BINH.Remark:NGUYEN VAN BINH	10.000		4.854.276.512
31/5/2022	SHGD:10014016.DD:220531.BO:NGUYEN VAN BINH.Remark:NGUYEN VAN BINH	10.000		4.854.286.512
31/5/2022	PARTNER_DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..24578617144.24578617144-0328707317-TRAN THI HONG SAM chuyen tien mien phi qua MoMo	10.000		4.854.296.512
31/5/2022	SHGD:10005274.DD:220531.BO:HUYNH BAO CUONG.Remark:Cuong chuyen	10.000		4.854.306.512
31/5/2022	838273.310522.074827.CHUYEN TIEN DEN SO TAI KHOAN 0371000481127 - QUY TU THIEN BONG SEN	50.000		4.854.356.512
31/5/2022	FT22151923523433	10.600		4.854.367.112
31/5/2022	LAI NHAP VON			
<b>Tổng</b>		<b>713.462.320</b>	<b>1.264.999.640</b>	<b>4.854.367.112</b>